TẠP CHÍ

PHÒNG CHÁY & CHỮA CHÁY

Số 110, tháng 9/2018

ISSN 1859 - 4719

CHÀO MỪNG NĂM HỌC MỚI 2018 - 2019



TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY - BỘ CÔNG AN



Đồng chí Thượng tướng Tô Lâm - Uỷ viên Bộ Chính trị, Bộ trưởng Bộ Công an và đồng chí Đại tá Lê Quang Bốn - Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC thăm hỏi, tặng quà các cháu học sinh khiếm thị Trường THCS Nguyễn Đình Chiểu (Hà Nội). *Ảnh: Mạnh Hùng*



Đồng chí Thượng tướng Nguyễn Văn Thành - Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam, Thứ trưởng Bộ Công an trao Quyết định bổ nhiệm Hiệu trưởng cho đồng chí Đại tá Lê Quang Bốn. *Ảnh: Mạnh Hùng*

HỘI ĐỒNG CHỈ ĐẠO BIÊN TẬP

Thiếu tướng, PGS,TS. NGUYỄN MẠNH HÀ
Hiệu trưởng - Chủ tịch Hội đồng

Đại tá, PGS,TS. VŨ VĂN BÌNH
Phó Hiệu trưởng - Ủy viên

Đại tá, TS. PHẠM VĂN NĂM
Phó Hiệu trưởng - Ủy viên

Đại tá, TS. LÊ QUANG BỐN
Phó Hiệu trưởng - Ủy viên

Đại tá, TS. NGUYỄN XÃ HỘI
Phó Hiệu trưởng - Ủy viên

Đại tá, TS. LÊ QUANG HẢI
Phó Hiệu trưởng - Ủy viên

TỔNG BIÊN TẬP
Đại tá, TS. NGUYỄN THÀNH LONG

PHÓ TỔNG BIÊN TẬP
Kiêm THƯ KÝ TÒA SOẠN
Đại úy, TS. PHẠM THỊ THOAN

TÒA SOẠN
243 Khuất Duy Tiến - Thanh Xuân - Hà Nội
ĐT/ Fax: (04) 3553 7759
Email: tapchipccc@gmail.com
Website: daihocpccc.edu.vn

THIẾT KẾ MỸ THUẬT
Đại úy THÀNH THỊ PHƯƠNG NHUNG

In tại Công ty in Sao Việt
Địa chỉ: Số 9/40 Nguỵ Như Kon Tum
Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội

Giấy phép xuất bản số 512/GP-BTTTT
Bộ Thông tin và Truyền thông cấp
ngày 01/4/2008

Ảnh bìa:

Các đại biểu chụp ảnh lưu niệm với lãnh đạo Trường Đại học PCCC trong Lễ Công bố Quyết định của Bộ trưởng Bộ Công an về công tác cán bộ.

TRONG SỐ NÀY

SỐ 110, THÁNG 9/2018

THỜI SỰ - CHÍNH TRỊ

4. LÊ QUÝ VƯƠNG: Lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH cần chủ động, nhanh chóng kiện toàn bộ máy tổ chức đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.
8. LÊ QUANG BỐN: Một số định hướng công tác trọng tâm năm học 2018 - 2019 của Trường Đại học PCCC

II. HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH

11. BẢO ANH: Lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH – Bám địa bàn, giúp dân trong mưa lũ.

III. CHÀO MỪNG NĂM HỌC MỚI 2018 – 2019

13. MỘC MIÊN: Trường Đại học PCCC – Tổ chức nhiều hoạt động chào mừng năm học mới 2018 – 2019.

IV. PHONG TRÀO TOÀN DÂN TÍCH CỰC THAM GIA CÔNG TÁC PCCC

15. ĐỖ THANH HÀ: Nâng cao hiệu quả hoạt động của lực lượng PCCC cơ sở tại các nhà máy thủy điện trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

V. NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC TRONG CÔNG TÁC PCCC

18. THÁI THỤY – VIỆT ANH: Những vấn đề đặt ra cho công tác PCCC&CNCH trong thời kỳ cách mạng công nghiệp 4.0 ở Việt Nam hiện nay.
20. NGUYỄN HỮU AN: Nâng cao hiệu quả công tác quản lý, bảo dưỡng phương tiện chữa cháy và CNCH của lực lượng Cảnh sát PC&CC tỉnh Bình Định.

VI. GÓC NHÌN 114

22. QUANG ANH: Nguy cơ cháy, nổ xe khách đường dài.

VII. NGHIÊN CỨU – TRAO ĐỔI

24. NGÔ VĂN XIÊM – LÊ NHƯ DŨNG: Một số giải pháp nâng cao hiệu quả công tác PCCC rừng trên địa bàn TP Hà Nội.
27. NGUYỄN THANH HẢI – LÊ THANH BÌNH: Ứng dụng công nghệ thông tin trong kiểm tra hệ thống chống sét chủ động cho nhà và công trình.
30. NGUYỄN TUẤN ANH – ĐỖ HÒA: Đảm bảo an toàn khi triển khai các hoạt động chữa cháy và CNCH nhằm hạn chế thương vong cho lực lượng thực hiện nhiệm vụ.
32. NGUYỄN TIẾN THÀNH: Ảnh hưởng của loại dây buộc và lực căng dây khi tạo liên kết giữa vòi chữa cháy và khớp nối.
35. NGUYỄN THỊ THU HẰNG – ĐẶNG TUẤN TÚ: Tổ chức hoạt động tự học của sinh viên Trường Đại học PCCC với sự hỗ trợ của bài giảng điện tử.
37. NGUYỄN NGỌC THẮNG – TRẦN THỊ HUYỀN GIANG: Thiết kế và tổ chức dạy học tích hợp môn Toán cao cấp, xác suất thống kê trong Trường Đại học PCCC.
39. NGUYỄN VĂN HIỆP: Công tác cứu người bị mắc kẹt trong xe ô tô khi xảy ra tai nạn của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH.

VIII. VĂN HÓA – NGHỆ THUẬT

42. MINH ANH: Ngày độc lập nghĩ về lá cờ Tổ quốc.
44. TRUNG ANH: Sáng mãi ngọn lửa Xô Viết Nghệ Tĩnh (12/9/1930 – 12/9/2018).
46. HẢI BÌNH: Hình ảnh người chiến sỹ CAND qua những mảng sơn dầu.

IX. BẠN CÓ BIẾT

49. THOẠI AN: Bí mật những ngôi chùa không bao giờ sập vì động đất.
50. THU HÀ: 6 vụ hỏa hoạn kinh hoàng trong lịch sử nhân loại.

LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT PCCC&CNCH CẦN CHỦ ĐỘNG, NHANH CHÓNG KIỆN TOÀN BỘ MÁY TỔ CHỨC ĐÁP ỨNG YÊU CẦU, NHIỆM VỤ TRONG TÌNH HÌNH MỚI*

Thượng tướng LÊ QUÝ VƯƠNG
Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam,
Thứ trưởng Bộ Công an

Ngày 14/8/2018, Cục Cảnh sát PCCC&CNCH đã long trọng tổ chức Hội nghị Sơ kết công tác 6 tháng đầu năm 2018. Thượng tướng Lê Quý Vương - Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam, Thứ trưởng Bộ Công an đã tới dự và có bài phát biểu chỉ đạo. Tạp chí PC&CC trân trọng giới thiệu toàn văn bài phát biểu của đồng chí Thứ trưởng.

Kính thưa các đồng chí Đảng ủy, lãnh đạo Cục Cảnh sát PCCC&CNCH và các đồng chí đại biểu của đơn vị!

Hôm nay, tôi có mặt để dự Hội nghị sơ kết công tác 06 tháng đầu năm và triển khai chương trình công tác 06 tháng cuối năm 2018 của Cục Cảnh sát PCCC&CNCH. Trước hết, thay mặt Đảng ủy Công an Trung ương và lãnh đạo Bộ Công an, tôi chúc các đồng chí đại biểu cùng toàn thể các đồng chí cán bộ, chiến sỹ của Cục Cảnh sát PCCC&CNCH sức khỏe, hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ của chương trình công tác năm 2018.

Thưa các đồng chí!

Trong chiều ngày 07/8 và sáng 08/8/2018 vừa qua, Đảng ủy Công an Trung ương và Bộ Công an đã tổ chức Hội nghị triển khai Nghị định 01 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức Bộ Công an và sơ kết công tác Công an 6 tháng đầu năm. Tại hội nghị cùng với việc triển khai mô hình tổ chức mới, Công an các đơn vị, địa phương đã tập trung thảo luận và thống nhất cao với các nhiệm vụ, giải pháp công tác trọng tâm 6 tháng cuối năm 2018. Hội nghị đã khẳng định những vấn đề hết sức quan trọng: bên cạnh những thuận lợi rất cơ bản, tình hình thế giới, khu vực và trong nước diễn biến hết sức phức tạp, đặt ra nhiều khó khăn, thách thức và áp lực rất lớn đối với nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, đảm bảo trật tự, an toàn xã hội và xây dựng lực lượng Công an nhân dân (CAND). Đầu tháng 6/2018 diễn ra những cuộc biểu tình, gây rối trật tự công cộng, gây thương vong cho lực lượng Công an, sự chống phá của các thế lực thù địch, âm mưu của phản động, kể cả khủng bố… Song, với quyết tâm chính trị cao, với sự nỗ lực, cố gắng của cán bộ, chiến sỹ; lực lượng CAND đã chủ động bám sát sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng, Nhà nước, phối hợp với các Bộ, Ban, Ngành, địa phương phát huy vai trò nòng cốt, triển khai nhiều kế hoạch, biện pháp trấn áp các loại tội phạm, tăng cường quản lý nhà nước về an ninh trật tự, giải quyết kịp thời các vụ việc phức tạp đảm bảo an ninh trật tự, góp phần giữ vững ổn định chính trị, phục vụ có hiệu quả nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội và đối ngoại của đất nước. Trong thành tích, chiến công chung đó, có phần đóng góp của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH toàn quốc.



Thượng tướng Lê Quý Vương - Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam, Thứ trưởng Bộ Công an phát biểu chỉ đạo tại Hội nghị Sơ kết công tác 6 tháng đầu năm 2018 của Cục Cảnh sát PCCC&CNCH. *Ảnh: Phương Anh*

Trong tuần trước, tôi đã có thời gian làm việc với tập thể lãnh đạo, cán bộ, cán bộ chủ chốt của Cục Cảnh sát PCCC&CNCH và Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội. Thông qua nghe báo cáo và các ý kiến phát biểu tại Hội nghị, có thể khẳng định trong 6 tháng đầu năm 2018, dưới sự lãnh đạo của Bộ, Đảng ủy, lãnh đạo Cục Cảnh sát PCCC&CNCH đã tập trung lãnh đạo toàn diện các mặt công tác của đơn vị và đạt được những kết quả quan trọng, góp phần tích cực vào việc bảo vệ an ninh trật tự của đất nước, trong đó, tập trung vào 5 nội dung:

Một là, đã thực hiện nghiêm chỉ đạo của Đảng, Chính phủ và Bộ Công an về công tác PCCC&CNCH:

Tham mưu xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật vẫn được tiếp tục. Ngoài Luật PCCC, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC, các Nghị định của Chính phủ, tiếp tục xây dựng, ban hành Thông tư quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 83 của Chính phủ quy định về công tác CNCH; đang hoàn thiện 06 Thông tư trong chương trình xây dựng pháp luật năm 2018.

** Đầu đề do Ban Biên tập đặt.*



Toàn cảnh Hội nghị Sơ kết 6 tháng đầu năm 2018 của Cục Cảnh sát PCCC&CNCH.

Ảnh: Phương Anh

Triển khai các kế hoạch, phương án bảo đảm an toàn về PCCC, tại các kỳ cuộc, các sự kiện chính trị, văn hóa, xã hội lớn của đất nước, nhất là trong phương án về phòng chống gây rối, biểu tình, bạo loạn, lực lượng PCCC là một thành phần tham gia; hướng dẫn chỉ đạo địa phương thực hiện nghiêm túc, hiệu quả đợt cao điểm bảo đảm an toàn PCCC theo nội dung chỉ đạo tại Công điện số 01 của Bộ.

Thành lập Đoàn Kiểm tra liên ngành về PCCC đối với chung cư, nhà cao tầng, siêu cao tầng và các cơ sở tập trung đông dân cư có nguy cơ cháy, nổ cao tại 07 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Sau kiểm tra có thông báo đến UBND các tỉnh, gửi đến các Tập đoàn, Tổng Công ty… để cảnh báo, thực hiện chức năng quản lý nhà nước về PCCC của Bộ Công an.

Hai là, công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật và kiến thức về PCCC&CNCH được tiếp tục được đẩy mạnh với sự chủ động của lực lượng PCCC các cấp, sự tham gia tích cực của các cơ quan báo chí, qua đó đã phản ánh kịp thời các vấn đề thời sự của PCCC góp phần làm thay đổi nhận thức của người đứng đầu cơ sở, người lao động và người dân, tạo được sự đồng thuận trong công tác tổ chức và thực hiện các biện pháp PCCC ở cơ sở. Nhiều mô hình PCCC tiêu biểu được duy trì và nhân rộng như: "Cụm cơ quan doanh nghiệp an toàn PCCC", "Cụm dân cư an toàn về PCCC", "Đơn vị điển hình tiên tiến và khu phố an toàn về PCCC"… Đặc biệt, hình ảnh người Cảnh sát PCCC&CNCH vì nước quên thân, vì dân phục vụ đã để lại ấn tượng tốt đẹp đối với quần chúng nhân dân (trong 6 tháng, đã có 5 cán bộ, chiến sỹ CAND anh dũng hy sinh, 90 đồng chí bị thương).

Ba là, công tác nghiệp vụ của lực lượng Cảnh sát PCCC được chú trọng, tăng cường. Các đồng chí đã chủ động phối hợp với các Bộ (Xây dựng, Công thương, Giao thông vận tải), xây dựng, ban hành các quy chế quản lý, thẩm duyệt, nghiệm thu về PCCC các công trình xây dựng, nhà máy, phương tiện giao thông… Công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm, điều tra khám nghiệm vụ cháy, nổ và xác định nguyên nhân cháy, nổ đạt được nhiều kết quả tích cực.

Lực lượng Cảnh sát PCCC đã duy trì tốt chế độ thường trực 24/24 giờ, kịp thời triển khai lực lượng dập tắt hàng nghìn vụ cháy, nổ, cứu nạn và hướng dẫn thoát nạn cho hàng nghìn người trong các vụ cháy.

Bốn là, trong công tác xây dựng Đảng, xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC đã siết chặt kỷ luật, kỷ cương, phòng ngừa sai phạm, suy thoái trong cán bộ, chiến sỹ; tăng cường kiểm tra việc chấp hành điều lệnh CAND. Chủ động phối hợp với các đơn vị, địa phương nghiên cứu, đề xuất, kiện toàn lực lượng Cảnh sát PCCC tỉnh, thành phố theo Đề án 106 của Bộ.

Năm là, công tác hậu cần kỹ thuật, nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ, quản lý phương tiện đã phục vụ yêu cầu thường xuyên, đột xuất của đơn vị. Công tác triển khai thực hiện đề án, dự án cơ bản bảo đảm tiến độ. Kịp thời đầu tư trang bị phương tiện, thiết bị cho các đơn vị quản lý, khai thác hiệu quả, góp phần xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH ngày càng chính quy, tinh nhuệ và hiện đại.

Có thể khẳng định kết quả công tác 6 tháng đầu năm 2018 của lực lượng Cảnh sát PCCC đã đạt được là rất cơ bản và quan trọng, đóng góp vào thành quả chung của toàn lực lượng CAND. Thay mặt Đảng ủy Công an Trung ương và Bộ Công an, tôi ghi nhận, đánh giá cao, nhiệt liệt biểu dương, chúc mừng những thành tích, kết quả mà lực lượng Cảnh sát PCCC và các cá nhân đã đạt được trong 6 tháng đầu năm 2018.

Tuy nhiên, bên cạnh những thành tích đã đạt được là cơ bản, công tác PCCC&CNCH thời gian qua vẫn còn một số tồn tại, hạn chế, đó là:

(1) Tình hình cháy, nổ vẫn diễn biến phức tạp, gia tăng cả về số người chết, số người bị thương và thiệt hại về tài sản do cháy, nổ gây ra. (Trong Kết luận của đồng chí Bộ trưởng tại Hội nghị sơ kết 6 tháng có đánh giá "Còn xảy ra nhiều vụ cháy, nổ lớn hậu quả đặc biệt nghiêm trọng gây bất an trong nhân dân"). Theo báo cáo của Cục Cảnh sát PCCC&CNCH thì 06 tháng đầu năm 2018, cả nước xảy ra 2.024 vụ cháy, làm chết 65 người, bị thương 133 người; thiệt hại về tài sản ước tính 1.302,7 tỷ đồng và 194 hecta rừng. Trong đó có 19 vụ cháy lớn, gây thiệt hại 819 tỷ đồng (chiếm gần 63% tổng thiệt hại), đặc biệt là vụ cháy xảy ra ngày 23/3/2018 tại Chung cư Carina Plaza, TP Hồ Chí Minh làm chết 13 người, bị thương 51 người, thiêu hủy nhiều tài sản các loại.

(2) Việc thực hiện chính sách pháp luật về PCCC còn nhiều tồn tại, một số quy định của pháp luật chậm được triển khai (việc xử lý các công trình trước khi có Luật PCCC năm 2001 có hiệu lực; chế độ chính sách cho Đội trưởng, Đội phó Đội Dân phòng…); chế tài xử phạt vi phạm trong lĩnh vực PCCC chưa đủ mạnh, chưa đủ tính răn đe; chưa có quy định về định mức tối thiểu trang bị cho công trình để bảo đảm chất lượng hệ thống PCCC…; có nơi còn tư tưởng "khoán trắng" việc thực hiện công tác PCCC cho lực lượng Cảnh sát PCCC.

(3) Hoạt động của Đội PCCC Dân phòng ở xã, phường và Đội PCCC cơ sở, cơ quan doanh nghiệp nhiều nơi mang tính hình thức, không hiệu quả. Mạng lưới các đơn vị Cảnh sát Chữa cháy, CNCH trực tiếp chiến đấu tại địa bàn còn mỏng, bán kính bảo vệ lớn nên để trống địa bàn. Trang bị, phương tiện của lực lượng Cảnh sát PCCC còn thiếu, gặp nhiều khó khăn chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.



Thượng tướng Lê Quý Vương trao Bằng khen cho tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua "Vì An ninh Tổ quốc".
Ảnh: Phương Anh

(4) Công tác quy hoạch cơ sở hạ tầng đô thị phục vụ công tác PCCC, CNCH còn chậm và chưa đồng bộ với quy hoạch phát triển kinh tế, xã hội, hạ tầng đô thị, công nghiệp ở địa phương. Hệ thống cơ sở hạ tầng về PCCC, giao thông phục vụ chữa cháy và cấp nước chữa cháy đô thị, công nghiệp phục vụ chữa cháy chưa phát huy được tối đa hiệu quả.

(5) Việc triển khai thực hiện xã hội hóa công tác PCCC còn nhiều bất cập, thiếu các chính sách ưu đãi nhằm huy động các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tăng cường, tham gia vào công tác PCCC (chính sách ưu đãi về các loại thuế, bố trí cơ sở hạ tầng, sử dụng quỹ bảo trì trong các khu nhà dân cư…).

Tại buổi làm việc trước, tôi đã nêu lên ý kiến và đặt ra các yêu cầu với lực lượng PCCC&CNCH, hôm nay, tôi đề nghị các đồng chí trong Đảng ủy, lãnh đạo Cục Cảnh sát PCCC&CNCH, Công an Hà Nội, Trường Đại học PCCC tập trung nghiên cứu thực hiện, chỉ đạo quyết liệt để từng bước khắc phục những tồn tại, hạn chế trên; quyết tâm hoàn thành tốt các mục tiêu, chương trình đã đề ra trong năm 2018 và những năm tiếp theo.

Một số nhiệm vụ trọng tâm từ nay đến hết năm 2018, Nghị định 01/NĐ-CP ngày 06/8/2018 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an, đây là một mốc quan trọng, một bước chuyển về tổ chức bộ máy, làm thay đổi hoạt động lãnh đạo chỉ huy, bỏ bớt cấp trung gian. Bước đầu sẽ có nhiều khó khăn trong vận hành, trong đó vai trò, trách nhiệm của lãnh đạo Bộ, lãnh đạo cấp Cục là rất quan trọng. Bộ máy được sắp xếp lại theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, Bộ tinh gọn, tỉnh vững mạnh, huyện toàn diện, xã bám cơ sở.

Tôi đồng tình với phương hướng nhiệm vụ công tác 06 tháng cuối năm 2018 mà các đồng chí đã trình bày tại Hội nghị và nhấn mạnh một số nhiệm vụ trọng tâm và tập trung triển khai sau đây:

Một là, về công tác xây dựng Đảng, xây dựng lực lượng: Đây không chỉ là một trong năm nội dung được đồng chí Bộ trưởng nhấn mạnh trong Hội nghị sơ kết vừa qua; mà ngay từ đầu năm, Bộ Công an đã xác định năm 2018 là "năm công tác tổ chức, cán bộ". Thực tế, vừa qua lực lượng CAND đã gương mẫu đi đầu trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 4, khóa XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và Nghị quyết Trung ương 6, khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đây là việc làm thể hiện quyết tâm chính trị rất cao và tinh thần trách nhiệm trước Đảng, Nhà nước và nhân dân của lực lượng CAND và bước đầu đạt được những kết quả cụ thể, rất quan trọng. Nổi bật là, đã tham mưu Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 22 về tiếp tục đổi mới, sắp xếp bộ máy Bộ Công an tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, Chính phủ ban hành Nghị định 01 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Bộ Công an. Bộ Công an đã khẩn trương triển khai Nghị định của Chính phủ xây dựng mô hình tổ chức và chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị, địa phương; rà soát, bố trí lãnh đạo chỉ huy và đội ngũ cán bộ theo mô hình tổ chức mới. Bộ Công an đặt ra yêu cầu tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, trong đó hiệu lực, hiệu quả liên quan đến tổ chức, cán bộ của Cục Cảnh sát PCCC&CNCH.

Đối với lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH ở cấp Bộ không có nhiều thay đổi, nhưng ở cấp tỉnh, thành phố có sự sát nhập 20 đơn vị vào Công an tỉnh. Khi sát nhập trở lại, Công an các tỉnh sẽ phân công một đồng chí Phó Giám đốc Công an tỉnh chuyên trách về PCCC đối với các tỉnh trọng điểm. Cục Cảnh sát PCCC&CNCH cần chủ động phối hợp Cục Tổ chức cán bộ tham mưu cho Bộ nhanh chóng triển khai kiện toàn sắp xếp bộ máy, bố trí cán bộ của Cục Cảnh sát PCCC&CNCH và lực lượng Cảnh sát PCCC các đơn vị địa phương theo mô hình tổ chức, bộ máy mới của Bộ Công an. Sắp xếp, bố trí cán bộ phù hợp với trình độ, năng lực, sở trường công tác, ưu tiên bố trí cho các đơn vị trực tiếp chiến đấu. Tham mưu với Bộ ban hành quy định về phân cấp nghiệp vụ công tác PCCC&CNCH theo hướng tăng cường nguồn lực cho Công an cấp huyện, phường, xã để nâng cao hiệu quả, chất lượng quản lý cơ sở.

Hai là: Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết, Chỉ thị của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Chính phủ, Bộ Công an

về công tác PCCC&CNCH. Chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết số 62/2018/QH14 của Quốc hội về việc thành lập Đoàn Giám sát tối cao thực hiện chính sách pháp luật về PCCC giai đoạn 2014 – 2018 để đánh giá toàn diện trách nhiệm của các cấp, các ngành trong tổ chức thực hiện pháp luật PCCC. Khi có kết luận của Đoàn Giám sát, chắn chắn chúng ta sẽ có nhiều việc phải làm, cái gì làm được và chưa làm được, Đoàn Giám sát sẽ chỉ ra. Và đại biểu Quốc hội sẽ cho nghe báo cáo. Đoàn Giám sát sẽ báo cáo kết quả trong kỳ họp tới trước Quốc hội. Vì vậy, cần xem xét bổ sung các Nghị định, Thông tư, Quy định, Tiêu chuẩn, Quy chuẩn… về PCCC&CNCH.

Tiếp tục rà soát, sửa đổi, đề xuất hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến PCCC&CNCH theo chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật năm 2018 nhằm hoàn thiện hành lang pháp lý; xây dựng, hoàn thiện dự thảo 06 Thông tư và các tiêu chuẩn, quy chuẩn về PCCC.

Ba là: Chú ý đến phân công, phân cấp trong PCCC, từ công tác điều tra cơ bản, lực lượng phòng ngừa, phân công lực lượng chữa cháy, các Đội Chữa cháy chuyên nghiệp, lực lượng tham gia, thẩm định thiết kế, xây dựng và các vấn đề có liên quan đến PCCC… để bao quát chung về PCCC và gắn trách nhiệm của các cấp chính quyền, lực lượng Công an các địa phương và gắn trách nhiệm cụ thể cho các cá nhân.

Tham mưu tổ chức 2 Hội nghị của Bộ Công an gồm: Hội nghị chuyên đề về PCCC&CNCH; Hội nghị sơ kết 05 năm thực hiện Kế hoạch số 91/KH-BCA-C61 ngày 24/4/2013 về phòng ngừa, đấu tranh và ngăn chặn cháy lớn. Qua đó trình Thủ tướng Chính phủ ký ban hành Chỉ thị về tăng cường công tác PCCC đối với khu dân cư. Tổ chức Hội thi chung kết thể thao nghiệp vụ CNCH của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH lần thứ nhất 2018. Hội thi cần tập trung nâng cao chất lượng, đi vào thiết thực, hiệu quả.

Bốn là: Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, xây dựng phong trào Toàn dân tham gia PCCC, theo đó, công tác PCCC&CNCH phải lấy phòng ngừa là chính. Tổ chức các trang Web, trang thông tin về PCCC tuyên truyền kịp thời, đặc biệt chỉ ra nguyên nhân vụ cháy, sơ hở, trách nhiệm... Nhưng không lệ thuộc vào truyền thông nhà nước, chúng ta có rất nhiều cách tuyên truyền trong đó có tuyên truyền miệng, báo cáo viên, chuyên gia, tổ chức đến tận các khu dân cư gia đình, tờ rơi, sổ tay…, tuyên truyền, hướng dẫn huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân vào việc thực hiện nhiệm vụ PCCC&CNCH; coi công tác PCCC là công việc hàng ngày ở mọi nơi, mọi lúc. Tập trung xây dựng phong trào Toàn dân tham gia PCCC&CNCH sâu rộng, gắn với xây dựng phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, với phương châm bốn tại chỗ (lực lượng tại chỗ, phương tiện tại chỗ, chỉ huy tại chỗ và hậu cần tại chỗ), nòng cốt là lực lượng Dân phòng, lực lượng PCCC cơ sở và chuyên ngành. Chú trọng xây dựng nhân rộng các điển hình tiên tiến theo hướng tự nguyện, tự phòng, tự quản theo cụm dân cư, cụm doanh nghiệp an toàn PCCC. Tuyên truyền cho mỗi người dân, mỗi hộ gia đình, mỗi nhà đều coi trọng công tác PCCC.

Năm là: Tăng cường công tác đối ngoại và hợp tác quốc tế trong lĩnh vực PCCC&CNCH, nhằm trao đổi, học hỏi kinh nghiệm, tiếp cận chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về PCCC theo kế hoạch. Nghiên cứu sản xuất trang thiết bị PCCC&CNCH trong nước để chủ động nguồn cung và giảm giá thành. Nghiên cứu sử dụng, cung cấp nguồn nước chữa cháy trong đô thị, khu dân cư, đặc biệt là nghiên cứu chữa cháy, thoát nạn nhà cao tầng. Triển khai thực hiện đề tài nghiên cứu, sản xuất xe chữa cháy mini bảo đảm phù hợp với điều kiện địa hình, cơ sở hạ tầng tại Việt Nam; nghiên cứu, thiết kế mẫu trang phục bảo hộ cá nhân cho lực lượng trực tiếp chữa cháy, CNCH của toàn lực lượng (cuối tháng 8/2018, báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Công an Trung ương)…

Sáu là: Tập trung xây dựng các Đội Chữa cháy và CNCH chuyên nghiệp, hiện đại, khỏe mạnh, dũng cảm, được đào tạo huấn luyện bài bản, kể cả đội ngũ lái xe chữa cháy, bởi lực lượng PCCC phải tham gia phương án phòng chống khủng bố, biểu tình, bạo loạn…

Bảy là: Tiếp tục triển khai thực hiện các dự án ODA, dự án trong nước và các nguồn kinh phí khác để nâng cao năng lực cho lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH. Trước mắt, phối hợp với các đơn vị chức năng tham mưu với Bộ báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét bố trí đủ vốn cho dự án ODA Hàn Quốc và cho phép chuyển nguồn kinh phí dự phòng ngân sách Trung ương năm 2016 sang năm 2018; xem xét phê duyệt chủ trương đầu tư dự án ODA Nhật Bản trong tháng 9/2018.

Tham mưu cho Bộ phê duyệt Quyết định đầu tư Dự án "Nâng cao năng lực PCCC&CNCH cho lực lượng Cảnh sát PCCC giai đoạn 2016 – 2020" thuộc Chương trình mục tiêu "Đảm bảo trật tự an toàn giao thông, PCCC, phòng chống tội phạm và ma túy giai đoạn 2016 – 2020"; Dự án "Đầu tư tăng cường tiềm lực về phương tiện, thiết bị tìm kiếm cứu nạn và PCCC cho lực lượng PCCC&CNCH (giai đoạn 2)" và Thiết kế kỹ thuật Dự án "Đền bù, giải phóng mặt bằng, san lấp, xây dựng tường rào, hạ tầng kỹ thuật và làm đường vào khu đất xây dựng cụm công trình của Cục Cảnh sát PCCC&CNCH tại tỉnh Hà Nam" để kịp thời giải ngân nguồn kinh phí đã được cấp năm 2018.

Tám là: Quan tâm triển khai sổ tay nghiệp vụ cho cán bộ PCCC, không chỉ riêng cán bộ kiểm tra mà mọi cán bộ PCCC phải nắm vững Luật PCCC, mọi quy chuẩn, tiêu chuẩn… và có thể trang bị cho cả Cảnh sát khu vực; các vấn đề liên quan đến phổ biến rộng rãi các quy định, tiêu chuẩn, quy chuẩn… an toàn về PCCC tại các khu dân cư, hộ gia đình...

Tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng công tác thanh tra, kiểm tra, không nể nang, không khoan nhượng, coi đây là nhiệm vụ trọng tâm, mang tính đột phá trong 6 tháng cuối năm 2018. Tăng cường quan hệ phối hợp, hiệp đồng tác chiến giữa lực lượng Công an với lực lượng Cảnh sát PCCC trong công tác điều tra cơ bản, nắm tình hình, quản lý về an ninh, trật tự, điều tra làm rõ nguyên nhân các vụ cháy. Tham mưu cấp ủy, chính quyền các cấp xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định của pháp luật về PCCC, nâng chế tài xử phạt vi phạm về PCCC. Trong thời gian tới, cố gắng hạn chế cháy, nổ xảy ra, hạn chế đến mức thấp nhất số vụ, thiệt hại về người và tài sản do cháy, nổ gây ra. Muốn làm được điều đó đối với mỗi cán bộ, chiến sỹ phải tận tụy, trách nhiệm, để dân tin, dân yêu, quý mến… Bác Hồ đã chúc lực lượng Cảnh sát PCCC: "…Bác chúc các chú thất nghiệp", nhưng công tác phòng cháy cần phải được duy trì thường xuyên.

Cuối cùng thay mặt Đảng ủy Công an Trung ương và lãnh đạo Bộ Công an, tôi chúc toàn thể cán bộ, chiến sỹ lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH triển khai nhiệm vụ mới, nâng cao hiệu quả, hoàn thành tốt nhiệm vụ, xứng đáng với sự tin tưởng của nhân dân, chúc các đồng chí và gia đình sức khỏe, hạnh phúc và thành công.

Xin trân trọng cảm ơn các đồng chí!■

MỘT SỐ ĐỊNH HƯỚNG CÔNG TÁC TRỌNG TÂM NĂM HỌC 2018 - 2019 CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC

Đại tá, TS. LÊ QUANG BỐN
Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC

Tiếp tục phát huy những kết quả đạt được, năm học 2017 – 2018, Trường Đại học PCCC tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 17-NQ/ĐUCA ngày 28/10/2014 của Đảng ủy Công an Trung ương, Chỉ thị số 13/CT-BCA ngày 28/10/2014 của Bộ trưởng Bộ trưởng Bộ Công an về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo trong Công an nhân dân, Chỉ thị số 2699/CT-BGDĐT ngày 08/8/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về nhiệm vụ chủ yếu năm học 2017 - 2018 của ngành giáo dục, Chỉ thị số 06 và Chương trình số 12 của Bộ trưởng Bộ Công an về nhiệm vụ, chương trình công tác năm học 2017 - 2018 trong Công an nhân dân. Toàn thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên, học viên Trường Đại học PCCC đã không ngừng cố gắng, nỗ lực, đoàn kết, thi đua, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trên tất cả các lĩnh vực công tác được giao.



Đại tá, TS. Lê Quang Bốn – Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC phát biểu tổng kết công tác năm học 2017-2018 và triển khai công tác năm học 2018 – 2019. Ảnh: Thái Thuỵ

Nhà trường đã làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, giáo viên, công nhân viên, học viên. Trong đó, đã tập trung quán triệt, thực hiện nhiều Nghị quyết, Chỉ thị, Kế hoạch quan trọng của Trung ương Đảng và Bộ Công an như: Nghị quyết Trung ương 4 Khóa XII về "Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ"; Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với phong trào "Công an nhân dân học tập, thực hiện Sáu điều Bác Hồ dạy"; Chỉ thị số 02/CT-BCA-X11 ngày 17/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Công an về "Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác chính trị tư tưởng trong lực lượng Công an nhân dân, giai đoạn 2016 – 2020"; Nghị quyết số 22 của Bộ Chính trị về "Tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy Công an tinh gọn, hoạt động hiệu lực hiệu quả"; Kế hoạch của Bộ Công an về các hoạt động kỷ niệm 70 năm phong trào "Công an nhân dân học tập, thực hiện Sáu điều Bác Hồ dạy" (11/3/1948 - 11/3/2018) và 70 năm Ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi thi đua ái quốc (11/6/1948 - 11/6/2018)...

Công tác tổ chức đào tạo, bồi dưỡng theo các loại hình, bậc học được Đảng ủy, Ban Giám hiệu chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, vừa đảm bảo chỉ tiêu Bộ Công an giao, vừa kịp thời đáp ứng nhu cầu thực tế của Công an các đơn vị, địa phương và nhu cầu của xã hội. Trong năm học, đã tổ chức chiêu sinh nhập học mới cho 4.038 học viên (tăng 453 học viên so với năm học trước), tổ chức đào tạo cho 6.244 học viên; thực hiện 85.505 giờ giảng (tăng 2.395 giờ giảng so với năm học trước). Ngoài ra, nhà trường đã tích cực tổ chức mở nhiều lớp bồi dưỡng khác, như: 16 lớp dưỡng kiến thức PCCC cho các đối tượng theo Nghị định số 79/2014/NĐ-CP; 09 lớp bồi dưỡng lãnh đạo cấp Phòng trong lực lượng Cảnh sát PCCC; 05 lớp bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh; 04 lớp bồi dưỡng trình độ Trung cấp lý luận chính trị; 02 lớp bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ PCCC... Đã tập trung chỉnh lý, bổ sung nội dung 10 chương trình khung đào tạo, bồi dưỡng theo hướng giảm lý thuyết, tăng thực hành; tổ chức biên soạn mới 03 chương trình chi tiết học phần; chỉnh lý, bổ sung 08 chương trình chi tiết của hệ đại học, trung cấp chính quy trong ngành Công an theo 4 chuyên ngành.

Bên cạnh đó, nhà trường đã tổ chức tốt nhiều chương trình ngoại khóa giáo dục các kỹ năng thoát hiểm và chữa cháy, như: "Phòng vệ thông minh", "Trại hè lính cứu hỏa"… cho hàng nghìn đối tượng học sinh tiểu học, phổ thông thu hút được sự tham gia và nhận được nhiều phản hồi tích cực của xã hội.

Công tác nghiên cứu khoa học, biên soạn giáo trình giáo trình, tài liệu dạy học tiếp tục được quan tâm thực hiện, chỉnh lý, bổ sung, cho phù hợp với thực tiễn, đảm bảo chất lượng, đúng tiến độ. Trong năm học, đã tổ chức nghiệm thu 04 nhiệm vụ khoa học cấp Bộ, 15 nhiệm vụ khoa học cấp cơ sở, 29 chuyên đề khoa học, 24 sáng kiến cải tiến của cán bộ giáo viên, 36 đề tài nghiên cứu khoa học sinh viên. Hiện đang tiếp tục thực hiện 03 đề tài khoa học cấp Bộ, 15 đề tài khoa học cấp cơ sở; tham gia nghiên cứu 01 đề tài cấp Nhà nước của Viện Khoa học Thủy lợi, 01 đề tài hợp tác quốc tế với Cộng hòa Belarus. Đã tham gia viết 10 bài báo quốc tế, đăng ở các hội thảo khoa học quốc tế và các tạp chí quốc tế uy tín trên thế giới thuộc danh mục SCOPUS như: Tạp chí Vật lý Châu Âu, Tạp chí Khoa học vật liệu và ứng dụng... Đã nghiệm thu, ban hành 03 giáo trình, 29 tài liệu dạy học; tổ chức in 9.550 cuốn thuộc 27 loại giáo trình, tài liệu dạy học đưa vào sử dụng. Duy trì có hiệu quả hoạt



Đại tá, TS. Lê Quang Bốn – Hiệu trưởng nhà trường trao Giấy khen cho học viên Giỏi năm học 2017 - 2018.

Ảnh: Thái Thụy

động của Tạp chí PC&CC định kỳ 01 số/tháng với nhiều chuyên đề, bài viết có nội dung phong phú, mang tính thời sự, nghiên cứu khoa học, phản ánh kịp thời tình hình thực tế công tác PCCC&CNCH. Đã tổ chức thành công Lễ Hưởng ứng "Ngày sách Việt Nam" tại Cơ sở 1 và Cơ sở 2 (Lương Sơn, Hòa Bình).

Công tác quản lý giáo dục học viên tiếp tục được thực hiện nghiêm túc, đúng quy chế, đảm bảo kỷ luật, kỷ cương. Đã triển khai nhiều hình thức, biện pháp nhằm tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục học viên, tích cực chấn chỉnh, đấu tranh với các biểu hiện tiêu cực trong công tác giảng dạy, học tập, rèn luyện và quản lý giáo dục học viên. Trong năm học, đã có đã có 04 học viên đạt danh hiệu học viên Xuất sắc, 63 học viên đạt danh hiệu học viên Giỏi và 437 học viên đạt danh hiệu học viên Khá. Các đội tuyển thi Olympic Toán, Vật lý, Hóa học, Tin học khối sinh viên các trường đại học trên toàn quốc đã đạt giải cao: Thi Olympic Toán Nhất bảng B; thi Olympic Vật lý và thi Olympic Hóa học xếp hạng Nhì toàn đoàn; thi Olympic Tin học có 02 giải Ba và 01 giải Khuyến khích. Đã có 63 học viên tham gia nghiên cứu 38 đề tài khoa học sinh viên; 558 học viên tham gia viết chuyên đề; 124 học viên tham gia thi học sinh Giỏi khối trung cấp. Khối học viên đã tổ chức được nhiều phong trào thiết thực phục vụ việc học tập, rèn luyện của học viên như: Hội thi "Rung chuông vàng"; Hội thi Điều lệnh và nghi lễ Công an nhân dân; tổ chức tọa đàm trao đổi kinh nghiệm học tập tốt giữa các khóa sinh viên và giáo viên; tổ chức Hội thi Nghiệp vụ chữa cháy các lớp học viên... Trong năm học, đã có 11 học viên được tặng quỹ khuyến học của Bộ Công an, 35 học viên được tặng quỹ khuyến học cấp trường, 54 học viên được tặng quỹ khuyến học cựu học viên Trường Đại học PCCC.

Trong năm học, đã rà soát tổ chức bộ máy và xây dựng kế hoạch triển khai sắp xếp lại bộ máy, tổ chức, tinh giản biên chế của nhà trường theo chủ trương của Bộ Công an. Nhà trường đặc biệt quan tâm đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên ngang tầm nhiệm vụ. Nâng cao trách nhiệm trong việc đào tạo bồi dưỡng giáo viên, nhất là giáo viên trẻ, đảm bảo đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, đáp ứng yêu cầu về tiêu chuẩn chức danh, đồng thời thường xuyên động viên, giáo dục nhân cách, tâm huyết và say mê nghề nghiệp; có chính sách động viên khen thưởng đối với đội ngũ giáo viên có thành tích trong công tác giảng dạy, nghiên cứu khoa học, học tập bồi dưỡng nâng cao trình độ. Đã ban hành và triển khai Nghị quyết về phát triển đội ngũ cán bộ, giáo viên giai đoạn 2016 - 2021; triển khai công tác luân chuyển 10 giáo viên nghiệp vụ đến Công an TP Hà Nội; cử 97 lượt giáo viên đi thực tế tại địa phương. Trong năm học đã có 21 đồng chí được bổ nhiệm chức danh giảng viên chính; 18 đồng chí được bổ nhiệm chức danh giảng viên. Các tổ chức quần chúng tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị được giao, đạt giải cao trong các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao của Bộ Công an tổ chức và thực hiện tốt các hoạt động chính trị xã hội, hoạt động từ thiện với ý nghĩa nhân văn sâu sắc.

Công tác hậu cần đảm bảo, dự án tiếp tục được duy trì tốt, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ đào tạo tại cả 03 cơ sở. Công tác hợp tác quốc tế có những chuyển biến tích cực; đã cử 36 lượt cán bộ, giáo viên đi công tác, học tập, bồi dưỡng ở nước ngoài; tổ chức đón tiếp và làm việc với 07 đoàn khách quốc tế; xây dựng, ký kết biên bản ghi nhớ hợp tác với Trường Đại học Phòng vệ dân sự - Bộ Tình trạng khẩn cấp Bêlarus.

Với những thành tích trên, năm học 2017 - 2018, Trường Đại học PCCC có: 02 đơn vị được tặng "Cờ Thi đua Xuất sắc" của Bộ Công an; 03 đơn vị được tặng "Cờ Thi đua Xuất sắc" của Tổng cục Chính trị Công an nhân dân; 05 đơn vị đạt danh hiệu "Đơn vị Quyết thắng"; 10 đơn vị đạt danh hiệu "Đơn vị Tiên tiến"; 52 cá nhân đạt danh hiệu "Chiến sỹ Thi đua cơ sở"; 462 cá nhân đạt danh hiệu "Chiến sỹ Tiên tiến", "Lao động Tiên tiến"; 61 lượt tập thể, cá nhân được tặng Bằng khen của Bộ Công an; 30 lượt tập thể, cá nhân được tặng Bằng khen của Tổng cục Chính trị Công an nhân dân; 552 lượt tập thể, cá nhân được tặng Giấy khen các cấp.

Tuy nhiên, bên cạnh những thành tích đã đạt được, trong năm học 2017 - 2018, nhà trường còn một số hạn chế tồn tại là: Đội ngũ

giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục còn bất cập về chất lượng; tỷ lệ giáo viên đạt tiêu chuẩn chức danh học hàm, học vị theo quy định của Bộ Giáo dục - Đào tạo và Bộ Công an còn thấp; chưa có nhiều giáo viên đầu đàn, chuyên gia giỏi trên các lĩnh vực chuyên môn nghiệp vụ PCCC&CNCH; trình độ tin học, ngoại ngữ của một số cán bộ giáo viên còn hạn chế. Một số đồng chí chưa thực sự tích cực trong học tập, nghiên cứu, chưa có ý chí phấn đấu vươn lên ngang tầm với nhiệm vụ được giao... Phong trào thi đua học tốt của học viên còn hạn chế, chất lượng học tập của học viên chưa đồng đều…

Phát huy kết quả đã đạt được và khắc phục những hạn chế tồn tại trong năm học qua, năm học 2018 - 2019 là năm học tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29 của Ban chấp hành Trung ương về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo, Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, Nghị quyết số 17 của Đảng ủy Công an Trung ương và Chỉ thị số 13 của Bộ trưởng Bộ Công an về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo trong Công an nhân dân, Kế hoạch số 138-KH/ĐUCA ngày 16/9/2015 của Đảng uỷ Công an Trung ương về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức Công an nhân dân. Thực hiện Chỉ thị số 2919/CT-BGDĐT ngày 10/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về nhiệm vụ chủ yếu năm học 2018 - 2019 của ngành giáo dục, đồng thời, căn cứ vào những nhiệm vụ trọng tâm của giáo dục đào tạo trong lực lượng Công an nhân dân năm học 2018 – 2019, Trường Đại học PCCC xác định chủ đề của năm học là "Tập trung nâng cao chất lượng đào tạo, đoàn kết, kỷ cương, chủ động, sáng tạo, đổi mới, trách nhiệm, hiệu quả". Trong đó tập trung thực hiện tốt một số nhiệm vụ trọng tâm, cơ bản sau đây:

Một là, tiếp tục tổ chức học tập, nghiên cứu, quán triệt nghiêm túc các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII. Đẩy mạnh thực hiện các cuộc vận động "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh", "Xây dựng phong cách người Công an nhân dân bản lĩnh, nhân văn, vì nhân dân phục vụ", "Công an nhân dân chấp hành nghiêm điều lệnh; xây dựng nếp sống văn hóa, vì nhân dân phục vụ" gắn với phong trào thi đua "Công an nhân dân học tập, thực hiện sáu điều Bác Hồ dạy". Tiếp tục siết chặt kỷ luật, kỷ cương, điều lệnh, nếp sống, lễ tiết, tác phong của cán bộ, giáo viên, học viên theo tinh thần Chỉ thị số 03 của Bộ trưởng và các văn bản chỉ đạo của Bộ Công an. Triển khai thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết của Đảng ủy nhà trường về lãnh đạo công tác chính trị tư tưởng, công tác giáo dục và đào tạo, công tác nghiên cứu khoa học và công tác cán bộ nhiệm kỳ 2015 – 2020.

Hai là, tiếp tục mở rộng các đối tượng, loại hình đào tạo, các trình độ đào tạo theo khả năng của nhà trường, đáp ứng nhu cầu của Công an các đơn vị, địa phương và của toàn xã hội. Tập trung chấn chỉnh và nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo, đặc biệt là đào tạo đại học, sau đại học. Chuẩn bị tốt các điều kiện để tuyển sinh, triển khai đào tạo Tiến sỹ chuyên ngành Tổ chức PCCC&CNCH. Tiếp tục đẩy mạnh phong trào dạy tốt, học tốt; nâng cao chất lượng giảng dạy, hội giảng của giáo viên của giáo viên, học tập của học viên. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, đánh giá chất lượng công tác giáo dục đào tạo.

Ba là, tổ chức rà soát, chỉnh lý, biên soạn chương trình chi tiết các học phần, môn học đào tạo đại học và trung cấp cho đối tượng ngoài ngành Công an, đào tạo liên thông từ trung cấp lên đại học và đào tạo văn bằng 2. Hoàn thiện nội dung chương trình khung đề nghị phê duyệt sau khi có kết luận Hội đồng thẩm định của Bộ Công an về đào tạo trình độ Thạc sỹ, Tiến sỹ chuyên ngành Tổ chức PCCC&CNCH. Tiếp tục đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học, gắn nghiên cứu khoa học với các hoạt động thực tiễn; tăng số lượng các đề tài khoa học cấp Nhà nước, cấp Bộ và các chuyên đề, sáng kiến cải tiến nâng cao chất lượng công tác; tiếp tục cải tiến việc đánh giá sản phẩm nghiên cứu khoa của học sinh viên; xây dựng quỹ khoa học để có cơ chế chính sách, chế độ hợp lý trong nghiên cứu khoa học. Tiếp tục tổ chức biên dịch, biên soạn, chỉnh lý, bổ sung hệ thống giáo trình, tài liệu dạy học đối với các bậc học, các chuyên ngành đào tạo, nhất là đối với đào tạo trình độ Đại học, Thạc sỹ, Tiến sỹ. Đổi mới tổ chức và hoạt động của Tạp chí PC&CC, Trang thông tin điện tử để phục vụ công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học của nhà trường và lực lượng.

Bốn là, tăng cường công tác quản lý cán bộ, giáo viên theo quy định của Bộ Công an; kiên quyết đấu tranh với các biểu hiện tiêu cực, biểu hiện suy thoái về chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, các biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa". Nâng cao ý thức trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp của đội ngũ cán bộ, giáo viên trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao với tinh thần tất cả vì học viên thân yêu. Xây dựng quy hoạch các chức danh Giáo sư, Phó Giáo sư, Giảng viên chính, quy hoạch danh hiệu Nhà giáo Nhân dân, Nhà giáo Ưu tú để có định hướng đào tạo, bồi dưỡng lâu dài. Tiếp tục quan tâm đến công tác đào tạo, đánh giá trình độ ngoại ngữ cho cán bộ, giáo viên đủ khả năng học tập, nghiên cứu, đi công tác ở nước ngoài. Đẩy mạnh công tác luân chuyển giáo viên từ 02 đến 03 năm đến Công an các địa phương. Tiếp tục rà soát danh mục vị trí việc làm; sắp xếp lại đội ngũ cán bộ theo vị trí việc làm; kiện toàn tổ chức bộ máy; thực hiện tinh giản biên chế theo quy định của Bộ Công an. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xây dựng đơn vị nội bộ đoàn kết, thống nhất, trong sạch, vững mạnh, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Năm là, tiếp tục tổ chức công tác quản lý giáo dục học viên theo đúng quy định, quy chế của Bộ Công an; rà soát, bố trí, sắp xếp, giao việc cụ thể cho đội ngũ cán bộ quản lý học viên đảm bảo hợp lý, hoạt động hiệu quả; thực hiện nghiêm túc quy định về chức trách, nhiệm vụ, quy trình làm việc của cán bộ quản lý học viên; tích cực đấu tranh với những biểu hiện tiêu cực trong công tác giảng dạy, học tập và quản lý học viên; tăng cường tính tự quản, đẩy mạnh các phong trào thi đua học tập tốt, rèn luyện tốt, giảm tỷ lệ học viên vi phạm kỷ luật. Xử lý kịp thời, nghiêm túc, công bằng, công khai việc xét thi đua phân loại học viên và các trường hợp học viên vi phạm kỷ luật.

Sáu là, tăng cường quan hệ đối ngoại với các đối tác truyền thống, mở rộng quan hệ với các nước trong khu vực để đào tạo cán bộ, giáo viên; tích cực tham gia các sự kiện quốc tế và khu vực về lĩnh vực PCCC&CNCH. Công tác hậu cần đảm bảo đáp ứng phục vụ tốt các nhiệm vụ của trường, đồng thời quan tâm bổ sung, xây dựng các phòng học chuyên đề, phòng thí nghiệm, các trang thiết bị, phương tiện dạy học. Đẩy mạnh các hoạt động dịch vụ có thu, không ngừng chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học viên. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, cải cách hành chính trong quản lý, chỉ đạo điều hành đơn vị góp phần xây dựng nhà trường không ngừng phát triển, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao và nhu cầu phát triển của xã hội.■

LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT PCCC&CNCH:

BÁM ĐỊA BÀN, GIÚP DÂN TRONG MƯA LŨ

BẢO ANH

Từ tháng 6/2018 đến nay, mưa lớn, lũ quét kéo dài đã gây thiệt hại nặng nề ở các tỉnh miền núi phía Bắc và miền Trung nước ta, làm hàng chục người thiệt mạng và mất tích; hàng ngàn hecta lúa, hoa màu và hàng ngàn căn nhà chìm trong biển nước, khiến cho cuộc sống của người dân gặp vô vàn khó khăn. Đến với dân trong những lúc nguy cấp, về với dân trong những lúc khó khăn, trước, trong và sau lũ, màu áo xanh của những người lính PCCC&CNCH vẫn luôn sát cánh cùng với nhân dân "vượt lũ", khắc phục hậu quả thiên tai...



Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Lai Châu nỗ lực tìm kiếm người nghi bị vùi lấp.
Ảnh: Ánh Nguyệt – A. Rực

Những người lính PCCC&CNCH - Công an tỉnh Thanh Hóa trong những ngày lễ Tết Độc lập vừa qua không có ngày nghỉ lễ. Do mưa lớn kéo dài từ ngày 28 đến 30/8/2018, mực nước trên Sông Mã dâng cao đã gây ra lũ lớn khiến nhiều huyện ở tỉnh Thanh Hóa như: Mường Lát, Quan Hóa, Bá Thước, Cẩm Thủy, Thạch Thành, Vĩnh Lộc, Yên Định, TP Thanh Hóa bị thiệt hại nghiêm trọng. Đặc biệt, tại huyện Cẩm Thủy có đến hơn 4.000 ngôi nhà chìm trong nước lũ, cuộc sống của người dân nơi đây vốn đã khó khăn nay lại càng lao đao vì mưa lũ. Chạy đua với nước lũ, lực lượng CNCH của Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Thanh Hóa đã nhanh chóng có mặt tại nơi rốn lũ, sát cánh cùng người dân trước khi nước lũ ngày càng dâng cao. Suốt từ đêm 31/8/2018 đến rạng sáng ngày 1/9/2018, các chiến sỹ Cảnh sát PCCC&CNCH đã liên tục ứng trực, sơ tán những người dân trong vùng lũ lụt. Trong đêm tối, giữa mênh mông biển nước, những người lính cõng từng cụ già, bế từng em nhỏ đến nơi an toàn, còn bản thân mình cùng đồng đội tiếp tục quay lại kiểm tra, sơ tán những hộ dân còn sót lại trước khi bị ngập sâu. Suốt đêm, chỉ với hộp sữa, cái bánh mỳ ăn tạm, các chiến sỹ Cảnh sát PCCC&CNCH ngâm mình trong nước, triển khai công tác CNCH liên tục cho đến khi đưa được hết người dân đến nơi an toàn. Đại tá Lê Văn Cửu – Phó Giám đốc Công an tỉnh Thanh Hóa cũng trực tiếp cùng với anh em xuống vùng lũ chỉ đạo công tác CNCH. Đồng chí cho biết: "Khi nhìn thấy người dân vật lộn trước cơn lũ dữ, chúng tôi thấy thật xót xa, chính lẽ đó, dẫu có đói, dù có mệt, chúng tôi cũng cố hết sức để làm sao trợ giúp và giảm thiệt hại tối đa về người và tài sản của nhân dân vùng lũ. Đơn vị đã huy động tối đa quân số, trang thiết bị, nhằm hỗ trợ những hộ đang còn mắc kẹt ở vùng rốn lũ đến nơi an toàn, đồng thời cắt cử lực lượng ứng trực 24/24 giờ, sẵn sàng trợ giúp người dân và đề phòng những trường hợp xấu trong cơn lũ".

Tính đến 17 giờ ngày 2/9/2018, tỉnh Thanh Hóa đã có 9 người chết (huyện Cẩm Thủy 5 người, huyện Mường Lát 4 người) và 5 người khác mất tích (huyện Mường Lát 4 người, huyện Quan Hóa 1 người); mưa lũ cũng khiến 208 căn nhà bị sập hoàn toàn, hơn 150 căn bị hư hỏng; gần 12.000 căn bị ngập trong nước; 20 điểm trường bị ngập, ảnh hưởng. Ngoài ra, hơn 2.500 ha lúa, rau màu và các cây trồng khác bị hủy hoại; 11.300 con gia cầm chết; có 5 cây cầu bị đổ, sập, cuốn trôi, nhiều tuyến đường bị ngập, sạt lở. Để khắc phục hậu quả của mưa lũ, mặc dù là những ngày nghỉ thứ 7, Chủ nhật và lễ Quốc khánh 2/9, tất cả các chiến sỹ đều không nghỉ lễ để tăng cường lực lượng phối hợp với các lực lượng chức năng và nhân dân tổ chức tìm kiếm những người dân đang còn mất tích, dựng lại nhà cửa, thu dọn đồ đạc còn sót lại, đồng thời dọn dẹp bùn đất, thông đường, thông tuyến giúp nhân dân ổn định đời sống sau lũ. Với phương châm "nước rút đến đâu, tổ chức dọn dẹp vệ sinh đến đó", cán bộ, chiến sỹ phối hợp với nhân dân khắc phục hậu quả một cách sớm nhất, trước mắt là ưu tiên các trường học trên địa bàn để các trường sớm ổn định tình hình để khai giảng năm học mới đúng kế hoạch bởi nước lũ dâng cao đã làm thiệt hại một số tài sản của các trường, đồng thời để lại một lớp bùn đất dày khoảng 20 - 30cm, có nơi đến gần 50cm. Những việc làm thiết thực của cán bộ, chiến sỹ Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an Thanh Hóa là hình ảnh đẹp, góp phần cũng với các cấp, các ngành làm ấm lòng nhân dân nơi vùng lũ.

Hà Giang cũng là một trong những địa phương miền núi phía Bắc chịu thiệt hại nặng nề nhất trong đợt mưa lũ tháng 6 vừa qua. Sau nhiều ngày mưa lớn kéo dài, nước từ thượng nguồn đổ về, dòng sông Lô hung dữ dâng nước cuộn chảy; nhiều điểm trên địa bàn Hà Giang ngập chìm trong nước lũ. Khi trận lũ quét lịch sử tràn về, những chiến sỹ Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Hà Giang đã lập tức có mặt, băng mình qua con lũ dữ để đưa người dân đến nơi an toàn. Ngay từ ngày 24/6/2018, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Hà Giang đã chia lực lượng, ứng cứu kịp thời tại những điểm ngập úng, hỗ trợ, giúp đỡ hàng nghìn lượt người dân di



Lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Thanh Hóa đưa người dân vượt lũ đến địa điểm an toàn. Ảnh: Tư liệu

chuyển qua vùng ngập và giúp người dân di dời tài sản đến nơi an toàn. Đặc biệt, cơn lũ về đúng vào thời điểm các em học sinh tham dự kỳ thi tốt nghiệp THPT quốc gia năm 2018, chính vì vậy, cán bộ, chiến sỹ PCCC&CNCH – Công an tỉnh Hà Giang tập trung ưu tiên, tạo điều kiện tối đa cho các em học sinh với mục tiêu sẽ đưa các em đến được tham gia kỳ thi đảm bảo an toàn. Tại điểm ngập úng, hàng chục cán bộ, chiến sỹ Cảnh sát PCCC&CNCH dầm mình trong nước lũ, đẩy thuyền đưa học sinh đến điểm thi an toàn từ khi trời còn tờ mờ sáng khiến cho học sinh và giáo viên nhà trường không giấu được niềm xúc động. Đến 23 giờ đêm ngày 24/6/2018, trước tình hình thời tiết tiếp tục có diễn biến phức tạp, hàng trăm học sinh mắc kẹt trong mưa, lũ, nguy cơ không thể có mặt tại điểm thi vào sáng ngày 25/6, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã kịp thời phối hợp với UBND thành phố, Sở Giáo dục và Đào tạo, Công an thành phố triển khai phương án di chuyển các em ra khỏi vùng ngập, lũ ngay trong đêm. Những chiếc thuyền cứu hộ, ca nô tất bật làm nhiệm vụ trong đêm giữa dòng nước lũ. 40 cán bộ, chiến sỹ cùng 3 phao cứu sinh, 2 xuồng cao su, 1 xe chuyên dụng, 1 xe chữa cháy triển khai công tác CNCH tại các điểm ngập sâu trên địa bàn thành phố là Trường PTDT Nội trú THPT tỉnh, phường Ngọc Hà, Quang Trung và xã Phương Thiện suốt đêm đã kịp thời giúp người dân di chuyển trên đường, di chuyển tài sản đến nơi an toàn và hỗ trợ các em học sinh đến điểm thi an toàn, đúng thời gian. Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Hà Giang cho biết: Bắt đầu mùa mưa bão, đơn vị đã chủ động triển khai các phương án ứng phó với các tình huống bất thường của thời tiết; tăng cường cao độ lực lượng tham gia CNCH; trực sẵn sàng làm nhiệm vụ 24/24 giờ. Sau khi nước lũ rút, cán bộ, chiến sỹ Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Hà Giang lại chung tay giúp người dân khắc phục hậu quả.

Cùng với Hà Giang, Lai Châu cũng bị tàn phá nặng nề do lũ quét. Theo báo cáo của Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Lai Châu, có 31 người chết và mất tích, 11 người bị thương, thiệt hại về tài sản, trong đó nhà cửa khoảng 153 nhà bị đất, đá trôi sạt vào trong nhà; 4 trại nuôi trồng cá nước lạnh tại xã Sơn Bình, huyện Tam Đường bị cuốn trôi; hàng nghìn con gia cầm bị lũ cuốn trôi... Để khắc phục hậu quả sau cơn lũ, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Lai Châu đã phối hợp với Công an các đơn vị tăng cường lực lượng, phương tiện xuống các địa bàn có thiệt hại lớn, đặc biệt là huyện Sìn Hồ để tham gia tìm kiếm CNCH, khắc phục hậu quả sau mưa lũ, đảm bảo an ninh, trật tự. Gần 10 ngày qua kể từ khi cơn lũ hung dữ tàn phá một số xã thuộc huyện Sìn Hồ là từng ấy thời gian, cán bộ, chiến sỹ của đơn vị ăn cơm rừng, ngủ mưa núi để căng mình dựng nhà, bạt núi thông đường giúp bà con gượng dậy sau cơn lũ dữ. Bởi những con đường vào bản giờ đã bị đất đá vùi lấp nên xe cứu nạn cũng chỉ vào được đến nơi nhất định, muốn đi được phải mất nhiều ngày cán bộ, chiến sỹ căng mình lao động sau đó dùng sức người để chuyển đồ đạc, phương tiện vào nơi an toàn. Đặc biệt, công việc tìm kiếm CNCH vẫn đang được cán bộ, chiến sỹ nỗ lực ngày đêm. Có những nơi đất đá vùi lấp đến hàng chục mét, máy móc không vào được, các chiến sỹ vẫn cố gắng đào bới bằng sức người với hy vọng tìm được người bị vùi lấp, tìm lại được chút tài sản cho nhân dân. Cùng với Công an tỉnh Lai Châu, các lực lượng vũ trang khác, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã tham gia giải phóng hơn 1.000m³ đất đá sạt lở từ km11 đến km15 thuộc Quốc lộ 4D đoạn qua xã Sơn Bình, huyện Tam Đường; km356 thuộc Quốc lộ 32, đoạn qua bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên; tìm kiếm nạn nhân mất tích tại bản Nậm Há 1, xã Noong Hẻo, huyện Sìn Hồ; giải phóng hơn 5.00m³ đất đá trên Quốc lộ 32, đoạn qua bản Phiêng Phát (xã Trung Đồng, huyện Tân Uyên); tìm kiếm người mất tích, san ủi đất đá, giải phóng điểm sạt lở tại xã Noong Hẻo, xã Chăn Nưa (huyện Sìn Hồ)…

Trong khi đó, ở Yên Bái, tính đến 16 giờ ngày 21/7/2018, mưa lũ đã làm 30 người chết, mất tích và bị thương; 4.170 ngôi nhà bị thiệt hại, 2.126ha diện tích nông nghiệp cùng nhiều công trình thủy lợi, giao thông, viễn thông bị ảnh hưởng, thiệt hại ban đầu ước tính khoảng 200 tỷ đồng. Ngay từ thời điểm xảy ra mưa lũ, ngày 19/7/2018, cán bộ, chiến sỹ Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Yên Bái đã phối hợp với các đơn vị chức năng đưa người già, trẻ nhỏ, phụ nữ và những đối tượng ốm đau, bệnh tật đến nơi tránh trú an toàn. Trong cơn mưa trắng trời, mặc dù lo lắng không biết nhà mình có được an toàn, có bị nước cuốn trôi hay không nhưng nhiều cán bộ, chiến sỹ vẫn quyết tâm cùng đồng đội dầm mình trong mưa lũ cứu dân. Sau lũ, cán bộ, chiến sỹ Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Yên Bái lại nhanh chóng triển khai lực lượng, tổ chức tìm kiếm người mất tích, triển khai các biện pháp cấp bách để khắc phục các thiệt hại do thiên tai gây ra, tập trung máy móc, phương tiện, lực lượng để giải phóng đất, đá sạt lở, khai thông các tuyến đường bị ách tắc, lan toả hình ảnh đẹp người chiến sỹ Công an vì nhân dân phục vụ.

Với tình hình mưa lũ đang tiếp tục có diễn biến phức tạp, để giúp nhân dân chuẩn bị đối phó trước, trong và khắc phục hậu quả sau mưa lũ, Công an tỉnh các tỉnh Điện Biên, Lai Châu, Lào Cai, Yên Bái, Hà Giang, Tuyên Quang, Cao Bằng, Bắc Kạn, Vĩnh Phúc, Phú Thọ, Thái Nguyên, Lạng Sơn, Bắc Giang…, trong đó có lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã và đang sẵn sàng lực lượng, ứng trực 100%, xuống địa bàn giúp nhân dân sơ tán đến những địa điểm an toàn, đồng thời tổ chức cứu tài sản, hoa màu, gặt lúa giảm bớt thiệt hại cho nhân dân. Trong giữa tâm lũ, màu áo xanh của những người lính PCCCC&CNCH lại phủ khắp những điểm nóng nhất trên địa bàn cả nước, không quản hiểm nguy, bám địa bàn, cứu dân, giúp đỡ nhân dân khắc phục khó khăn, làm ấm lòng những người dân nơi vùng lũ.■

TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC:

TỔ CHỨC NHIỀU HOẠT ĐỘNG CHÀO MỪNG NĂM HỌC MỚI 2018 – 2019

MỘC MIÊN

Hòa trong không khí hân hoan trước thềm năm học mới của hàng triệu giáo viên, học sinh và sinh viên cả nước, thầy và trò Trường Đại học PCCC sôi nổi tổ chức các hoạt động chào đón năm học 2018 - 2019 với nhiệt huyết, khí thế của tuổi trẻ, thể hiện quyết tâm cùng nhau giảng dạy tốt, học tập tốt và phục vụ tốt, phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2018 - 2019.

Cán bộ, giáo viên Trường Đại học PCCC tham gia Hội thi Điều lệnh CAND 2018.

Ảnh: Trịnh Lan



Cán bộ, giáo viên Trường Đại học PCCC tham gia Hội thi Điều lệnh CAND 2018.

Ảnh: Trịnh Lan

Ngay từ những đầu tháng 8, Ban Giám hiệu Trường Đại học PCCC tổ chức phát động phong trào thi đua năm học 2018 – 2019 với chủ đề "Đoàn kết, kỷ cương, chủ động, sáng tạo, đổi mới, trách nhiệm, hiệu quả". Đây là lần đầu tiên nhà trường tổ chức một lễ phát động thi đua lớn ngay trước thềm năm học mới trong toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh với mục tiêu động viên các tập thể, cá nhân chủ động khắc phục khó khăn, thi đua tạo bước đột phá trong đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo, nghiên cứu khoa học; tập trung khắc phục khâu yếu, mặt yếu; xây dựng các tổ chức đảng trong sạch vững mạnh, các tổ chức quần chúng vững mạnh, góp phần hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ năm học 2018 - 2019, xây dựng nhà trường phát triển vững mạnh toàn diện. Theo đó, phong trào thi đua năm học 2018 - 2019 được chia thành hai giai đoạn, tương ứng với hai học kỳ trong năm học với các chủ đề: "Thi đua lập thành tích xuất sắc chào mừng ngày truyền thống lực lượng Công an nhân dân, Quốc khánh 2/9, khai giảng năm học mới, ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ học kỳ I" và "Thi đua lập thành tích xuất sắc mừng Đảng, mừng xuân, mừng đất nước thống nhất, kỷ niệm 129 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ học kỳ II". Trong đó, nhà trường đặt ra những chỉ tiêu cụ thể trên 4 nội dung thi đua. Về nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động công tác đảng, công tác chính trị, xây dựng nhà trường vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức phải phấn đấu 100% cán bộ, giảng viên, công nhân viên, học viên, có bản lĩnh chính trị vững vàng; có phẩm chất đạo đức tốt, lối sống trong sạch, lành mạnh; có ý chí quyết tâm cao, sẵn sàng nhận và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao. Kết thúc năm học, 100% cán bộ, đảng viên và tổ chức đảng hoàn thành nhiệm vụ (80% cán bộ, đảng viên hoàn thành tốt và xuất sắc, 90% tổ chức đảng hoàn thành tốt và đạt tiêu chuẩn trong sạch vững mạnh) trở lên; 80% trở lên học viên tốt nghiệp ra trường là đảng viên. Đối với công tác đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo, nghiên cứu khoa học (NCKH) phải tiếp tục quán triệt và bám sát quan điểm, mục tiêu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, đào tạo, thực hiện tốt Cuộc vận động "*Nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục*", phát huy vai trò tích cực, chủ động, sáng tạo



Đồng chí Đại tá, TS. Nguyễn Xã Hội - Phó Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC tặng cờ lưu niệm cho các đội tuyển tham gia thi đấu thể thao chào mừng năm học mới 2018 - 2019.

Ảnh: Trịnh Lan



Đội tuyển khối Bộ môn và Phòng Quản lý học viên - Tạp chí - Ban Quản lý dự án tham gia thi đấu bóng chuyền chào mừng năm học mới.

Ảnh: Trịnh Lan

của các thầy cô giáo; tập trung đổi mới nội dung, phương pháp dạy - học; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý, điều hành, giám sát của các phòng chức năng. Tiếp tục rà soát, điều chỉnh, cụ thể hóa chương trình môn học cho các đối tượng. Phấn đấu 100% cán bộ, giảng viên, học viên mẫu mực trong chấp hành quy chế đào tạo; kết quả thi, kiểm tra các học phần, môn học: 100% đạt yêu cầu, trong đó 60% khá, giỏi trở lên đối với hệ Đại học, 50% khá, giỏi trở lên đối với hệ Trung cấp; tham gia các Hội thi Olympic đạt kết quả cao. Đặc biệt trong công tác NCKH phải sáng tạo, hiệu quả; hoàn thành tốt chỉ tiêu, tiến độ, nâng cao chất lượng các đề tài, chuyên đề, biên soạn giáo trình, tài liệu, viết báo khoa học; đổi mới, nâng cao chất lượng công tác quản lý khoa học, các hoạt động hội thảo, tọa đàm, trao đổi học thuật. Phấn đấu 100% các khoa, bộ môn, đơn vị hoàn thành và vượt định mức, chỉ tiêu NCKH. Nhà trường cũng cần giải quyết dứt điểm khâu yếu, mặt yếu trong chấp hành điều lệnh, rèn luyện kỷ luật, đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường dân chủ gắn với kỷ cương, kỷ luật; mẫu mực trong chấp hành pháp luật nhà nước, kỷ luật, điều lệnh Công an, các quy định của nhà trường; thực hiện tốt lễ tiết tác phong, giờ giấc làm việc, lên lớp. Phấn đấu giảm tỷ lệ vi phạm kỷ phải xử lý dưới 0,2%, không có vụ việc vi phạm kỷ luật nghiêm trọng. Đối với chỉ tiêu thi đua nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác bảo đảm, phục vụ, đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ của nhà trường phấn đấu đạt và vượt các chỉ tiêu, định mức công tác hậu cần - kỹ thuật, tài chính, xây dựng cơ bản; chăm lo tốt đời sống cán bộ, giảng viên, học viên; đảm bảo an toàn tuyệt đối trong sử dụng phương tiện ô tô và vũ khí, trang bị kỹ thuật trong quà trình giảng dạy, huấn luyện. Với những chỉ tiêu cụ thể, rõ ràng, nhà trường quyết tâm phát huy được hết năng lực sáng tạo của mỗi cá nhân, phát huy tinh thần đoàn kết của tập thể, nỗ lực phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao; góp phần thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu, nhiệm vụ công tác trọng tâm của năm học 2018 – 2019. Đồng thời, qua đợt thi đua sẽ phát hiện, kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc; bồi dưỡng và nhân rộng các mô hình mới, cách làm hay, gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến trên các lĩnh vực công tác, tạo sự lan toả trong phong trào thi đua của nhà trường.

Một trong những hoạt động không thể thiếu trong năm học mới của khối các trường CAND đó là tổ chức tập huấn điều lệnh CAND. Đây là hoạt động vừa thể hiện sự chính quy, tinh nhuệ của các cán bộ, chiến sỹ CAND vừa thể hiện quyết tâm rèn luyện kỷ cương, tinh thần trách nhiệm của toàn thể cán bộ, giáo viên, học viên khi bước vào một năm học mới, chính vì vậy, giống như mọi năm, hoạt động này luôn nhận được nhiều sự quan tâm, chỉ đạo của Đảng ủy, Ban Giám hiệu. Đợt tập huấn điều lệnh năm 2018 được chia làm 4 nhóm gồm: nhóm cán bộ lãnh đạo đơn vị, nhóm cán bộ - giáo viên, nhóm cán bộ giáo viên mới tuyển dụng từ năm 2016 đến nay và nhóm học viên. Nội dung tập huấn, cán bộ, giáo viên sẽ được truyền đạt về lý thuyết gồm: phổ biến, quán triệt các văn bản, thông tư, hướng dẫn; giới thiệu các quy định về điều lệnh CAND, học tập và tìm hiểu 106 câu hỏi về điều lệnh CAND. Về thực hành, cán bộ, chiến sỹ luyện tập các động tác về điều lệnh đội ngũ và nghi lễ CAND, kỹ thuật bắn súng ngắn và một số loại súng quân dụng, bắn thực hành bài 1 súng ngắn quân dụng; luyện tập các kỹ thuật cơ bản võ thuật CAND và 3 bài võ (25, 38, 44 động tác). Đợt tập huấn lần này được tổ chức 2 đợt, đợt 1 diễn ra trong 9 ngày (từ ngày 15/8 – 28/8), đợt 2 dự kiến tổ chức vào tháng 9. Đại tá, TS. Lê Quang Bốn - Hiệu trưởng nhà trường nhấn mạnh: Tập huấn điều lệnh CAND nhằm tuyên truyền, phổ biến các quy định về điều lệnh CAND, đánh giá việc nhận thức, hành động của cán bộ, giáo viên về chấp hành nghiêm điều lệnh về nội dung cũng như thực hành các quy định về điều

(Xem tiếp trang 17)

NÂNG CAO HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA LỰC LƯỢNG PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY CƠ SỞ TẠI CÁC NHÀ MÁY THỦY ĐIỆN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH LAI CHÂU

Đại úy ĐỖ THANH HÀ
Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Lai Châu

Bài viết tập trung phân tích, đánh giá hoạt động của lực lượng phòng cháy và chữa cháy (PCCC) cơ sở tại các nhà máy thủy điện trên địa bàn tỉnh Lai Châu. Qua đó rút ra được các ưu điểm, cũng như tồn tại, hạn chế và nguyên nhân của những tồn tại hạn chế đó, đồng thời đề xuất một số giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của lực lượng PCCC cơ sở tại các nhà máy thủy điện trên địa bàn tỉnh Lai Châu trong thời gian tới.



Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Lai Châu thực hiện diễn tập phương án chữa cháy, CNCH tại Thủy điện Lai Châu. Ảnh: Văn Tiệp

Lai Châu là một tỉnh miền núi nằm ở phía Tây Bắc của đất nước Việt Nam, với tổng diện tích đất tự nhiên là 906.878,70ha, dân số 404.100 người; gồm 07 huyện và 01 thành phố; 108 đơn vị hành chính cấp xã; có hơn 270km đường biên giới Việt Nam - Trung Quốc. Phần lớn diện tích đất của tỉnh Lai Châu là đồi núi hiểm trở và có độ dốc lớn. Tổng diện tích rừng và đất lâm nghiệp của tỉnh Lai Châu năm 2017 là 680.299,08ha (trong đó diện tích đất có rừng là 412.012,25ha; diện tích đất không có rừng quy hoạch cho lâm nghiệp là 268.286,83ha). Do có địa hình đồi núi dốc, hiểm trở đã hình thành nên một hệ thống sông, suối đa dạng đã và đang được khai thác đầu tư xây dựng các nhà máy thủy điện, đây là thế mạnh của địa phương vừa phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế, xã hội của địa phương mặt khác cung cấp một sản lượng điện rất lớn cho lưới điện quốc gia. Nhà máy thủy điện là công trình mang tính chất đặc thù có nguy cơ cháy, nổ cao, có yêu cầu nghiêm ngặt trong công tác đảm bảo an toàn vệ sinh lao động và PCCC trong quá trình vận hành, chỉ một sơ suất nhỏ do chủ quan hoặc không tuân thủ quy trình an toàn trong quá trình vận hành cũng có thể dẫn đến những tai nạn đáng tiếc do điện gây nên như: điện giật chết người hoặc mất khả năng lao động hoặc gây sự cố hư hỏng thiết bị hoặc gây cháy, nổ.

Theo quy hoạch toàn tỉnh có 65 dự án công trình thủy điện, trong đó 44 dự án công trình đã phê duyệt chủ trương đầu tư (10 dự án công trình đã hoàn thành xây dựng và phát điện thương mại; 18 công trình thủy điện đang thi công xây dựng; 16 dự án đang hoàn thiện thủ tục pháp lý). Trong 10 dự án thủy điện đã hoàn thành xây dựng và phát điện thương mại gồm: Nhà máy Thủy điện Lai Châu, Nhà máy Thủy điện Huội Quảng, Nhà máy Thủy điện Bản Chát, Nhà máy Thủy điện Nậm Na 2, Nhà máy Thủy điện Nậm Na 3, Nhà máy Thủy điện Nậm Lụng, Nhà máy Thủy điện Nậm Cát, Nhà máy Thủy điện Chu Va 12, Nhà máy Thủy điện Hua Chăng, Nhà máy Thủy điện Nậm Mở 3 có 03 thủy điện (Thủy điện Lai Châu, Thủy điện Huội Quảng, Thủy điện Bản Chát). Đây là những cơ sở sản xuất và kinh doanh điện năng. Các cơ sở được bố trí trên 1 phạm vi nhất định, độc lập với nhau. Việc kinh doanh điện thông qua hệ thống đường dây và trạm biến áp được được kết nối với các trạm biến áp trung gian khu vực cấp điện áp 35KV, 110KV, 220KV, 500KV. Thiết bị chính phục vụ sản xuất của các nhà máy gồm: tua bin, máy phát điện, trạm tăng áp và các thiết bị phụ trợ như thiết bị bảo vệ (máy cắt, dao cách ly, dao nối đất, cầu chì, aptomat); thiết bị đo lường; thiết bị biến điện áp, biến dòng (TU, TI); cáp điện (cáp động lực và cáp điều khiển); đường dây truyền tải; hệ thống điện tự dùng; hệ thống điện dự phòng, chiếu sáng sự cố; hệ thống dầu bôi trơn, dầu điều khiển cánh dẫn hướng... Trạm tăng áp của các nhà máy thủy điện có nhiều cấp điện áp khác nhau: 500/18KV; 35/6,3KV; 110/6,3KV; 220/15,75KV... Hàng năm đã sản xuất và cung cấp cho lưới điện quốc gia hàng trăm triệu KWh, góp phần quan trọng trong việc giải quyết nhu cầu thiếu nguồn điện năng phục vụ sản xuất, sinh hoạt và phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Bên cạnh đó, các thiết bị hoạt động trong nhà máy thủy điện luôn tiềm ẩn nhiều nguy cơ dẫn đến cháy, nổ như là các máy biến áp, máy điện kháng với khối lượng dầu rất lớn từ 10 tấn đến 100 tấn dầu/máy biến áp. Cấp điện áp cao nên dễ xảy ra phóng điện gây cháy, nổ.

Nhận thức được sự nguy hiểm dẫn đến cháy, nổ tại các nhà máy thủy điện trên địa bàn tỉnh Lai Châu, UBND tỉnh Lai Châu, Ban Giám đốc Công an tỉnh Lai Châu và trực tiếp là Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Lai Châu luôn bám sát hướng dẫn, phối hợp tổ chức các hoạt động PCCC tại các nhà máy thủy điện trên địa bàn tỉnh Lai Châu trong đó chú trọng đến công tác tổ chức hoạt động PCCC cho lực lượng PCCC



Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Lai Châu thực hiện diễn tập phương án chữa cháy, CNCH tại Thủy điện Lai Châu. *Ảnh: Văn Tiệp*

cơ sở tại các nhà máy thủy điện trên địa bàn tỉnh. Đã chủ động tham mưu cho Ban Giám đốc Công an tỉnh trình UBND tỉnh các văn bản: Quyết định số 1547/QĐ-UBND ngày 10/11/2016 về thành lập đoàn kiểm tra liên ngành tổng kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCCC tại các cơ sở trọng điểm có nguy hiểm cháy, nổ cao trong đó có các nhà máy thủy điện; Công văn số 465/UBND-NC ngày 21/3/2017 về việc tăng cường các giải pháp đảm bảo an toàn PCCC; Kế hoạch số 1939/KH-CAT-PC66 ngày 11/11/2016 kế hoạch kiểm tra liên ngành thực hiện các quy định của pháp luật về PCCC đối với các cơ sở trọng điểm có nguy hiểm cháy, nổ cao; Kế hoạch số 1359/KH-CAT-PC66 ngày 19/9/2017 về tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục pháp luật, kiến thức PCCC nhân Ngày Toàn dân PCCC 04/10/2017. Hàng năm, tổ chức huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ cho lực lượng PCCC cơ sở tại các nhà máy thủy điện; tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức về PCCC cho người đứng đầu các nhà máy thủy điện; người đứng đầu cơ sở, lực lượng PCCC cơ sở tại các nhà máy thủy điện làm tốt công tác tự kiểm tra an toàn về PCCC... Người đứng đầu các nhà máy thủy điện ngày càng quan tâm và từng bước phát huy được vai trò, trách nhiệm của mình đối với công tác PCCC. 100% các nhà máy thủy điện đã lập hồ sơ theo dõi, quản lý về PCCC; trang bị các phương tiện chữa cháy phù hợp; thành lập Ban Chỉ đạo PCCC, các Đội PCCC cơ sở; tự tổ chức hoặc phối hợp với cơ quan Cảnh sát PCCC&CNCH địa phương tổ chức tuyên truyền, huấn luyện nghiệp vụ PCCC cho cán bộ, công nhân viên; xây dựng nội quy, quy chế về PCCC và tiến hành tự kiểm tra công tác PCCC tại cơ sở mình. Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Lai Châu đã có sự phối hợp chặt chẽ với các cấp, ngành liên quan trong việc hướng dẫn, kiểm tra các cơ sở trong việc xây dựng và tổ chức các hoạt động PCCC trong đó tập trung vào công tác xây dựng lực lượng phương tiện tại chỗ, tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật và kiến thức PCCC, huấn luyện nghiệp vụ PCCC; hướng dẫn tự kiểm tra an toàn PCCC; xây dựng, thực tập phương án chữa cháy. Kết quả trong nhiều năm qua, không để xảy ra cháy lan, cháy lớn gây thiệt hại nghiêm trọng trên địa bàn toàn tỉnh và đặc biệt là tại các nhà máy thủy điện. Lực lượng PCCC tại chỗ đã được xây dựng, củng cố về nhiều mặt, đã phát huy tốt vai trò nòng cốt trong công tác PCCC ở cơ sở, kịp thời phát hiện và khắc phục kịp thời những nguy cơ và điều kiện gây cháy, hạn chế đến mức thấp nhất số vụ cháy xảy ra.

Tuy nhiên, bên cạnh những mặt ưu điểm, tích cực, công tác tổ chức hoạt động PCCC của lực lượng PCCC cơ sở tại các nhà máy thủy điện trên địa bàn tỉnh Lai Châu vẫn còn một số tồn tại, thiếu sót. Mô hình tổ chức công tác PCCC tại một số nhà máy thủy điện chưa thực hiện theo các quy định của pháp luật, cơ sở hoạt động theo ca kíp trực nhưng tổ chức công tác PCCC không theo ca kíp trực nên chưa đáp ứng được yêu cầu của công tác PCCC. 100% nhà máy thủy điện chưa có cán bộ được đào tạo chuyên ngành PCCC phụ trách, theo dõi, quản lý công tác PCCC nên hiệu quả hoạt động chưa cao. Việc duy trì hoạt động của lực lượng PCCC tại chỗ chưa được lãnh đạo cơ sở quan tâm đúng mức, việc thành lập lực lượng PCCC tại nhiều cơ sở còn mang tính hình thức, hoạt động không thường xuyên liên tục. Công tác tham mưu, đề xuất trong việc ban hành các nội quy, quy định an toàn PCCC đối với cơ sở còn yếu; nhận thức về nội quy, quy định về PCCC chưa đầy đủ nhiều cơ sở sau khi đi mua nội quy, quy định bán sẵn trên thị trường về niêm yết cho rằng như vậy là đã ban hành nội quy, quy định về PCCC cho nên nội dung của nội quy, quy định chưa phù hợp với tính chất hoạt động của cơ sở, chưa đề ra những công việc mà mọi người hoặc từng bộ phận trong cơ sở phải thực hiện chưa mang tính bắt buộc nên hiệu quả thực hiện chưa được cao; công tác tự kiểm tra về an toàn PCCC chưa được lãnh đạo cơ sở và Đội PCCC cơ sở quan tâm đúng mức. Nội dung tự kiểm tra về PCCC chưa sâu, chưa toàn diện chủ yếu chỉ kiểm tra tình trạng hoạt động của hệ thống báo cháy, chữa cháy và phương tiện chữa cháy tại chỗ, chưa bám sát các quy định của pháp luật về PCCC nên chưa phát hiện được những sơ hở, thiếu sót. Kết thúc công tác tự kiểm tra an toàn về PCCC, cán bộ làm công tác tự kiểm tra chưa lập biên bản hoặc có nhưng biểu mẫu biên bản kiểm tra chưa thống nhất theo quy định, việc ghi chép và lập hệ thống sổ sách theo dõi chưa đồng bộ. Việc tổ chức khắc phục sơ hở thiếu sót, vi phạm quy định an toàn PCCC chưa kịp thời, triệt để...

Những tồn tại, hạn chế trên do nhiều nguyên nhân khách quan, chủ quan khác nhau, qua khảo sát thực tế cho thấy những tồn tại, hạn chế nêu trên xuất phát từ nguyên nhân: do các quy định của pháp luật có liên quan đến lực lượng PCCC cơ sở nhà máy thủy điện chưa được hoàn thiện, vẫn còn bất cập, vướng mắc cần được sửa đổi, bổ sung; các quy định tại Nghị định số 79/2014/NĐ-CP, Thông tư số 66/2014/TT-BCA còn bất cập, nhất là hoạt động của lực lượng tại chỗ, vấn đề kinh phí trong công tác PCCC; các nhà máy thủy điện là cơ sở có nguy hiểm cháy, nổ cao nhưng chưa có các tiêu chuẩn quy định cụ thể về công tác PCCC...; tại các nhà máy thủy điện chưa có cán bộ được đào tạo chuyên ngành PCCC làm chuyên trách công tác PCCC nên hoạt động của lực lượng PCCC cơ sở chưa có chiều sâu, hiệu quả đạt được chưa cao; do việc sản xuất phụ thuộc vào thiên nhiên có giai đoạn không đủ nước để phát điện nhà máy phải hoạt động cầm chừng hoặc ngừng hoạt động nên cơ sở cũng gặp những khó khăn nhất định về kinh tế, dẫn đến kinh phí cho

các hoạt động PCCC và trang bị phương tiện chữa cháy của cơ sở còn hạn chế; do công tác tuyên truyền vận động quần chúng PCCC của các cấp chính quyền, của cơ quan Cảnh sát PCCC&CNCH chưa thật sự tốt. Công tác kiểm tra, hướng dẫn của lực lượng chức năng đối với các cơ sở về công tác PCCC có lúc, có nơi chưa đảm bảo. Công tác xử lý các vi phạm PCCC của các cơ quan quản lý nhà nước chưa nghiêm.

Trong thời gian tới, các nhà máy thủy điện trên địa bàn tỉnh Lai Châu tiếp tục được hoàn thiện và đưa vào khai thác sử dụng. Xác định lực lượng PCCC cơ sở là lực lượng nòng cốt trong tổ chức các hoạt động PCCC tại các nhà máy thủy điện cho nên việc nâng cao chất lượng, hiệu quả của lực lượng này trong công tác PCCC tại các nhà máy thủy điện là rất cần thiết. Để thực hiện tốt nội dung này trong thời gian tới cần tập trung giải quyết một số vấn đề sau:

Làm tốt công tác điều tra cơ bản tại các nhà máy thủy điện từ đó nắm vững tình hình hoạt động của các nhà máy thủy điện, hoạt động của lực lượng PCCC cơ sở tại các nhà máy thủy điện để tham mưu cho Ban Giám đốc trình UBND tỉnh ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động PCCC tại các nhà máy thủy điện; hàng năm tham mưu cho UBND các cấp tổ chức các cuộc thi, hội thao cho lực lượng PCCC cơ sở tại các nhà máy thủy điện.

Chú trọng công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức về PCCC cho người đứng đầu các nhà máy thủy điện, lực lượng PCCC cơ sở tại các nhà máy thủy điện và các bộ, công nhân viên làm việc tại các nhà máy thủy điện. Đồng thời, hướng dẫn người đứng đầu cơ sở kịp thời khen thưởng các cá nhân có thành tính tốt trong việc đảm bảo an toàn về PCCC tại các nhà máy thủy điện và có các hình phạt thích đáng đối với các cá nhân vi phạm quy định, nội quy về PCCC đã đề ra.

Định kỳ hằng năm tổ chức huấn luyện, bồi dưỡng nâng cao kiến thức, kỹ năng cho lực lượng PCCC cơ sở tại các nhà máy thủy điện; hướng dẫn người đứng đầu cơ sở, lực lượng PCCC thực hiện tốt công tác tự kiểm tra an toàn PCCC tại cơ sở mình quản lý, kiểm tra việc chấp hành các nội quy, quy định về PCCC đối với cán bộ, công nhân viên làm việc tại các nhà máy thủy điện; hướng dẫn lực lượng PCCC cơ sở tổ chức xây dựng và thực tập phương án chữa cháy đạt hiệu quả.

Người đứng đầu các nhà máy thủy điện cần ý thức được vị trí và tầm quan trọng của công tác PCCC tại nhà máy thủy điện mà mình quản lý. Chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về PCCC đối với nhà máy thủy điện. Chú trọng công tác huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ cho lực lượng PCCC cơ sở. Chủ động phối hợp với Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Lai Châu trong tổ chức các hoạt động PCCC tại nhà máy thủy điện mình quản lý.

Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Lai Châu là lực lượng nòng cốt trong việc tổ chức, hướng dẫn người đứng đầu các nhà máy thủy điện, lực lượng PCCC cơ sở tại các nhà máy thủy điện tổ chức thực hiện có hiệu quả hoạt động PCCC tại các nhà máy thủy điện trên địa bàn tỉnh Lai Châu cần chủ động trong công tác tham mưu, nắm tình hình về hoạt động PCCC tại các nhà máy thủy điện, tích cực trong việc phối hợp với người đứng đầu các nhà máy thủy điện tổ chức các hoạt động PCCC cũng như trong công tác xây dựng và thực tập phương án chữa cháy, công tác huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ về PCCC cho lực lượng PCCC cơ sở... có như vậy thì mới nâng cao được hiệu quả hoạt động của lực lượng PCCC cơ sở tại các nhà máy thủy điện trên địa bàn tỉnh Lai Châu.■

SÔI NỔI CÁC HOẠT ĐỘNG SÔI NỔI... *(Tiếp theo trang 13)*

lệnh CAND; đồng thời tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả việc quán triệt, luyện tập và thực hiện nghiêm túc các quy định của Bộ về điều lệnh nội vụ, điều lệnh đội ngũ và nghi lễ CAND, các quy định về huấn luyện quân sự, võ thuật trong CAND nhằm tạo sự chuyển biến rõ nét trong xây dựng lực lượng CAND chính quy, có kỷ luật, kỷ cương, văn hóa, sẵn sàng chiến đấu đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ an ninh, trật tự. Từ đó, cán bộ, chiến sỹ nhà trường chấn chỉnh việc chấp hành, thực hiện nghiêm túc điều lệnh CAND, nêu cao tinh thần trách nhiệm trong công tác, kịp thời khen thưởng, tạo phong trào thi đua học tập và thực hiện nghiêm túc điều lệnh CAND, hoàn thành tốt nhiệm vụ công tác chuyên môn được giao. Để đợt tập huấn đạt kết quả tốt, đồng chí Hiệu trưởng yêu cầu 100% cán bộ, giáo viên nhà trường phải tham gia tập luyện nghiêm túc, tích cực và có hiệu quả, đồng thời trong quá trình luyện tập cần đảm bảo an toàn cho cán bộ, giáo viên nhà trường. Với khí thế thi đua bước vào năm học mới, mặc dù công tác chuyên môn khá bận rộn nhưng tập thể cán bộ, giáo viên nhà trường đã cố gắng sắp xếp thời gian tập luyện tập nghiêm túc. Đặc biệt, với mục tiêu thực hiện được những động tác điều lệnh nhanh, mạnh, dứt khoát, toát lên vẻ hùng dũng, nghiêm trang của người cán bộ, chiến sỹ CAND, những em học viên đã khắc phục khó khăn của tình hình thời tiết không thuận lợi, chăm chỉ luyện tập. Những động tác điều lệnh với bước chân mạnh mẽ, vững chắc chính là hình ảnh đẹp nhất, sinh động nhất thể hiện lòng nhiệt huyết, yêu nghề và quyết tâm phấn đấu, rèn luyện, trưởng thành của mỗi học viên khi khoác trên mình màu xanh cảnh phục.

Song song với các hoạt động trên, nhà trường cũng đã gấp rút chuẩn bị đầy đủ cơ sở vật chất từ nơi ăn chốn ở đến trang phục, sách vở, tài liệu để đón chào những tân sinh viên mới. Sau khi nhập học, các tân sinh viên sẽ tham gia chương trình hoạt động đầu khóa gồm: học điều lệnh nội vụ, điều lệnh đội ngũ, nghi lễ CAND, nội quy và truyền thống nhà trường. Những ngày tiếp theo các em sẽ ổn định về mọi mặt để chuẩn bị đón chào ngày khai giảng năm học mới. Qua đó, các tân học viên D34 sẽ chính thức trở thành những tân sinh viên của Trường Đại học PCCC và được đứng trong hàng ngũ của lực lượng Công an nhân dân.

Bên cạnh phát động những phong trào thi đua, nhà trường cũng tổ chức các hoạt động thể thao, văn hóa văn nghệ hướng tới chào mừng Khai giảng năm học 2018 – 2019 như: tổ chức giải bóng chuyền khối cán bộ, giáo viên và công nhân viên; giải bóng đá khối cán bộ, giáo viên và công nhân viên với những giải thưởng hấp dẫn; liên hoa văn nghệ chào mừng khai giảng, chào mừng tân sinh viên ở tại 3 cơ sở của nhà trường… Đây là hoạt động thường niên nhằm tạo khí thế thi đua sôi nổi và cũng tạo sân chơi lành mạnh, bổ ích, thu hút đông đảo cán bộ, giáo viên, công nhân viên nhà trường tham gia luyện tập, mang lại không khí sôi động, vui vẻ, vừa rèn luyện sức khỏe, vừa góp phần động viên, khích lệ cán bộ, giáo viên, công nhân viên khi bước vào năm học mới.

Với tâm thế và yêu cầu mới, bước vào năm học 2018 – 2019, Đảng uỷ, Ban Giám hiệu Trường Đại học PCCC tin tưởng cán bộ, giảng viên và học viên nhà trường sẽ đem hết tiềm năng sáng tạo, tinh thần đoàn kết, quyết tâm thi đua nỗ lực phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2018 - 2019.■

NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA CHO CÔNG TÁC PCCC&CNCH TRONG THỜI KỲ CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP 4.0 Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

THÁI THỤY - VIỆT ANH

Không chỉ ở Việt Nam mà nhiều nước đang phát triển trong khu vực và trên thế giới đều phải đối mặt với những thách thức lớn đặt ra từ cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0. Vấn đề đặt ra không chỉ là nguy cơ tiềm ẩn cháy, nổ cao do việc sử dụng nguồn năng lượng, quy mô cơ sở sản xuất gia tăng mà còn là việc áp dụng các phương tiện công nghệ cao trong lĩnh vực PCCC&CNCH, làm thế nào để đào tạo ra nguồn nhân lực chất lượng cao trong lực lượng PCCC&CNCH để đáp ứng nhu cầu phát triển hiện nay...



Giới thiệu thiết bị bình "ném" chữa cháy đặc biệt tới khách tham quan tại Triển lãm Quốc tế về Kỹ thuật, Thiết bị An toàn, Bảo vệ, Phòng cháy chữa cháy lần thứ 11 tại Việt Nam.
Ảnh: Nguồn Internet

Thế giới đã trải qua ba cuộc cách mạng công nghiệp với các bước phát triển nhảy vọt về khoa học và công nghệ. Cách mạng công nghiệp đầu tiên năm 1784 khởi nguồn từ nước Anh đặc trưng là cơ khí hóa máy chạy bằng thủy lực và phát minh ra động cơ hơi nước, đánh dấu kỷ nguyên sản xuất cơ khí; cách mạng công nghiệp lần thứ hai (từ năm 1870) đặc trưng là động cơ điện, vận tải, hóa học và sang giai đoạn tự động hóa; cuộc cách mạng lần thứ 3 (từ năm 1969) với sự ra đời của công nghệ thông tin, sử dụng điện tử và công nghệ thông tin để tự động hóa sản xuất. Và cụm từ "Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư" đã và đang diễn ra từ những năm 2000 gọi là cuộc cách mạng số, bản chất của cuộc cách mạng này là dựa trên nền tảng công nghệ số và sự tích hợp các công nghệ thông minh trên lĩnh vực vật lý và sinh học với trung tâm là sự phát triển của trí tuệ nhân tạo (AI), vạn vật kết nối (IoT), dữ liệu lớn (Big Data), công nghệ Na-nô…

Cách mạng 4.0 đang phát triển với tốc độ cấp số nhân, chưa từng có tiền lệ trong lịch sử, trên nhiều lĩnh vực như: lĩnh vực thương mại, giải trí robot cũng đã hiện diện ở những vị trí công việc vốn được cho rằng không thể thay thế con người như: lễ tân khách sạn, cơ quan, nhà hàng, trung tâm call center...; lĩnh vực giao thông, thế hệ xe không người lái sẽ phát triển nhờ đảm bảo an toàn cao gấp nhiều lần vì không có tình trạng say rượu bia, vượt đèn đỏ, phóng nhanh vượt ẩu…; lĩnh vực y tế, cỗ máy IBM Watson có biệt danh "Bác sỹ biết tuốt" có thể lướt duyệt cùng lúc hàng triệu hồ sơ bệnh án để cung cấp cho các bác sỹ những lựa chọn điều trị dựa trên bằng chứng chỉ trong vòng vài giây nhờ khả năng tổng hợp dữ liệu khổng lồ và tốc độ xử lý mạnh mẽ đồng thời cho phép con người tra thông tin về tình hình sức khỏe của mình…

Cách mạng công nghiệp 4.0 cũng tác động mạnh đến các mặt của đời sống xã hội như: cạnh tranh việc làm, tác động lên chính quyền, tác động đối với doanh nghiệp, tác động đối với báo chí, truyền thông, tác động đến văn hóa, kinh tế, môi trường, tác động đến an ninh, quốc phòng… Bước phát triển mới của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 đã và đang đặt ra nhiều vấn đề - cả thời cơ và thách thức đối với Việt Nam trên mọi lĩnh vực, đặc biệt là lĩnh vực PCCC&CNCH hiện nay.

Đối với lĩnh vực PCCC&CNCH, Cách mạng công nghiệp 4.0 đang và sẽ có tác động mạnh mẽ, toàn diện, mang đến những bước phát triển cao hơn cùng những thách thức lớn hơn. Nhiều thành tựu mới trong nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ được đưa vào ứng dụng rộng rãi. Các ứng dụng về kỹ thuật số, công nghệ thông tin sẽ giúp hệ thống cảnh báo cháy sớm được sử dụng tại các công trình, cơ sở, kể cả các phương tiện giao thông… Những ứng dụng kỹ thuật số sẽ kết nối thông tin báo cháy từ điểm cháy, gắn kết hình ảnh, dữ liệu sẽ truyền thông tin đến người nhận, đến cơ quan Cảnh sát PCCC, qua đó sẽ góp phần phát hiện sự cố cháy, nổ sớm, triển khai các hoạt động xử lý, cứu chữa vụ cháy được nhanh nhất. Ngoài ra, hệ thống thông tin kết nối còn giúp cho chủ cơ sở, cơ quan Cảnh sát PCCC phát hiện các lỗi của hệ thống, tình trạng thường trực chữa cháy của lực lượng, phương tiện trong các tòa nhà, thực trạng hệ thống giao thông từ cơ quan Cảnh sát PCCC đến địa điểm cháy, tình trạng con người bị mắc kẹt trong các đám cháy và có thể điều hành, thông tin chỉ huy từ xa để hướng dẫn người dân thoát nạn, tổ chức cứu người bị nạn, cứu tài sản… Trên lĩnh vực công nghệ sinh học: cách mạng công nghiệp 4.0 sẽ tạo ra các bước nhảy vọt về vật liệu, nhiều loại vật liệu mới được tạo ra, các loại vật liệu này có thể khó cháy, áp dụng vào các loại hình nhà và công trình, qua đó giảm thiểu nguy cơ xảy ra cháy, nổ; hoặc nhiều loại sản phẩm chất chữa cháy, thiết bị, công nghệ chữa cháy mới được nghiên cứu, sản xuất. Trên lĩnh vực vật lý: cách mạng



Khách tham quan Triển lãm Quốc tế về Kỹ thuật, Thiết bị An toàn, Bảo vệ, Phòng cháy chữa cháy lần thứ 11 tại Việt Nam. *Ảnh: Nguồn Internet*

công nghiệp 4.0 sẽ tạo ra các robot thế hệ mới, máy bay không người lái hoặc các thiết bị công nghệ tự động sẽ góp phần hỗ trợ lực lượng chữa cháy, CNCH trong các công việc như: trinh sát đám cháy, trực tiếp cứu người bị nạn, di chuyển tài sản, trực tiếp chữa cháy, CNCH tại các không gian phức tạp, khó tiếp cận… Ngoài ra, cách mạng công nghiệp 4.0 giúp cho con người kết nối dễ dàng hơn, người người, nhà nhà kết nối với nhau qua các hệ thống thông tin, thiết bị công nghệ, qua đó giúp cho mọi người dân dễ tiếp cận, tìm hiểu, nghiên cứu các kiến thức, kỹ năng PCCC&CNCH để chủ động phòng ngừa, phát hiện và xử lý các sự cố cháy, nổ, tai nạn ngay từ giai đoạn ban đầu, kiềm chế số vụ và thiệt hại do cháy, nổ, sự cố tai nạn gây ra. Qua đó, Cách mạng Công nghiệp 4.0 là cơ hội tốt để hỗ trợ các giải pháp PCCC&CNCH hữu hiệu, giúp cuộc sống của người dân được an toàn hơn.

Tuy nhiên, Cách mạng công nghiệp 4.0 cũng đặt ra những thách thức không nhỏ cho lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH hiện nay. Các kỹ thuật, công nghệ được áp dụng sẽ góp phần gia tăng các cơ sở sản xuất công nghiệp, sử dụng năng lượng, đặc biệt là năng lượng điện, khí đốt ngày càng nhiều. Theo dự báo, đến năm 2030, nhu cầu năng lượng sẽ tăng 60% so với năm 2005; ở các nước phát triển, nhu cầu về năng lượng tăng từ 3 - 3,5 lần. Đối với Việt Nam, tính trung bình mỗi năm, nhu cầu sử dụng năng lượng tăng gấp 2 lần nhưng đáp ứng trong nước chỉ đạt 60%. Việc sử dụng nguồn năng lượng gia tăng, quy mô cơ sở sản xuất gia tăng, kéo theo đó các nguy cơ tiềm ẩn về cháy, nổ sẽ càng dễ phát sinh và có thể xảy ra bất cứ nơi đâu, bất cứ nơi nào.

Theo nghiên cứu của Tổ chức Lao động quốc tế (ILO) dự báo rằng, trong 02 thập niên tới, khoảng 56% số lao động kỹ năng thấp, một số công việc hành chính, văn phòng tại 05 quốc gia Đông Nam Á, trong đó có Việt Nam, có nguy cơ mất việc vì robot. Theo ILO, 86% người lao động Việt Nam trong ngành dệt may - da giày và ¾ lao động trong ngành điện – điện tử có thể phải đối mặt với nguy cơ mất việc làm cao do tự động hóa. Người dân không có việc làm sẽ có thể gây ra các hệ lụy cho xã hội, đặc biệt là vấn đề xã hội, ngoài ra có thể phát sinh các dịch vụ kinh doanh tự phát, kéo theo đó là các yêu cầu, quy định về PCCC không được đáp ứng, càng dễ phát sinh các sự cố cháy, nổ gây mất an toàn cho xã hội.

Cùng với sự phát triển của kinh tế, xã hội, hiện nay xu thế biến đổi khí hậu ngày càng rõ nét, có những nơi hạn hán kéo dài, có những nơi bão, lũ lụt nghiêm trọng. Các yếu tố này đều làm gia tăng các sự cố cháy, nổ, sự cố tai nạn nên tác động lớn đến lĩnh vực PCCC, CNCH.

Cách mạng công nghiệp 4.0 đòi hỏi sử dụng các phương tiện công nghệ cao, do đó cần nguồn nhân lực chất lượng cao. Tuy nhiên, hiện nay, nhân lực khoa học công nghệ trong lĩnh vực PCCC còn mỏng và yếu, chưa đáp ứng yêu cầu nghiên cứu một số vấn đề mới, phức hợp, đòi hỏi hàm lượng khoa học và công nghệ cao, cán bộ lãnh đạo, quản lý tuy đông nhưng chưa mạnh, chưa thể đáp ứng yêu cầu ứng dụng khoa học công nghệ mới trong lĩnh vực PCCC.

Để tận dụng thời cơ, hạn chế các tác động tiêu cực của Cách mạng công nghiệp 4.0 trong lĩnh vực PCCC&CNCH, chúng ta cần có các chủ trương, giải pháp chiến lược đồng bộ.

Một là: Cần tiếp tục hoàn thiện hành lang pháp lý trong lĩnh vực quản lý nhà nước về PCCC&CNCH. Trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp 4.0 đang từng ngày, từng giờ tác động vào mọi mặt trong xã hội hiện nay, việc xây dựng chính sách phù hợp trong lĩnh vực PCCC&CNCH sẽ tạo hành lang pháp lý thông thoáng, nhưng chặt chẽ để tận dụng cơ hội, hạn chế tác động tiêu cực. Qua đó, làm cơ sở xây dựng kế hoạch chiến lược tổng thể về PCCC&CNCH thời kỳ Cách mạng công nghiệp 4.0.

Hai là: Tăng cường đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực PCCC&CNCH đáp ứng tình hình hiện nay. Đây là vấn đề rất quan trọng, bởi con người chính là nhân tố quyết định trong việc ứng dụng các thành tựu khoa học, công nghệ của Cách mạng công nghiệp 4.0. Tuy nhiên, yêu cầu về chất lượng nguồn nhân lực thời kỳ này cao hơn nhiều; trong đó, quan trọng nhất là phát huy được tính sáng tạo và khả năng tiếp thu, làm chủ công nghệ tiên tiến. Luôn tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, nhất là số cán bộ trực tiếp vận hành, sử dụng trang thiết bị khoa học công nghệ, nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn, giúp cán bộ làm chủ thiết bị khoa học, phát huy đầy đủ tính năng tác dụng của từng loại phương tiện, thiết bị, nâng cao hiệu quả công tác chữa cháy và CNCH.

Ba là: Ưu tiên xây dựng và phát triển nền khoa học kỹ thuật, công nghệ về PCCC&CNCH. Việc ứng dụng khoa học công nghệ vào lĩnh vực công tác sẽ phát huy hiệu quả cao, nhất là đối với công tác chữa cháy và CNCH, giúp lực lượng chuyên nghiệp nhanh chóng đến hiện trường, xử lý vụ việc, hạn chế tối đa thiệt hại về người, tài sản. Để đảm bảo hiệu quả ứng dụng thành tựu khoa học công nghệ vào công tác PCCC&CNCH ngành và các cấp cần…, đầu tư xây dựng trung tâm đào tạo khoa học, công nghệ kết hợp với nghiên cứu, sản xuất một số sản phẩm công nghệ cao trong lĩnh vực PCCC&CNCH; đồng thời, mở rộng và đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong lĩnh vực này, tạo nền tảng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao.■

NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC QUẢN LÝ, BẢO DƯỠNG PHƯƠNG TIỆN CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN CỨU HỘ CỦA LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY TỈNH BÌNH ĐỊNH

Trung úy NGUYỄN HỮU AN
Khoa 1, Trường Đại học PCCC

Hiện nay, cùng với sự phát triển kinh tế, xã hội, tình hình cháy, nổ và thiệt hại do cháy cũng như công tác cứu nạn cứu hộ diễn biến phức tạp về quy mô lẫn tính chất ở tỉnh Bình Định. Để nâng cao được khả năng chiến đấu của cán bộ, chiến sỹ, lực lượng Cảnh sát PC&CC tỉnh Bình Định đã tập trung đầu tư mọi mặt trong đó đã chú trọng đầu tư mua sắm các loại phương tiện chữa cháy và cứu nạn cứu hộ (CC&CNCH) cơ giới. Nhu cầu đầu tư phương tiện rất lớn, công tác quản lý, bảo dưỡng các phương tiện CC&CNCH cơ giới luôn ở trạng thái thường trực sẵn sàng chiến đấu, đảm bảo kịp thời thực hiện nhiệm vụ là cấp thiết.

Bình Định là 1 trong 5 tỉnh, thành phố ở khu vực duyên hải Nam Trung Bộ, nằm trong vùng kinh tế trọng điểm miền Trung. Bình Định có diện tích tự nhiên là 6.039km^2; gồm 09 huyện, 01 thị xã và TP Quy Nhơn. TP Quy Nhơn là đô thị loại I trực thuộc tỉnh Bình Định. Đây là một trong các tỉnh có nền kinh tế phát triển với đa dạng ngành nghề, đặc biệt là công nghiệp sản xuất hàng tiêu dùng, dệt may, chế biến gỗ, đóng tàu biển, dịch vụ du lịch…

Trong những năm gần đây, với tốc độ phát triển kinh tế, xã hội ngày càng cao thì đi kèm với nó là số lượng cũng như thiệt hại do cháy gây ra ngày càng lớn cả về người, tài sản và ảnh hưởng nghiêm trọng đến môi trường. Từ năm 2013 đến 6 tháng đầu năm 2018, Cảnh sát PC&CC tỉnh Bình Định đã tiếp nhận tin báo và xử lý 340 vụ cháy, gây thiệt hại về tài sản là: 213.050.000.000 đồng (hai trăm mười ba tỷ không trăm năm mươi triệu đồng). Hậu quả làm chết 08 người, bị thương 09 người kết quả được thể hiện ở Bảng 1, Bảng 2. Cháy nhà dân: 132 vụ, cơ quan doanh nghiệp: 127 vụ, chợ: 01 vụ, trung tâm thương mại: 01 vụ, cháy cảng biển: 09 vụ, phương tiện giao thông: 37 vụ, địa bàn khác: 33 vụ

Bảng 1: Tình hình cháy, nổ từ năm 2013 đến 6 tháng đầu năm 2018.

Năm	Số vụ cháy	Thiệt hại		
		Số người chết (người)	Số người bị thương (người)	Tài sản (tỷ đồng)
2013	43	00	02	6,30
2014	49	01	00	79,50
2015	85	04	02	9,60
2016	88	03	05	54,88
2017	51	00	00	60,56
6/2018	24	00	00	2,21
Tổng	**340**	**08**	**09**	**213.05**

Bảng 2: Tình hình công tác CNCH từ năm 2013 đến tháng 6 năm 2018.

Năm	2013	2014	2015	2016	2017	đến tháng 6/2018
Số vụ CNCH	20	34	30	50	72	13

Nguồn: Cảnh sát PC&CC tỉnh Bình Định

Nhận thức được tầm quan trọng của công tác CC&CNCH trong tình hình mới, ngay từ khi mới thành lập, Đảng uỷ, Giám đốc Cảnh sát PC&CC tỉnh Bình Định đã tập trung đầu tư mọi mặt, trong đó chú trọng đầu tư mua sắm các loại phương tiện phục vụ công tác, đặc biệt là các phương tiện CC&CNCH cơ giới để phục vụ thực hiện nhiệm vụ. Hiện nay, Cảnh sát PC&CC tỉnh Bình Định có 10 đầu mối gồm 04 Phòng nghiệp vụ, 1 Trung tâm, 5 Phòng Cảnh sát PCCC các huyện, thị xã, thành phố đang quản lý sử dụng 34 xe chữa cháy và phục vụ chữa cháy các loại, 02 xe thang, 01 xe CNCH, 10 xuồng, cano, 14 máy bơm phục vụ chiến đấu (xem Bảng 3).

Bảng 3: Bảng thống kê chất lượng phương tiện CC&CNCH cơ giới của lực lượng Cảnh sát PC&CC tỉnh Bình Định.

PHƯƠNG TIỆN	TỔNG SỐ, chiếc	TỐT		KHÁ		TRUNG BÌNH		KÉM CHỜ THANH LÝ	
		Số lượng, chiếc	Tỷ lệ, %	Số lượng, chiếc	Tỷ lệ, %	Số lượng, chiếc	Tỷ lệ, %	Số lượng, chiếc	Tỷ lệ, %
Xe chữa cháy	19	9	*47*	5	*26*	3	*16*	2	*11*

Xe cứu hộ	2	2	*100*	0	*0*	0	*0*	0	*0*
Xe thang	2	0	*0*	2	*100*	0	*0*	0	*0*
Xe chuyên dùng khác	15	9	*60*	2	*13*	4	*27*	0	*0*
Máy bơm CC	14	9	*64*	5	*36*	0	*0*	0	*0*
Ca nô, xuồng	10	5	*50*	3	*30*	2	*20*	0	*0*

Nguồn: Cảnh sát PC&CC tỉnh Bình Định

Cảnh sát PC&CC tỉnh Bình Định đã quan tâm thực hiện các biện pháp nhằm hiệu quả công tác quản lý, bảo quản, bảo dưỡng các trang thiết bị nói chung và phương tiện CC&CNCH cơ giới nói riêng để có thể luôn trong trạng thái chủ động, đáp ứng kịp thời nhiệm vụ huấn luyện, diễn tập và sẵn sàng chiến đấu trong mọi tình huống xảy ra tại địa phương. Cùng đó, là việc từng bước hoàn thiện về mô hình tổ chức, kiện toàn bộ máy, sắp xếp, điều chỉnh, bố trí lực lượng hợp lý, xây dựng đội ngũ cán bộ chuyên trách làm công tác quản lý phương tiện tại các đơn vị, địa phương. Công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ cán bộ, chiến sỹ làm công tác quản lý phương tiện luôn được quan tâm một cách kịp thời.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đã đạt được, công tác quản lý, bảo dưỡng phương tiện cơ giới của Cảnh sát PC&CC tỉnh Bình Định hiện tại vẫn còn nhiều khó khăn như:

Mô hình tổ chức bộ máy quản lý phương tiện còn chưa hoàn thiện, bố trí đội ngũ cán bộ chuyên trách về phương tiện còn thiếu về số lượng và yếu về chuyên môn nghiệp vụ điều đó dẫn đến công tác tham mưu, xây dựng văn bản hướng dẫn, chỉ đạo chưa kịp thời, cụ thể dẫn đến các đơn vị được giao quản lý phương tiện chữa cháy cơ giới còn gặp nhiều khó khăn, lúng túng.

Công tác bồi dưỡng, huấn luyện cho đội làm công tác quản lý, đội ngũ lái xe chưa phù hợp, chưa thực hiện theo đúng quy định đề ra.

Cơ chế về chính sách, chế độ đối với cán bộ, chiến sỹ làm công tác hậu cần – kỹ thuật trực tiếp quản lý và bảo dưỡng các phương tiện chưa thực sự được đổi mới, chưa tạo được động lực thúc đẩy nhằm nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả trong công tác.

Điều kiện cơ sở vật chất hiện nay chưa đáp ứng được cho nhu cầu thực hiện công tác quản lý, bảo quản, bảo dưỡng phương tiện CC&CNCH cơ giới như không gian doanh trại chật hẹp, không có gara phục vụ bảo dưỡng sữa chữa phương tiện.

Phương tiện được trang bị và đang sử dụng hiện nay chủ yếu được viện trợ từ nhiều nguồn khác nhau, nhiều xe đã có thời gian sử dụng kéo dài, cụ thể như: xe Zin130, Zin131 do Liên Xô (cũ) sản xuất có thời gian sử dụng trên 20 năm thường xuyên hư hỏng.Việc khai thác, sử dụng phương tiện CC&CNCH cơ giới với tần suất cao, dẫn đến thường xuyên bị hỏng hóc. Việc sửa chữa, thay thế các linh kiện đặc chủng của phương tiện gặp nhiều khó khăn.

Để tận dụng phát huy tối đa các trang bị phương tiện CC&CNCH cơ giới hiện có đáp ứng nhiệm vụ của Đảng và nhà nước giao phó trong tình hình mới, Cảnh sát PC&CC tỉnh Bình Định cần vượt lên những khó khăn hiện có và cần tập trung vào một số giải pháp cơ bản sau:

Thứ nhất, tăng cường công tác chỉ đạo của lãnh đạo Cảnh sát PC&CC tỉnh Bình Định trong công tác quản lý, bảo dưỡng phương tiện CC&CNCH cơ giới. Chủ động ban hành và hoàn thiện được hệ thống văn bản quy định cụ thể về công tác quản lý phương tiện CC&CNCH cơ giới cũng như chế độ, chính sách của cán bộ, chiến sỹ thực hiện trực tiếp nhiệm vụ công tác này;

Thứ hai, tiếp tục nghiên cứu nhằm hoàn thiện tổ chức bộ máy làm nhiệm vụ chuyên trách quản lý phương tiện PCCC&CNCH tinh gọn hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Thứ ba, quan tâm hơn nữa chế độ chính sách đối với đội ngũ cán bộ, lực lượng lái xe phụ trách quản lý, bảo dưỡng phương tiện CC&CNCH cơ giới, kiến nghị Bộ Công an, Cục Cảnh sát PCCC&CNCH, Ủy ban nhân dân các cấp kịp thời khen thưởng các tập thể, cá nhân tiêu biểu có những sáng kiến, cải tiến trong công tác quản lý, bảo dưỡng phương tiện CC&CNCH cơ giới.

Thứ tư, tích cực bồi dưỡng nghiệp vụ, nâng cao trình độ và trách nhiệm của cán bộ, chiến sỹ trực tiếp làm công tác quản lý, bảo dưỡng phương tiện CC&CNCH cơ giới. Quán triệt việc chấp hành nghiêm các quy trình vận hành, bảo quản, bảo dưỡng và sửa chữa các phương tiện góp phần kéo dài thời gian sử dụng. Đây cũng chính là một trong những yếu tố chính, góp phần quyết định đến hiệu quả quản lý và khai thác sử dụng phương tiện.

Thứ năm, tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các chỉ thị, quy định của nhà nước, Bộ Công an về công tác quản lý, bảo dưỡng phương tiện CC&CNCH cơ giới. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và có hình thức xử lý vi phạm trong các hoạt động quản lý, bảo dưỡng phương tiện CC&CNCH cơ giới tại các đơn vị trực thuộc Cảnh sát PC&CC tỉnh.

Thứ sáu, tăng cường đầu tư và sử dụng có hiệu quả kinh phí cho công tác quản lý, sử dụng, bảo quản, bảo dưỡng phương tiện CC&CNCH cơ giới.

Thứ bảy, chủ động ứng dụng các công nghệ hiện đại nhằm khai thác triệt để tính năng của các phương tiện được trang bị. Tích cực tổ chức phong trào nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến mới phù hợp thực tiễn trong công tác quản lý, bảo dưỡng phương tiện CC&CNCH cơ giới.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Công an (2014), Thông tư số 52/2014/TT-BCA ngày 28/10/2014 của Bộ Công an quy định về quản lý, bảo quản, bảo dưỡng phương tiện PCCC, Hà Nội.

2. Bộ Công an (2015), Thông tư số 60/2015/TT-BCA ngày 09/11/2015 của Bộ Công an quy định về tiêu chuẩn, định mức trang bị phương tiện PCCC&CNCH cho lực lượng Cảnh sát PC&CC, Hà Nội.

3. www.canhsatpccc.binhdinh.gov.vn

NGUY CƠ CHÁY, NỔ XE KHÁCH ĐƯỜNG DÀI

QUANG ANH



Xe khách chạy tuyến TP Hồ Chí Minh - Quảng Ngãi bốc cháy khi đang dỡ hàng trên đường Nguyễn Hậu, phường Tân Thành, quận Tân Phú, TP Hồ Chí Minh. Ảnh: Nguồn Internet

Thời gian qua, tình trạng xe khách "bỗng dưng" bốc cháy trong quá trình lưu thông liên tục xảy ra tại nhiều địa phương trong cả nước. Thực trạng này đã gây mất an toàn đối với hoạt động vận tải hành khách, gây thiệt hại về người và tài sản.

Chỉ trong tháng 8/2018, liên tục xảy ra 3 vụ cháy xe trên địa bàn cả nước; đặc biệt cả 3 vụ đều liên quan đến xe khách du lịch. Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 4/8/2018, xe khách 16 chỗ đang đỗ tại đường Ngũ Chỉ Sơn, thị trấn Sapa, huyện Sapa, tỉnh Lào Cai thì bốc cháy dữ dội. Nhiều người lao ra dập lửa nhưng bất thành. Tại hiện trường, bên cạnh chiếc xe bị cháy còn có 3 xe ô tô khác đang đỗ. Người dân địa phương cùng lực lượng Công an phải đập cửa kính phía lái, đẩy chiếc xe chảy ra khỏi khu vực nguy hiểm, cứu được 3 chiếc xe kia. Tiếp đó, vào ngày khoảng 11 giờ trưa 21/8/2018, xe khách mang biển kiểm soát tỉnh Quảng Ngãi chạy tuyến TP Hồ Chí Minh - Quảng Ngãi đậu trên đường Nguyễn Hậu, phường Tân Thành, quận Tân Phú, TP Hồ Chí Minh, để bốc dỡ hàng thì bất ngờ bốc cháy dữ dội. Lực lượng tại chỗ dập lửa nhưng bất thành, đám cháy lan cả xe và nhiều tiếng nổ lớn phát ra, khiến người dân gần đó tháo chạy. Khoảng 20 phút sau, ngọn lửa được lực lượng Cảnh sát PCCC dập tắt hoàn toàn. Tại hiện trường, chiếc xe giường nằm bị cháy trơ khung, nhiều hàng hóa, vật dụng trên xe khách bị thiêu rụi. Gần đây nhất, vào khoảng 15 giờ chiều ngày 26/08/2018 tại giao lộ đường Hoàng Văn Thái với đường tránh Nam Hải Vân thuộc địa bàn quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng đã xảy cháy xe khách du lịch. Xe du lịch mang biển kiểm soát 43B-011.43 chở khách đang trên đường từ khu du lịch Bà Nà Hills hướng về TP Đà Nẵng, khi vừa đi qua giao lộ giữa đường tránh Nam Hải Vân và đường Hoàng Văn Thái, quận Liên Chiểu thì đột nhiên phía sau xe bốc khói nghi ngút. Trên xe lúc này có có 26 khách du lịch cùng lái xe và phụ xe. Ngay lúc đó lái xe đã cho xe tấp vào bên đường, nhanh chóng đưa toàn bộ hành khách ra khỏi xe. Người dân tại khu vực đã nhanh chóng gọi lực lượng chữa cháy đến ứng cứu. Theo nhận định ban đầu, vụ cháy có thể là do hệ thống điện của xe bị chập điện, dẫn đến phát cháy ở phía đuôi xe. Xe khách bị hư hỏng nặng ở phần đuôi và phía trong xe. Những vụ cháy xe khách liên tục xảy ra vừa qua là một minh chứng rõ ràng cho thấy, hoạt động vận tải xe khách đường dài ở nước ta hiện nay có rất nhiều bất cập, đặc biệt là tiềm ẩn nhiều nguy cơ cháy, nổ.

Theo các chuyên gia, yếu tố nguồn nhiệt là yếu tố chính gây ra các vụ cháy, nổ xe khách hiện nay. Đa số các xe khách hiện nay đều tự ý cải tạo, nâng cấp xe khác với nguyên bản như: "chế độ" thêm nhiều thiết bị như ổ điện phục vụ khách sạc điện thoại. Nhiều xe khách để thu hút hành khách đã cải tạo hệ thống điện để gắn thêm các thiết bị âm thanh, tivi, tủ đá, đèn trang trí… Các thiết bị điện được lắp đặt thêm này không có trong thiết kế của xe, gây quá tải cho hệ thống điện.



Lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH tỉnh Thừa Thiên Huế đang dập tắt đám cháy xe khách đường dài.
Ảnh: Nguồn Internet

Việc sử dụng dây điện không chuyên dụng, mối nối không chặt chẽ cũng tiềm ẩn nguy cơ chập cháy, dẫn đến hiện tượng chập điện, phát sinh nguồn nhiệt gây cháy, nổ.

Hiện nay, xe khách đường dài phổ biến xe khách giường nằm loại 40 hoặc 43 chỗ, trong đó có 2 - 3 chỗ ngồi của người lái, phụ xe hoặc hướng dẫn viên. Tại Việt Nam, loại xe này được dùng nhiều trên các tuyến đường có cự ly từ trên 300km và vài năm qua nó thường chạy về đêm nhằm đáp ứng nhu cầu của hành khách lên xe ngủ, sáng hôm sau đến nơi xuống xe đi làm việc luôn. Cũng từ vài năm qua, khi đã được khách dần ưa chuộng, loại xe này được dùng trên cả các tuyến đi miền Trung, miền Bắc với cự ly từ trên 500 đến 1.500km, nghĩa là phải chạy cả ngày lẫn đêm. Theo ông Nguyễn Hữu Trí - Phó Cục trưởng Cục Đăng kiểm Việt Nam, khi thiết kế và sản xuất ô tô, nhà sản xuất tính toán rất kỹ về hệ số an toàn để tránh xảy ra sự cố cháy, nổ khi phương tiện vận hành đúng kỹ thuật. Tuy nhiên, có một số nguyên nhân dẫn đến cháy, nổ là khi ô tô hoạt động trong tình trạng quá tải liên tục, kết hợp với chạy nhanh trong suốt một thời gian dài khiến động cơ nóng lên và tỏa nhiệt không kịp. Khi động cơ quá nóng, các dây dẫn điện bị nóng chảy, bị chập rồi phát ra tia lửa điện; nhiên liệu xăng dầu chứa bên trong cũng vì động cơ quá nóng sẽ bốc hơi dẫn đến hiện tượng cháy, nổ là không thể tránh khỏi.

Đặc biệt, một trong những nguyên nhân gây ra tình trạng cháy, nổ khi đang lưu thông là tiềm ẩn nhiều chất dễ cháy. Các nhà xe hiện nay ngoài việc chở khách còn kiêm thêm vận chuyện lượng lớn hàng hoá kết hợp với vật liệu trên xe đa phần là các chất dễ cháy, nổ như: nỉ, da, vải vóc… Đồng thời việc không kiểm soát hàng hoá khi đưa lên xe cũng làm tăng nguy cơ gây cháy, nổ.

Ngoài ra không thể kể đến nhiều nhóm nguyên nhân khác như: cháy do nhiên liệu, phụ gia sử dụng có pha thêm tạp chất; hệ thống tản nhiệt, làm mát, xả khí không đảm bảo; do rò rỉ nhiên liệu; tác động của nhiên liệu do sử dụng vật liệu chế tạo làm các chi tiết tiếp xúc với nhiên liệu (đường ống dẫn nhiên liệu) bị hỏng.

Sau khi những vụ cháy xảy ra, Viện Khoa học Hình Sự - Bộ Công an đã vào cuộc và theo kết quả giám định mới đây thì nguyên nhân cháy xe, một nửa là do các sự cố về điện, 20% do yếu tố kỹ thuật và 15% do phát sinh yếu tố bên ngoài là các vật dễ cháy quấn vào bộ phận ống xả (rơm, rạ…); đồng thời sự bất cẩn của tài xế đã bỏ qua các quy định về an toàn cũng là yếu tố để phương tiện bốc cháy.

Trước nguy cơ cháy, nổ tiềm ẩn, Cục Cảnh sát PCCC&CNCH - Bộ Công an cũng khuyến cáo, việc chủ động phòng cháy ô tô là cần thiết để giảm thiểu rủi ro thiệt hại về người và tài sản. Trước khi xuất bến, chủ xe phải hướng dẫn hành khách cách thoát hiểm, như: chỉ dẫn các cửa thoát hiểm, lối thoát hiểm, sử dụng búa phá cửa khi có sự cố, vị trí đặt bình chữa cháy… Chủ phương tiện tuyệt đối không lắp đặt thêm trên xe các thiết bị điện, phụ kiện không đúng thiết kế của nhà sản xuất; khi để xe trong nhà, bãi giữ xe phải tắt khóa điện, khóa bình xăng, để xe cách xa nguồn lửa, nguồn nhiệt; không mua xăng, dầu ở các điểm bán tự phát, không rõ nguồn gốc hoặc sử dụng các biện pháp "tiết kiệm xăng" khi chưa được kiểm chứng về mức độ an toàn, có thể gây hỏng xe hoặc dẫn đến nguy cơ cháy cao; không chứa các chất dễ cháy, dễ bắt lửa trong xe, cốp xe, khoang động cơ... Đặc biệt, các chủ phương tiện cần thường xuyên bảo dưỡng xe định kỳ để kịp thời phát hiện những chi tiết bị hỏng hoặc có dấu hiệu bất thường, thay thế những bộ phận hết niên hạn sử dụng, đặc biệt chú trọng kiểm tra thường xuyên hệ thống điện trên xe. Trong quá trình lưu thông, chủ phương tiện không để vật liệu dễ cháy như giấy, báo, rơm khô... cuốn vào bên trong khoang máy, nơi nhiệt độ luôn ở mức cao. Trong trường hợp không thể tránh, lái xe nên tắt máy điều hòa, hạ cửa kính khi đi qua đoạn đường có phơi rơm; sau khi đi qua, nên dừng xe xuống kiểm tra, gỡ rơm rạ cuốn vào gầm xe và bám gần ống xả (nếu có) để tránh xe có thể bốc cháy. Các chủ phương tiện, lái xe, phụ xe cũng cần tự trang bị hoặc đăng ký tham gia các lớp tập huấn về PCCC để có kiến thức, kỹ năng cơ bản về PCCC, kịp thời xử lý khi tình huống cháy, nổ xảy ra, hạn chế thấp nhất thiệt hại về người và tài sản.■



MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY RỪNG TRÊN ĐỊA BÀN TP HÀ NỘI

Đại tá, PGS, TS. NGÔ VĂN XIÊM
Nguyên Phó Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC
Thượng úy LÊ NHƯ DŨNG
Khoa 2, Trường Đại học PCCC

Cháy rừng là một trong những thảm họa gây ra nhiều thiệt hại đối với tài nguyên rừng và môi trường sinh thái. Trong vài thập niên trở lại đây, cùng với sự biến đổi khí hậu và những đợt nắng hạn kéo dài bất thường đã làm cho cháy rừng ngày càng nghiêm trọng. Theo Quyết định số 1187/QĐ-BNN-TCLN ngày 3/4/2018 về công bố hiện trạng rừng toàn quốc, TP Hà Nội có 19.830ha rừng trong đó có 7.584ha rừng tự nhiên và 12.246ha rừng trồng với độ che phủ 5,5% [4]. Rừng trên địa bàn Hà nội chủ yếu là các trạng thái rừng: thông, keo, bạch đàn... có nguy cơ cháy rất cao. Trong phạm vi bài viết, tác giả trình bày một số kết quả nghiên cứu về tình hình cháy rừng, thực trạng và giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác phòng cháy và chữa cháy rừng (PCCCR) trên địa bàn TP Hà Nội.

Theo số liệu thống kê của Chi cục Kiểm lâm Hà Nội, giai đoạn 2014 - 2017 đã có 107,68ha rừng bị cháy, chủ yếu tập trung tại các huyện Sóc Sơn, Ba Vì và Mỹ Đức.



	2014	2015	2016	2017
D.tích rừng bị cháy	28,06	5,42	5,03	69,17

Biểu đồ 01: Tình hình cháy rừng ở Hà Nội giai đoạn 2014 – 2017.

Các vụ cháy rừng thường xảy ra vào mùa khô, hanh. Nguyên nhân gây cháy rừng đều liên quan đến các hoạt động sử dụng lửa rừng của con người như: sử dụng lửa xử lý thực bì khi canh tác nương rẫy; sử dụng lửa thiếu cẩn thận ở gần rừng và trong rừng như: đun nấu, sưởi ấm, trẻ em nghịch lửa, đốt ong lấy mật [5]. Điển hình là vụ cháy tại xã Nam Sơn, huyện Sóc Sơn ngày 05/6/2017 gây thiệt hại hơn 50ha rừng. Ngoài ra, do các nguyên nhân như: thiếu trang thiết bị chữa cháy, thời tiết nắng nóng, vật liệu cháy còn tồn đọng nhiều và sự phối hợp giữa các lực lượng chức năng và cộng đồng dân cư trong chữa cháy rừng còn nhiều hạn chế và yếu kém nên đám cháy đã lan rộng và gây thiệt hại lớn [2]. Cháy rừng kéo theo sự đảo lộn về đời sống của người dân địa phương, ảnh hưởng lớn đến hệ sinh thái và



Lực lượng Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội diễn tập chữa cháy rừng tại Ba Vì, Hà Nội. *Ảnh: Nguồn Internet*

phải cần một thời gian dài mới có thể khôi phục được.

Để phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn dân trong công tác PCCCR trên địa bàn TP Hà Nội, lực lượng Kiểm lâm và lực lượng Cảnh sát PCCC Hà Nội đã chủ động tham mưu cho Thành ủy, HĐND, UBND thành phố ban hành nhiều văn bản chỉ đạo công tác PCCC. Các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã, các chủ rừng đã từng bước triển khai thực hiện tốt các biện pháp PCCCR. Từ đó, phong trào Toàn dân PCCC phát triển rộng khắp trong nhân dân, góp phần ngăn chặn và đẩy lùi số vụ cháy và thiệt hại do cháy gây ra.

Hàng năm, Chi cục Kiểm lâm Hà Nội và các đơn vị quản lý địa bàn rừng của Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội đã tham mưu cho cấp ủy, chính quyền các huyện, thị xã có rừng ban hành các văn bản chỉ đạo công tác đảm bảo an toàn PCCC trên địa bàn, như: Kế hoạch triển khai công tác quản lý bảo vệ rừng; Kế hoạch diễn tập PCCCR; Kế hoạch tăng cường công tác bảo vệ và PCCCR mùa hanh khô; Kế hoạch phòng ngừa ngăn chặn cháy lớn; Kế hoạch ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai, lụt bão và tìm kiếm cứu nạn của lực lượng Cảnh sát PCCC Thủ đô… Nhờ đó đã làm chuyển biến mạnh mẽ nhận thức của các cấp, các ngành, đặc biệt là các chủ rừng và người dân sống gần rừng trong công tác PCCCR.

Cùng với công tác tham mưu, công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về PCCCR được đẩy mạnh với nhiều hình thức thực hiện đa dạng và phong phú như: phối hợp với Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội (kênh H1), Báo Hà Nội mới, Báo An ninh Thủ đô… đưa tin, phóng sự, giới thiệu nội dung cơ bản về công tác PCCCR, phản ánh tình hình kết quả thực hiện công tác PCCCR trên địa bàn thành phố, những văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực PCCCR và các chủ trương chỉ đạo của Chính phủ, Thành ủy, UBND TP Hà Nội. Chỉ tính riêng năm 2017, Chi cục Kiểm lâm Hà Nội đã phối hợp với Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội tổ chức in, phát 5.700 cuốn tài liệu và 28.500 tờ rơi tuyên truyền về quản lý bảo vệ và phát triển rừng. Tham gia phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội tổ chức tuyên truyền về kiến thức PCCCR tại 57 trường Trung học cơ sở và Trung học phổ thông tại các huyện/thị xã có rừng. Bên cạnh đó, thực hiện đề án "Nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của lực lượng bảo vệ rừng và PCCCR TP Hà Nội giai đoạn 2015 - 2020", các đơn vị nghiệp vụ của Chi cục Kiểm lâm Hà Nội đã tổ chức 21 lớp tập huấn nghiệp vụ về kỹ thuật sử dụng phương tiện PCCCR và chữa cháy rừng cho cán bộ thôn bản, tổ, đội bảo vệ rừng và PCCCR với 1.050 lượt người tham gia; tập huấn, diễn tập kỹ thuật kỹ năng PCCCR cho cán bộ xã, thôn (bản) và chủ rừng, hộ nhận khoán bảo vệ rừng: 17 lớp với 680 người tham gia; tổ chức diễn tập chữa cháy rừng cấp xã với 840 lượt người tham gia; phát 12.400 tờ rơi cho 62 xã có rừng; phối hợp với Đài Truyền thanh 7 huyện, thị xã có rừng đã phát 196 lần các bản tin, thông tin cảnh báo về cháy rừng, gương người tốt việc tốt trong công tác bảo vệ rừng (BVR) và PCCCR, các văn bản pháp luật về quản lý bảo vệ rừng trên đài truyền thanh; qua hệ thống loa truyền thanh của các xã có rừng đã phát 3.720 bản tin để người dân các xã có rừng nhận thức và có trách nhiệm hơn trong công tác BVR và PCCCR. Triển khai ký cam kết PCCCR cho các hộ dân và lực lượng xung kích tại các xã với hàng nghìn người tham dự.

Đi đôi với công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật về PCCC, công tác xây dựng lực lượng PCCCR được Chi cục Kiểm lâm Hà Nội và Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội xác định là một trong những biện pháp chiến lược, lâu dài. Quán triệt nguyên tắc "Mọi hoạt động PCCC trước hết phải được thực hiện giải quyết bằng lực lượng và phương tiện tại chỗ", tính đến năm 2017, trên địa bàn Hà Nội đã xây dựng được 01 Ban Chỉ đạo (BCĐ) PCCCR cấp thành phố; 07 BCĐ PCCCR cấp huyện, thị xã; 45 BCĐ PCCCR cấp xã; 08 BCĐ của chủ rừng; 130 tổ, đội bảo vệ rừng; 21 đơn vị quân đội với tổng số khoảng 2.380 người tham gia [2]. Các vụ cháy rừng xảy ra đã được tổ chức triển khai dập tắt kịp thời, huy động lực lượng tại chỗ, đặc biệt có sự tham gia chữa cháy rừng của các đơn vị quân đội đóng trên địa bàn nên hạn chế mức thấp nhất thiệt hại đến tài nguyên rừng.

Tuy nhiên, công tác PCCCR trên địa bàn TP Hà Nội còn có những tồn tại và hạn chế. Lực lượng Kiểm lâm và lực lượng Cảnh sát PCCC là hai lực lượng được giao nhiệm vụ là nòng cốt trong công tác PCCCR nhưng trên thực tế số lượng cán bộ của hai lực lượng này còn mỏng và phân tán, đóng quân cách xa rừng, không có các Đội PCCCR chủ lực, chuyên ngành để ứng phó kịp thời với

các vụ cháy rừng [3]. Đầu tư cơ sở hạ tầng, phương tiện, trang thiết bị cho hoạt động PCCCR và thông tin liên lạc chưa đáp ứng được yêu cầu. Chưa có cơ chế phối hợp trong hoạt động chỉ đạo, chỉ huy mang tính pháp lý và hiệu quả giữa các lực lượng tham gia PCCCR. Vì vậy, khi cháy rừng xảy ra, mặc dù huy động rất nhiều người tham gia song hiệu quả chữa cháy rừng thấp, khi có cháy lớn thì luôn lúng túng, bị động trong chỉ huy dập tắt đám cháy.

Công tác tuyên truyền dù đã được thực hiện khá tốt nhưng nhận thức của người dân và các cấp chính quyền cơ sở về PCCCR chưa được nâng cao. Một số chủ rừng và cộng đồng dân cư địa phương chưa chủ động trọng việc thực hiện các biện pháp PCCCR, chưa phát huy vai trò trong việc phát hiện sớm cháy rừng để tổ chức xử lý khi đám cháy mới phát sinh.

Chế độ, chính sách đối với lực lượng tham gia chữa cháy chưa đáp ứng tốt được nhiệm vụ PCCCR nên chưa động viên, khuyến khích mọi lực lượng tham gia chữa cháy rừng một cách chủ động và tích cực.

Sự gia tăng dân số kèm theo áp lực phát triển kinh tế, khai thác đất đai một cách tự phát, hoạt động đốt phá rừng làm nương rẫy, di dân tự do, sử dụng lửa để xử lý thực bì. Cùng với đó là sự biến đổi khí hậu ngày càng bất thường với những đợt nắng nóng khô hạn kéo dài bất thường đã làm cho nguy cơ xảy ra cháy rừng tăng cao. Do đó, lực lượng làm công tác PCCCR phải luôn trong tình trạng sẵn sàng ứng phó với tình hình xấu nhất có thể xảy ra.

Để nâng cao hiệu quả công tác PCCCR ở TP Hà Nội, trong thời gian tới, cần thực hiện các giải pháp sau:

Một là, củng cố, nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của lực lượng Kiểm lâm và lực lượng Cảnh sát PCCC trong công tác PCCCR.

Lực lượng Kiểm lâm và lực lượng Cảnh sát PCCC cần có sự phối hợp chặt chẽ trong triển khai các biện pháp PCCCR. Đặc biệt, cần đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền giáo dục, phổ biến kiến thức về PCCCR cho đối tượng là chủ rừng, quần chúng nhân dân sống ven rừng để họ hiểu rõ trách nhiệm, nghĩa vụ và quyền lợi khi tham gia hoạt động PCCCR, từ đó tự giác, tích cực thực hiện tốt PCCCR. Nâng cao trách nhiệm của chủ rừng, chính quyền các cấp và sự tham gia của các ngành, các tổ chức xã hội vào công tác bảo vệ và PCCCR. Đồng thời, vận động các hộ gia đình sống trong rừng và ven rừng ký và thực hiện nghiêm túc cam kết về công tác bảo vệ và PCCCR. Thường xuyên tổ chức tập huấn, thực tập phương án chữa cháy, nâng cao năng lực chữa cháy rừng cho cán bộ, chiến sỹ và người dân địa phương.

Sớm kiện toàn Ban Chỉ đạo, Ban Chỉ huy PCCCR; rà soát ban hành, bổ sung quy chế quản lý, quy chế phối hợp hoạt động bảo vệ và PCCCR giữa lực lượng Kiểm lâm, lực lượng Cảnh sát PCCC và các lực lượng khác có liên quan. Bên cạnh đó, trong triển khai thực hiện các biện pháp PCCCR cần chấp hành nguyên tắc 4 tại chỗ gồm: lực lượng, phương tiện, chỉ huy và hậu cần tại chỗ theo quy định tại Điều 4 của Luật PCCC.

Tổ chức đào tạo, xây dựng lực lượng PCCCR chuyên ngành nhằm thực hiện tốt chức năng tham mưu cho chính quyền các cấp về các vấn đề liên quan tới bảo vệ rừng và PCCCR. Đồng thời, cần chú trọng việc xây dựng lực lượng chữa cháy rừng chủ lực, chuyên ngành để ứng phó với các vụ cháy rừng lớn cấp quốc gia. Thường xuyên tổ chức bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác PCCCR; tổ chức các chương trình, hội nghị, hội thảo trao đổi kinh nghiệm về công tác PCCCR cho cán bộ trong lực lượng Kiểm lâm và Cảnh sát PCCC.

Hai là, hoàn thiện cơ chế, chính sách trong công tác PCCCR.

Lực lượng Kiểm lâm, lực lượng Cảnh sát PCCC cần sớm tham mưu cho UBND TP Hà Nội ban hành văn bản về cơ chế, chính sách để tạo điều kiện và khuyến khích sự tham gia của các thành phần kinh tế, các cá nhân, tổ chức xã hội trong và ngoài nước tăng cường cho công tác PCCCR. Đồng thời, xây dựng cơ chế chính sách về đầu tư, để tạo nguồn thu, thu hút và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn từ bên ngoài, nhất là vốn viện trợ... để đầu tư cho hoạt động quản lý bảo vệ và PCCCR; đổi mới cơ chế cấp phát tài chính từ ngân sách nhà nước, xây dựng cơ chế đóng góp tài chính cho hoạt động bảo vệ rừng và PCCCR từ các tổ chức, cá nhân được hưởng lợi từ dịch vụ môi trường rừng.

Xây dựng và hoàn thiện về biên chế, chế độ chính sách đối với lực lượng PCCCR chuyên ngành và tổ, đội quần chúng bảo vệ và PCCCR ở cơ sở và của chủ rừng nhà nước; các chính sách về kinh phí hoạt động nghiệp vụ, chế độ thương binh, liệt sỹ khi tham gia chữa cháy rừng…

Ba là, xây dựng cơ sở hạ tầng, đầu tư trang thiết bị PCCCR.

Cần làm tốt công tác điều tra, quy hoạch rừng, nắm rõ đặc điểm rừng của từng vùng, từng địa phương nhằm quy hoạch và xây dựng các công trình PCCCR phù hợp như đường băng cản lửa, chòi canh lửa, hồ chứa nước, trạm bảo vệ, đường tuần tra… đặc biệt ở các vùng trọng điểm cháy như: Sóc Sơn, Ba Vì và Mỹ Đức; đầu tư xây dựng trung tâm huấn luyện, đào tạo chuyên ngành cho lực lượng PCCCR; tăng cường hệ thống thông tin liên lạc và trang bị phương tiện PCCCR cho lực lượng Kiểm lâm, lực lượng Cảnh sát PCCC phù hợp với địa bàn rừng quản lý.

Bốn là, xây dựng cơ chế phối hợp giữa các lực lượng tham gia PCCCR.

Lực lượng Kiểm lâm cần chủ động phối hợp với các lực lượng khác có liên quan trong hoạt động PCCCR, đặc biệt là với lực lượng Công an, Quân đội, trong đó tập trung chủ yếu là lực lượng Cảnh sát PCCC trên địa bàn TP Hà Nội. Việc phối hợp này có ý nghĩa rất quan trọng trong triển khai các biện pháp bảo vệ, PCCCR và phối hợp chữa cháy rừng khi có cháy ra xảy một cách nhanh chóng, hiệu quả.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Chính phủ (2007), Quyết định số 02/2007/QĐ-TTg phê duyệt Đề án "Nâng cao năng lực phòng cháy, chữa cháy rừng cho lực lượng Kiểm lâm" giai đoạn 2007 – 2010.

2. Chi cục Kiểm lâm Hà Nội (2013-2017), Báo cáo tổng kết công tác năm 2013-2017, Hà Nội.

3. Bộ Nông nghiệp và PTNT (2013), Đề án: "Nâng cao năng lực phòng cháy, chữa cháy rừng giai đoạn 2013-2020".

4. Bộ Nông nghiệp và PTNT (2018), Quyết định số 1187/QĐ-BNN-TCLN ngày 03/4/2018 về Công bố hiện trạng rừng toàn quốc năm 2017, Hà Nội.

5. Bế Minh Châu, Vương Văn Quỳnh (2008), Hoàn thiện phương pháp dự báo và phần mềm cảnh báo nguy cơ cháy rừng Việt Nam, Báo cáo tổng kết đề tài khoa học công nghệ Bộ NN&PTNT, Hà Nội.

6. Bế Minh Châu, Phùng Văn Khoa (2012), Quản lý lửa rừng, Nxb Nông nghiệp, Hà Nội.

ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRONG KIỂM TRA HỆ THỐNG CHỐNG SÉT CHỦ ĐỘNG CHO NHÀ VÀ CÔNG TRÌNH

Thượng tá, TS. NGUYỄN THANH HẢI
Trưởng Phòng 1, Trường Đại học PCCC
Thiếu tá, TS. LÊ THANH BÌNH
Phó trưởng Khoa 2, Trường Đại học PCCC

Việt Nam nằm trong khu vực nhiệt đới nóng ẩm, khí hậu tạo thuận lợi cho việc phát triển giông bão. Theo thống kê, số ngày mưa giông ở nước ta khá lớn và cường độ mạnh. Mưa giông thường kéo dài từ tháng 4 đến tháng 10 hàng năm và sản sinh ra những tia sét có cường độ lớn. Được ghi nhận là dòng sét khoảng 90kA (theo nghiên cứu tại Viện Gia Sàng - Thái Nguyên), gây ra những thiệt hại to lớn về người và tài sản. Vì vậy, việc đề ra các giải pháp phòng chống sét đánh thẳng là rất cần thiết để bảo vệ cho con người, các công trình nhà cửa, máy móc, các nhà xưởng, trạm chứa xăng dầu…

Đã gần 3 thế kỷ kể từ năm 1750 khi nhà khoa học Benjamin Flanklin phát minh ra những nguyên tắc cơ bản của việc bảo vệ chống sét đã có những tiến bộ khổng lồ trong các lĩnh vực khoa học công nghệ nhưng đối với kỹ thuật chống sét thì chỉ trong 3 thập kỷ sau này mới xuất hiện những tiến bộ mới. Đó là sự ra đời của công nghệ chống sét dùng đầu thu sét tạo tia tiên đạo ESE (emission streamer ealy). Hiện nay các nước trong khối EU và Mỹ đang áp dụng công nghệ chống sét kiểu này, đây được coi là giải pháp phổ biến nhất và hiệu quả nhất bây giờ mà con người nghiên cứu và phát triển. Chúng có khả năng phát ra dòng ion sớm (dòng tiên đạo) nhằm bảo vệ một vùng có bán kính từ (32 – 171)m khỏi sét. Đặc điểm của phương pháp là khi sét chưa đánh tới công trình chúng đã chủ động phát ra tia tiên đạo để bắt sét. Từ đó giúp hiệu quả chống sét một cách tốt hơn, tăng xác suất thu sét.

Sét là sự phóng điện trong khí quyển giữa các phần của đám mây tích điện trái dấu hay giữa các đám mây và đất. Nguyên nhân làm xuất hiện sét là do sự hình thành các điện tích khối lớn [1].

Sự phân cực của đám mây có liên quan đến sự ngưng tụ do làm lạnh hơi nước của luồng không khí nóng đi lên, tạo ra các ion dương và âm (các trung tâm ngưng tụ) và liên quan đến cả sự phân chia các giọt nước mang điện trong đám mây dưới tác dụng mạnh của luồng không khí nóng đi lên. Trên mặt đất bên dưới đám mây sẽ tập trung các điện tích trái dấu với ion tập trung bên dưới đám mây.

Trong quá trình tích luỹ các điện tích có phân cực khác nhau, một điện trường có cường độ luôn được gia tăng hình thành xung quanh đám mây. Khi Gradient điện thế ở một điểm bất kỳ của đám mây đạt giá trị tới hạn về tính chất cách điện của không khí (với áp lực khí quyển bình thường, khoảng 3.10^6V/m) ở đó xảy ra sự đánh xuyên hay sét tiên đạo.

Quá trình tiên đạo được hình thành từng bước từ đám mây hướng xuống mặt đất. Đồng thời, khu vực bên dưới đám mây sẽ có hiện tượng tiên đạo ngược từ các vật bằng kim loại nhọn được nối đất do hiện tượng Corona tạo ra. Tiên đạo đi xuống và tiên đạo đi lên sẽ gặp nhau sẽ kết thúc quá trình tiên đạo. Tia tiên đạo chính là kênh dẫn điện tích từ đám mây xuống mặt đất hoặc từ mặt đất lên đám mây.

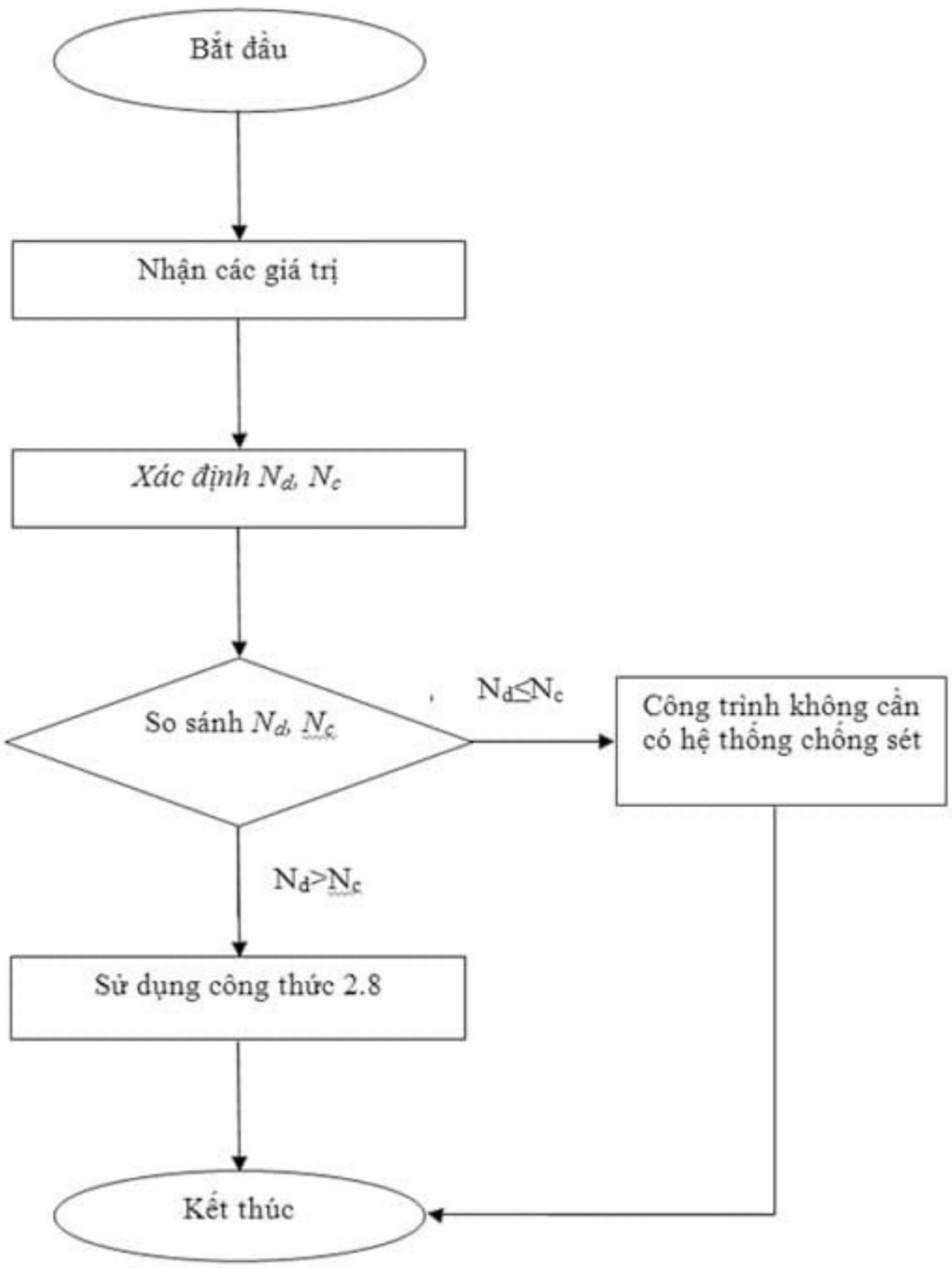
Trong những năm gần đây, cùng với sự phát triển kinh tế, các nhà cao tầng được xây dựng ngày càng nhiều. Qua thực tế, trên địa bàn TP Hồ Chí Minh, Hà Nội cho thấy, các chủ đầu tư đã chủ động trong việc thiết kế và lắp đặt sử dụng các hệ thống chống sét hiện đại cho công trình, mà xu hướng hiện nay là sử dụng các đầu thu sét tạo tia tiên đạo để bảo vệ công trình khỏi sét đánh thẳng.

Việc tính toán, kiểm tra hệ thống chống sét nói chung và hệ thống chống sét chủ động nói riêng là một trong những phần việc quan trọng trong công tác kiểm tra hồ sơ thiết kế về PCCC đối với hệ thống chống sét. Thực tế cho thấy, ở các đơn vị Cảnh sát PCCC các địa phương số lượng các công trình cần thẩm duyệt là rất lớn, thời hạn thẩm duyệt được quy định từ (10 – 15) ngày (Khoản 5 Điều 15 [3]), số lượng cán bộ làm công tác thẩm duyệt chưa đảm bảo, do đó công tác thẩm duyệt thiết kế về PCCC gặp nhiều khó khăn. Việc tính toán kiểm tra đầu thu sét, bán kính bảo vệ của kim thu sét và điện trở bộ nối đất yêu cầu sử dụng tiêu chuẩn [5] phải trải qua nhiều bước, phải áp dụng nhiều công thức tính toán, đòi hỏi nhiều thời gian cũng như những sai sót có thể trong tính toán.

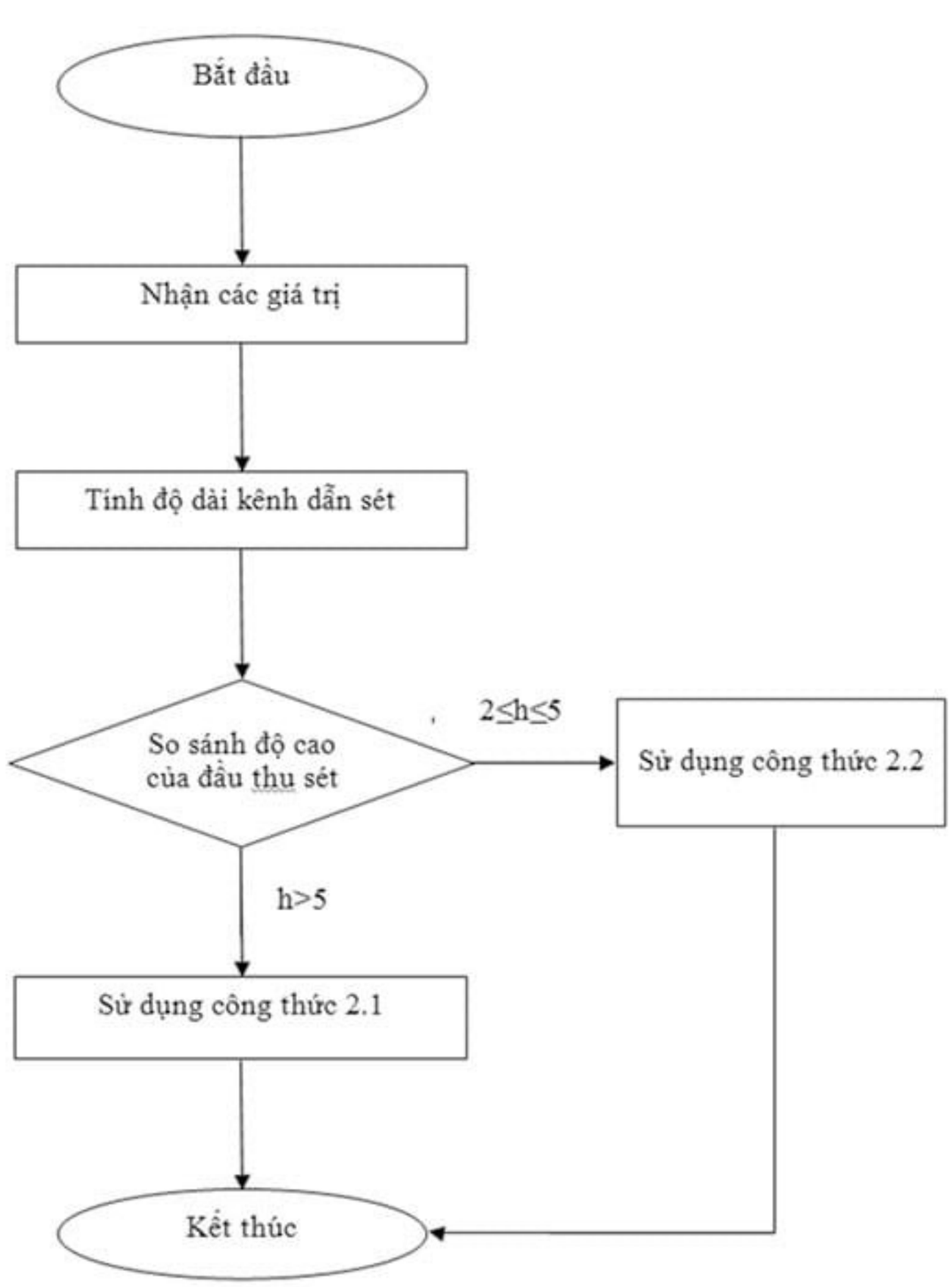
Chính vì vậy, việc nghiên cứu áp dụng công nghệ thông tin để thực hiện việc tính toán, kiểm tra hệ thống chống sét là một vấn đề có ý nghĩa thực tiễn cao cần được nghiên cứu, tìm hướng giải quyết để tạo ra công cụ phục vụ đắc lực cho công tác phòng cháy, giảm thiểu nguy cơ dẫn đến sét đánh gây ra cháy, nổ các công trình.

Trên cơ sở nghiên cứu các tài liệu liên quan và phương pháp tính toán theo quy định của [2, 3, 5], để phục vụ cho việc xây dựng phần mềm, nhóm tác giả đề xuất 03 thuật toán:

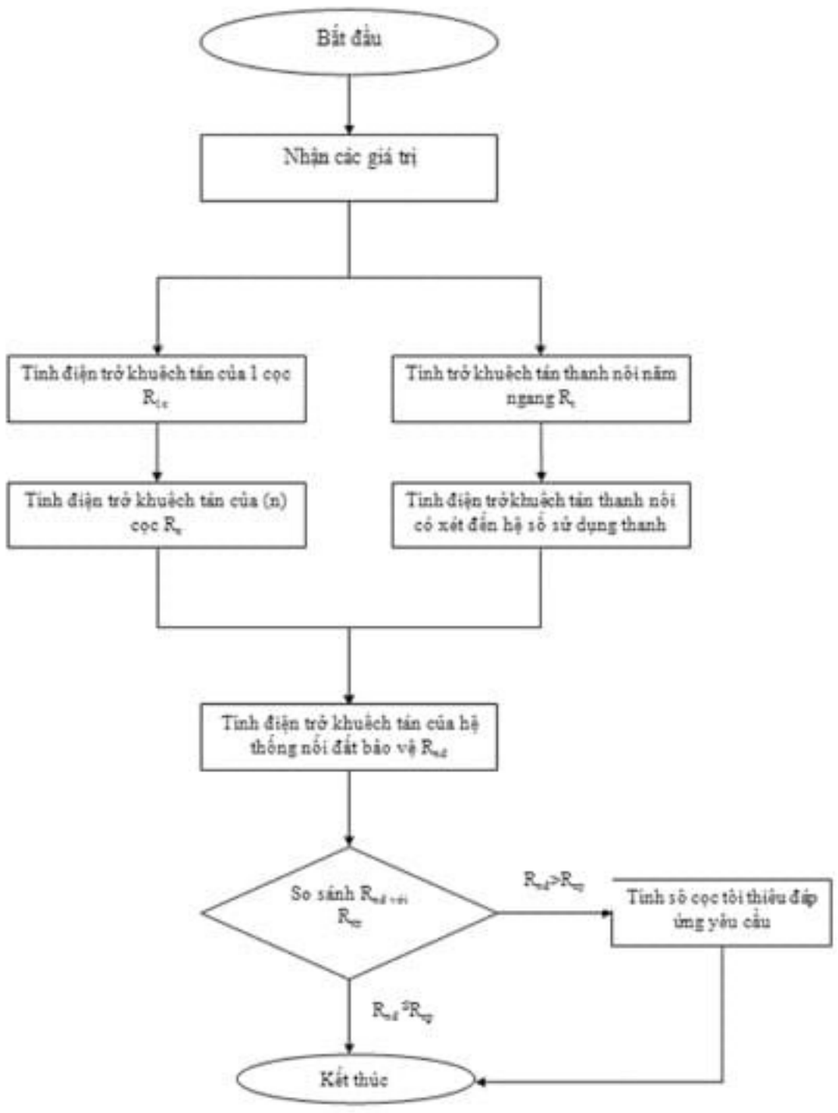
- Thuật toán 1: Thuật toán xác định cấp bảo vệ hệ thống chống sét chủ động cho nhà và công trình (hình 1);
- Thuật toán 2: Thuật toán xác định bán kính bảo vệ hệ thống chống sét chủ động cho nhà và công trình (hình 2);
- Thuận toán 3: Thuật toán tính toán điện trở bộ nối đất của hệ thống chống sét cho nhà và công trình (hình 3).



Hình 1: Thuật toán xác định cấp bảo vệ hệ thống chống sét chủ động.



Hình 2: Thuật toán xác định bán kính bảo vệ hệ thống chống sét chủ động.



Hình 3: Thuật toán tính toán điện trở bộ nối đất của hệ thống chống sét.

Khi thao tác với phần mềm người sử dụng nắm được các thao tác cơ bản trên hệ điều hành Windows 7, nắm được kiến thức cơ bản ngôn ngữ lập trình C# và các phương pháp kiểm tra hệ thống nối đất của hệ thống chống sét; cấu tạo hệ thống nối đất của hệ thống chống sét cho nhà và công trình và các thông số liên quan.

Giao diện chính phần mềm và việc kiểm tra đầu thu sét và dây dẫn sét được thể hiện như hình 4 và hình 5:



Hình 4: Giao diện của phần mềm.

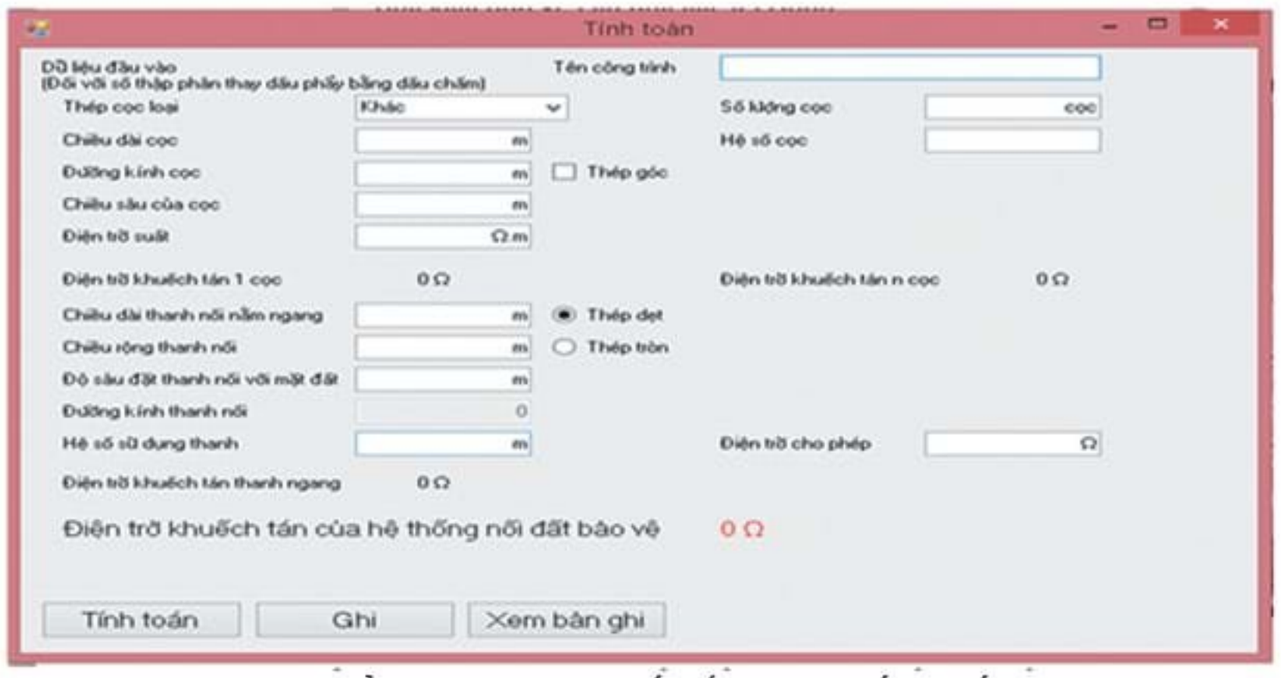


Hình 5: Kết quả kiểm tra đầu thu sét và dây dẫn sét.

Giao diện kiểm tra vùng bảo vệ chống sét của hệ thống chống sét chủ động được thể hiện ở hình 6:



Hình 6: Kiểm tra vùng bảo vệ chống sét.



Hình 7: Kiểm tra điện trở bộ nối đất của hệ thống chống sét.

Phần mềm được xây dựng đã cung cấp một công cụ mang tính chính xác cao và tiện dụng trong công việc kiểm tra hệ thống chống sét chủ động cho nhà và công trình, đồng thời là công cụ phục vụ đắc lực cho thiết kế, lựa chọn hệ thống chống sét chủ động.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Lê Quang Hải, Lê Thanh Bình, Nguyễn Thanh Hải (2017), Giáo trình Phòng cháy các thiết bị điện, Hà Nội.

2. Lê Thanh Bình, Lương Thị Xuân Thu (2017), Hướng dẫn đồ án môn học phòng cháy thiết bị điện, Hà Nội.

3. Chính phủ (2014), Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31 tháng 07 năm 2014 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật PCCC và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC.

3. TCVN 9385 – 2012: Chống sét cho công trình xây dựng – Hướng dẫn thiết kế, kiểm tra và bảo trì hệ thống.

4. TCVN 9888 – 1- 2013: Bảo vệ chống sét. Phần 1: Nguyên tắc chung.

5. NFC 17 : 102 – 2011: Protection of structures and of open areas against lightning using early streamer emission air terminals.

ĐẢM BẢO AN TOÀN KHI TRIỂN KHAI CÁC HOẠT ĐỘNG CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ NHẰM HẠN CHẾ THƯƠNG VONG CHO LỰC LƯỢNG THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

Thiếu tá, TS. NGUYỄN TUẤN ANH – Đại úy, ThS. ĐỖ HÒA
Khoa 3, Trường Đại học PCCC



Một buổi diễn tập cứu nạn cứu hộ của lực lượng Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội. Ảnh: Internet

Trong quá trình triển khai các hoạt động chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, lực lượng Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC&CNCH) luôn phải đối mặt với mối nguy hiểm đe dọa tới tính mạng và sức khỏe, do vậy cần có các giải pháp đảm bảo an toàn khi tổ chức các hoạt động trên nhằm hạn chế thương vong, góp phần nâng cao hiệu quả công tác chữa cháy và CNCH trong tình hình hiện nay.

Chữa cháy và CNCH là một hoạt động nghiệp vụ đòi hỏi tính chuyên nghiệp, nhanh chóng và hiệu quả cao. Để thực hiện các nhiệm vụ này có hiệu quả đòi hỏi những người tham gia phải được trang bị đầy đủ các phương tiện cần thiết, đồng thời phải có thể lực tốt, trình độ năng lực và kinh nghiệm dày dặn. Tuy nhiên, khi thực hiện nhiệm vụ chiến đấu trong điều kiện phức tạp của các đám cháy, tai nạn, sự cố CNCH, luôn có các yếu tố nguy hiểm tác động làm cản trở hoạt động của lực lượng như: nhiệt độ cao, sản phẩm cháy độc hại, tầm nhìn bị hạn chế, nguy cơ sụp đổ cấu kiện, nổ hỗn hợp khí, bình chứa, điện áp cao, chất phóng xạ, hóa chất độc hại... Ngoài ra, điều kiện trang bị các thiết bị bảo hộ cho lực lượng còn hạn chế và các yếu tố khách quan khác là nguyên nhân dẫn đến những thương vong đáng tiếc cho lực lượng chữa cháy và CNCH.

Theo thống kê của Cục Cảnh sát PCCC&CNCH, từ năm 1977 đến tháng 6 năm 2018, khi thực hiện nhiệm vụ, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã có 74 cán bộ, chiến sỹ hy sinh và bị thương với tỷ lệ thương tật trên 5%, trong đó có 10 đồng chí hy sinh khi đang đi làm nhiệm vụ. Phân tích số liệu thống kê cho thấy, số cán bộ, chiến sỹ hy sinh và bị thương trên đường đến hiện trường đám cháy, tai nạn, sự cố là 7 người (chiếm 9,5%), khi trực tiếp thực hiện các hoạt động chiến đấu tại đám cháy, tai nạn là 63 người (chiếm 85,1%), còn lại 5,4% bị thương vong trong quá trình huấn luyện. Ngoài số lượng người hy sinh và bị thương nêu trên, trong hầu hết hơn nửa số vụ cháy, tai nạn, số cán bộ, chiến sỹ bị thương mức độ nhẹ với tỷ lệ thương tật dưới 5% [2].

Qua số liệu thống kê trên có thể thấy, tỷ lệ các trường hợp thương vong khi triển khai các hoạt động chiến đấu chiếm tỷ lệ lớn (tổng số 94,6%). Các hoạt động chiến đấu của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH bắt đầu từ khi nhận được tin báo cháy, sự cố tai nạn và kết thúc khi cứu được người bị nạn, dập tắt hoàn toàn đám cháy, khắc phục được sự cố tai nạn và thu hồi lực lượng phương tiện, trở về đơn vị. Các hoạt động đó bao gồm: xuất tàu, xe; trên đường đến hiện trường; tổ chức trinh sát; triển khai đội hình chiến đấu; cứu người và tài sản; chống tụ khói; tháo gỡ cấu kiện xây; chống sôi trào và bắn tung chất lỏng cháy; truyền, tiếp nước chữa cháy… [4]. Trong mỗi hoạt động chiến đấu đó đều tiềm ẩn rủi ro, nguy hiểm có thể gây thương vong bất cứ lúc nào cho lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH.

Qua nghiên cứu thực tế các vụ tai nạn gây thương vong khi triển khai các hoạt động chiến đấu, có thể rút ra các nguyên nhân sau:

Thứ nhất, tai nạn xảy ra đối với lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH khi xuất phương tiện, trên đường thực hiện nhiệm vụ chữa cháy và CNCH hoặc trên đường trở về đơn vị.

Trường hợp thường gặp là khi xe di chuyển lúc cửa chưa được đóng chặt hoặc chiến sỹ chữa cháy nhoài người ra phía ngoài để cảnh báo cho người tham gia giao thông nhường đường đối với xe ưu tiên.

Xe chữa cháy, CNCH va chạm với phương tiện giao thông khác. Trong quá trình đến hiện trường hoặc trên đường trở về đơn vị, xe chạy trên đường xảy ra va chạm với các phương tiện giao thông khác đang lưu thông trên đường. Nguyên nhân của tai nạn dạng này đó là do điều kiện thời tiết xấu như: trời mưa đường trơn, tầm nhìn bị hạn chế; lái xe không chú ý quan sát khi điều khiển xe; sử dụng quyền ưu tiên chưa hợp lý hoặc các phương tiện giao thông khác vi phạm quy định cản trở hoạt động của xe lúc đang cháy với tốc độ cao [3].

Khi xuống xe, chiến sỹ bị trượt chân ngã, va mặt vào cánh cửa: chiến sỹ khi xuống xe có thể bị trượt chân ngã do không cẩn trọng, hoặc va mặt, người vào cánh cửa do chiến sỹ khác mở ra.

Thứ hai, tai nạn xảy ra đối với lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH khi triển khai chiến đấu tại hiện trường.

Sụp đổ cấu kiện xây dựng làm cán bộ, chiến sỹ bị vùi lấp bên trong. Khi tiến hành triển khai các hoạt động chiến đấu bên trong các tòa nhà và công trình, cấu kiện xây dựng bị sụp đổ một phần hoặc bị tác động nhiệt từ đám cháy mất độ bền vững dẫn đến sụp đổ vùi lấp cán bộ, chiến sỹ bên trong. Nguyên nhân của sự cố, tai nạn này đó là: chỉ huy và cán bộ, chiến sỹ không xác định được thời gian chịu lửa của cấu kiện chịu lực của tòa nhà và công trình; không quan sát các dấu hiệu đặc trưng cho trạng thái nguy hiểm của cấu kiện xây dựng như: sự xuất hiện độ võng, các vết nứt lớn, bong tróc vữa trát để lộ cốt thép của cấu kiện, than hóa các cấu kiện gỗ, nứt cấu kiện bằng đá…; không áp dụng các biện pháp hiệu quả nhằm ngăn ngừa khả năng sụp đổ của cấu kiện xây dựng như: phun nước làm mát, giảm nhiệt độ phòng bị cháy, kịp thời giảm tải ở các sàn nhà …

Mảnh vỡ cấu kiện xây dựng rơi từ trên xuống trúng người cán bộ, chiến sỹ đang thực hiện nhiệm vụ ở dưới. Trong quá trình triển khai hoạt động chiến đấu tại hiện trường, nếu không chú ý thì cán bộ, chiến sỹ có thể bị một số mảnh vỡ cấu kiện xây dựng rơi từ trên xuống trúng người như: tấm biển hiệu quảng cáo, mảnh kính vỡ do bị nhiệt tác động hoặc do chiến sỹ phía trên phá cửa kính, lớp vữa trát trần bong tróc, mảnh ngói trên mái… Nguyên nhân của sự cố, tai nạn này đó là: chiến sỹ không chú ý đến những mảnh vỡ cấu kiện xây dựng có thể rơi từ trên cao xuống, tiếp cận quá gần với tòa nhà khi triển khai hoạt động chiến đấu; không dự báo trước được các mảnh vỡ cấu kiện xây dựng có khả năng rơi xuống; trong quá trình triển khai hoạt động chiến đấu các chiến sỹ không có sự liên lạc với nhau, không xác nhận hành động bằng khẩu lệnh dẫn đến chiến sỹ ở trên phá dỡ cấu kiện xây dựng nhưng chiến sỹ đứng phía dưới không biết nên mảnh vỡ rơi trúng người; chiến sỹ có tầm nhìn kém vào ban đêm do không có thiết bị chiếu sáng…

Chiến sỹ bị rơi, ngã khi đang thực hiện nhiệm vụ trên mái nhà. Mái nhà lợp ngói, tôn bị sập khi chiến sỹ lên phía trên để phá gỡ thoát khói hoặc sử dụng lăng phun nước chữa cháy vào đám cháy. Nguyên nhân của sự cố, tai nạn này đó là do không chú ý đến khả năng chịu lực của mái lâu năm nên dễ sập; khi di chuyển trên mái không đi theo xà, kèo, không sử dụng các phương tiện hỗ trợ...

Chiến sỹ rơi từ trên thang xuống khi đang thực hiện nhiệm vụ triển khai đội hình chiến đấu, cứu người, cầm lăng chữa cháy... Nguyên nhân của sự cố, tai nạn này là do: thang không được dựng chắc chắn, vị trí đặt thang không bằng phẳng, lún nghiêng, không cố định thang vào cấu kiện xây dựng; chiến sỹ hoạt động trên thang không có đai bảo hiểm, không thực hiện tư thế khóa chân vào thang; chiến sỹ đang cầm lăng chữa cháy trên thang lái xe tăng áp suất đột ngột…

Hiện tượng nổ có thể do chất nổ, các bình chứa áp suất cao, thiết bị chứa LPG, bồn chở xăng dầu… làm văng các mảnh vỡ, hóa chất độc hại hoặc những tác động của sóng nổ, nhiệt độ cao gây tai nạn. Nguyên nhân của sự cố, tai nạn này đó là do không làm tốt công tác trinh sát nắm tình hình nên chỉ huy và cán bộ, chiến sỹ không xác định được khả năng tồn tại các chất hoặc thiết bị có thể gây nổ bên trong đám cháy; không tổ chức tốt việc làm mát các thiết bị chứa áp suất cao, thiết bị chứa LPG, bồn chở xăng dầu khi xảy ra cháy; khi có nguy cơ nổ xảy ra không tận dụng các tường, ngôi nhà, các xe để che chắn bảo vệ chiến sỹ.

Để đảm bảo an toàn cho chiến sỹ khi triển khai các hoạt động chiến đấu nhằm hạn chế thương vong đến mức thấp nhất, cần phải chú ý làm tốt một số giải pháp sau đây:

Một là, người chỉ huy cần phải nhận thức rõ trách nhiệm của mình trong công tác đảm bảo an toàn cho cán bộ, chiến sỹ tham gia chữa cháy và CNCH. Trách nhiệm của người chỉ huy trong đảm bảo an toàn khi chiến đấu được ghi tại Khoản 7, Điều 13, Thông tư 39/2016/TT-BCA là "Tổ chức các biện pháp đảm bảo an toàn cho lực lượng, phương tiện tham gia chữa cháy; bảo đảm các hoạt động hỗ trợ trong công tác chữa cháy" [1]. Người chỉ huy phải tổ chức trinh sát, nắm chắc đặc điểm, cấu trúc công trình, khả năng có vật liệu hoặc chất nổ, hóa chất kị nước, đồng thời có những nhận định, đánh giá chính xác khả năng sập đổ hoặc phát sinh nổ để đưa ra quyết định chỉ huy kịp thời, hiệu quả và đảm bảo an toàn cho chiến sỹ của mình.

Hai là, các Tổ trưởng Tổ Chữa cháy và CNCH cần kiểm tra việc chấp hành quy định về đảm bảo an toàn, trang phục, thiết bị bảo hộ cá nhân trang bị cho cán bộ, chiến sỹ trong tổ thuộc phạm vị quản lý trước khi thực hiện nhiệm vụ chữa cháy và CNCH. Trong suốt quá trình triển khai các hoạt động chiến đấu cần kiểm tra, nhắc nhở cán bộ, chiến sỹ trong tổ luôn chấp hành nghiêm chỉnh các biện pháp đảm bảo an toàn.

Ba là, đối với cán bộ, chiến sỹ tham gia chữa cháy và CNCH cần phải được trang bị đầy đủ các thiết bị bảo hộ cá nhân khi triển khai các hoạt động chiến đấu như: mũ, quần áo, găng tay, ủng, mặt nạ phòng chống khói khí độc, đèn pin… Trong quá trình triển khai các hoạt động chiến đấu cần nắm vững nhiệm vụ được giao và nhiệm vụ chung của tổ, luôn chấp hành nghiêm các biện pháp đảm bảo cho bản thân và đồng đội, báo cáo cán bộ trực tiếp quản lý về tình hình sức khỏe của bản thân hoặc đồng đội khi thấy không thể tiếp tục tham gia chữa cháy và CNCH.

Bốn là, làm tốt công tác huấn luyện nghiệp vụ, huấn luyện tâm lý để đảm bảo thể lực, sức bền, dẻo dai, chịu đựng được với hoạt động nặng nhọc ở đám cháy, việc duy trì một nền thể lực tốt sẽ phòng ngừa và ngăn chặn được tai nạn, sự cố khi triển khai các hoạt động chiến đấu. Các chiến sỹ chữa cháy và CNCH phải thường xuyên nghiên cứu, nắm vững về tính chất, đặc điểm nguy hiểm cháy, nổ, độc của cơ sở trên địa bàn quản lý để từ đó hạn chế đến mức thấp nhất tai nạn, sự cố xảy ra khi chữa cháy và CNCH.

Mọi sự cố, tai nạn xảy ra khi triển khai các hoạt động chiến đấu của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đều gây ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả chữa cháy và CNCH. Đảm bảo an toàn cho cán bộ, chiến sỹ trong khi triển khai các hoạt động chiến đấu cần phải được người chỉ huy quan tâm đặc biệt, vì đảm bảo an toàn trong trong triển khai hoạt động chiến đấu chính là đảm bảo thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chiến đấu đặt ra.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Công an, 2016, Thông tư số 39/2016/TT-BCA ngày 04 tháng 10 năm 2016 quy định về tiếp nhận, xử lý thông tin báo cháy và triển khai hoạt động chữa cháy của lực lượng Cảnh sát PCCC, Hà Nội.

2. Nguyễn Tuấn Anh, Nguyễn Văn Tuấn Dũng, Tai nạn nghề nghiệp - Bài toán cần lời giải đối với lực lượng chữa cháy và CNCH nước ta hiện nay, Tạp chí Phòng cháy và chữa cháy, số 101, tháng 12/2017, tr.25-26.

3. Trần Kim Khánh, 2009, Tài liệu biên dịch Huấn luyện kỹ thuật chữa cháy của Nhật Bản, Hà Nội.

4. Đinh Ngọc Tuấn, 2006, Giáo trình những vấn đề cơ bản của chiến thuật chữa cháy, Hà Nội.

ẢNH HƯỞNG CỦA LOẠI DÂY BUỘC VÀ LỰC CĂNG DÂY KHI TẠO LIÊN KẾT GIỮA VÒI CHỮA CHÁY VÀ KHỚP NỐI

Thiếu tá, ThS. NGUYỄN TIẾN THÀNH
Khoa 1, Trường Đại học PCCC

Vòi chữa cháy bao gồm thân vòi (tạo thành từ vật liệu kết hợp vải chịu lực tráng cao su) và khớp nối (làm từ hợp kim nhôm nhẹ hoặc hợp kim đồng) được kết nối với nhau bằng các biện pháp như kẹp thủy lực hoặc buộc dây thép. Biện pháp chủ yếu tạo liên kết giữa vòi và khớp nối thường sử dụng là biện pháp buộc dây thép, lực buộc dây thép giữa vòi chữa cháy và khớp nối vì vậy ảnh hưởng trực tiếp đến sức bền, khả năng chịu áp suất và an toàn cho vòi chữa cháy trong chiến đấu. Bài báo đề cập đến phương pháp tính toán và lựa chọn loại dây buộc, số vòng dây và lực căng của dây khi buộc vòi chữa cháy vào khớp nối.

1. Cơ sở lý thuyết

Cách tạo liên kết giữa vòi chữa cháy và khớp nối hiện nay thường được thực hiện bằng biện pháp buộc dây thép như sau:

- Đầu vòi được lồng vào bên ngoài bộ phận thân tròn của khớp nối, trên khớp nối có chia các rãnh và gờ để hạn chế tuột vòi.
- Dây thép được quấn chặt xung quanh phía ngoài vòi tại vị trí các rãnh của khớp nối và quấn các vòng tiếp xúc liên tiếp nhau.
- Vòng cuối của dây thép được buộc lại để các vòng dây thép không bị bung hoặc tuột ra.

Khi dây buộc được quấn chặt xung quanh phía ngoài vòi – khớp nối, nó sẽ tác động lực ép lên bề mặt của khớp nối. Gọi α bar (α bar ≈ α kG/cm^2= α.9,81.10^{-2} N/mm^2) là áp lực tối đa cho phép chịu được của vòi không bị tuột khỏi đầu nối sau khi buộc và toàn bộ áp lực của chất lỏng tác động bên trong vòi sẽ tạo nên hình trụ có đường kính D thì lực ép của chất lỏng tác động vào vị trí nối sẽ có công thức:

$$P = \alpha.9,81.10^{-2}.\frac{\pi.D_{khop}^2}{4}, \text{N} \qquad (1)$$

D – đường kính trong của vòi (mm)

Xét các lực tác động lên đầu nối cho 1 vòng dây ta có:

Lực ép pháp tuyến lên mặt vòi cho 1 vòng dây:

$$F = 2.S, \text{N} \qquad (2)$$

S – lực căng đều mỗi bên đầu dây thép (N)

* Lực ma sát tới hạn gây tuột vòi khi buộc 1 vòng dây đối với đoạn trơn (dây thép không dịch chuyển):

$$F_{ms-tron} = F.f_{ms-tron} = 2.S.f_{ms-tron}, \text{N} \qquad (3)$$

$f_{ms-tron}$ - hệ số ma sát nghỉ trên đoạn trơn tính cho mặt ngoài và mặt trong của vòi khi bị ép bởi lực căng S trên dây thép.

* Lực ma sát tới hạn gây tuột vòi khi buộc 1 vòng dây đối với dây thép tại vị trí mép gờ chắn (dây thép không dịch chuyển):

$$F_{ms-go} = F_{ms-tron} + F_{ms-ngang\,(1)}, \text{N} \qquad (4)$$

Với $F_{ms\text{-}ngang\,(1)}$ – là lực ma sát nghỉ của vòi buộc 1 vòng dây theo phương ly tâm tại gờ chắn

$$F_{ms-ngang\,(1)} = F_{ms-tron}.f_{ms-ngang}, \text{N} \qquad (5)$$

$f_{ms-ngang}$ - hệ số ma sát nghỉ tại đoạn gờ chắn do lực căng S trên dây thép.

$$f_{ms-ngang} = \frac{F_{ms-go} - F_{ms-tron}}{2.S.f_{ms-tron}} \qquad (6)$$

* Lực ma sát tới hạn gây tuột vòi khi buộc n vòng dây đối với dây thép tại vị trí mép gờ chắn.

$$F_{ms-ngang\,(n)} = n.F_{ms-tron}.f_{ms-ngang}, \text{N} \qquad (7)$$

* Tổng lực ma sát nghỉ của các dây thép tác động trên toàn bộ chiều dài khớp nối

$$F_{ms-nghi} = n.F_{ms-tron} + F_{ms-ngang\,(n)}, \text{N} \qquad (8)$$

$$\Rightarrow F_{ms-nghi} = n.F_{ms-tron} + n.F_{ms-tron}.f_{ms-ngang}, \text{N}$$

$$\Rightarrow F_{ms-nghi} = 2.S.n.f_{ms-tron}.\left[1 + f_{ms-ngang}\right], \text{N} \qquad (9)$$

Để vòi không bị tuột dưới tác dụng của áp suất α bar thì tổng lực ma sát nghỉ tối thiểu sinh ra khi buộc dây phải cân bằng với lực căng do áp lực nước gây ra (P), vậy ta có phương trình cân bằng lực:

$$P = F_{ms\text{-}nghi}, \text{N}$$

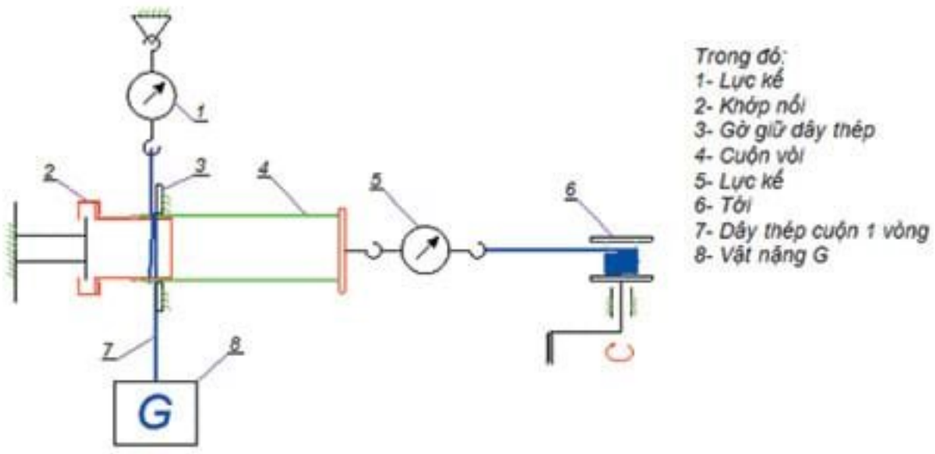
$$F_{ms-nghi} = 2.S.n.f_{ms-tron}.\left[1+f_{ms-ngang}\right], \text{N}$$

$$\Leftrightarrow \quad 2.S.n.f_{ms-tron}.\left[1+f_{ms-ngang}\right] = \alpha.9{,}81.10^{-2}.\frac{\pi.D_{khop}^2}{4}$$

$$\Rightarrow \qquad S = \frac{\alpha.9{,}81.10^{-2}.\pi.D_{khop}^2}{8.n.f_{ms-tron}.\left[1+f_{ms-ngang}\right]}, \text{N} \qquad (10)$$

2. Thực nghiệm xác định hệ số ma sát nghỉ

Sơ đồ thực nghiệm xác định hệ số ma sát nghỉ gây tuột vòi khi buộc 1 vòng dây thép treo với vật nặng G được tác động bởi lực kéo làm căng đường vòi.



Hình 1: Sơ đồ thực nghiệm xác định hệ số ma sát nghỉ gây tuột vòi Ø khi buộc 1 vòng dây thép.

Thông số và kết quả thực nghiệm xác định hệ số ma sát trong và ngoài của vòi chữa cháy và khớp nối D = 77mm:

- Loại vòi: Vải tráng cao su nhãn hiệu Rosenbauer;
- Loại thép buộc: thép buộc inox Ø 1mm;
- Lực căng dây thép S = 16,4 x 9,81 ,N;
- Lực kéo để vòi bắt đầu di chuyển trên đoạn trơn: $F_{ms\text{-}tron}$ = 34 x 9,81 ,N;
- Lực kéo để vòi bắt đầu di chuyển tại vị trí gờ chắn: $F_{ms\text{-}go}$ = 81 x 9,81 ,N

$$\Rightarrow f_{ms-tron} = \frac{F_{ms-tron}}{2.S} = \frac{34.9{,}81}{2.16{,}4.9{,}81} \approx 1{,}03$$

$$f_{ms-ngang} = \frac{F_{ms-go} - F_{ms-tron}}{2.S.f_{ms-tron}} = \frac{(81-34).9{,}81}{2.16{,}4.9{,}81.1{,}03} \approx 1{,}39$$

Thực nghiệm tương tự với loại vòi chữa cháy và khớp nối D = 51mm:

- Loại vòi: Vải tráng cao su nhãn hiệu Rosenbauer;
- Loại thép buộc: thép buộc inox ∅1mm;
- Lực căng dây thép S = 16,4 x 9,81 ,N;

- Hệ số ma sát ở đoạn trơn: $f_{ms-tron} = \frac{F_{ms-tron}}{2.S} = \frac{28.9{,}81}{2.16{,}4.9{,}81} \approx 0{,}88$

- Hệ số ma sát ở đoạn gờ: $f_{ms-ngang} = \frac{F_{ms-go} - F_{ms-tron}}{2.S.f_{ms-tron}} = \frac{(63-28).9{,}81}{2.16{,}4.9{,}81.0{,}88} \approx 1{,}22$

Khảo sát quá trình tạo liên kết mối buộc bằng tay và các loại dây thép buộc thông dụng trên thị trường tác giả nhận thấy:

- Để đảm bảo các thành phần của dây thép tạo nên lực ép đều trên bề mặt ngoài của khớp nối thì lực căng dây phải đủ sức căng tối thiểu để dây thép kéo thẳng tối đa nhưng không gây giãn dây (phá vỡ liên kết của sợi dây buộc).

$$S_{\min} \le S < [S]$$

S_{min} – lực căng tối thiểu để dây thép thẳng (N)

[S] – lực căng tới hạn gây phá vỡ liên kết của sợi thép (N)

- Dây thép buộc chịu được sức kéo lớn phổ thông trên thị trường có 2 loại: loại dây tráng kẽm và dây thép không rỉ (inox)

+ Dây thép mạ kẽm có độ dẻo cao, dễ buộc xoắn, sức bền kéo thấp, dễ bị rỉ.

+ Dây thép không rỉ (inox) có độ cứng cao, sức bền kéo cao, khó bị ăn mòn bởi các hóa chất thông thường (bọt, nước), mẫu mã đẹp.

Kết quả thực nghiệm xác định lực kéo giới hạn cho 2 loại dây thép phổ biến trên như sau:

- Dây thép mạ kẽm ∅1mm: S_{min} ≈ 85N; [S] ≈ 250N
- Dây inox ∅1mm: S_{min} ≈ 122N; [S] ≈ 700N



Hình 2: Dây thép không rỉ và dây thép mạ kẽm phổ thông trên thị trường.

Căn cứ vào khả năng chịu được áp suất làm việc tối đa của các loại vòi phổ biến của các hãng sản xuất (như hãng Rosenbauer dùng vòi vải cao su với áp suất làm việc tối đa 17 bar - vòi D77, 14 bar – vòi D51 [3]); để đảm bảo áp suất làm việc tối đa và hệ số an toàn khi sử dụng, bài báo đã lựa chọn áp suất tính toán là 20at – vòi D77, 16 bar – vòi D51, từ đó xây dựng bảng quan hệ giữa lực căng (S) và số vòng dây (n) theo công thức tính S (10) đưa ra khi buộc vòi như sau:

Đầu nối 77 (D=77mm)		Đầu nối 51 (D=51mm)	
Số vòng dây n (vòng)	Lực căng dây S (N)	Số vòng dây n (vòng)	Lực căng dây S (N)
9	206,2	6	136,7
12	154,6	8	102,6
15	123,7	10	82,1

Qua kết quả của bảng quan hệ lực căng dây (S) và số vòng dây (n), nhận thấy lực căng dây hoàn toàn phù hợp cho dây thép mạ kẽm, dây thép inox. Riêng đối với giá trị lực căng S sử dụng cho đầu nối D51 tương ứng số vòng dây 8 hoặc 10 vòng thì người thực hiện buộc vòi - khớp nối có thể sử dụng lực căng dây (S) tối thiểu (với dây inox ∅ 1mm: S_{min} ≈ 122N) lớn hơn giá trị tính toán và với số vòng dây (n) nhiều hơn sao cho phù hợp với khả năng tạo lực mà vẫn đảm bảo được điều kiện làm việc an toàn và bền bỉ của liên kết vòi - khớp nối.



Hình 3: Khớp nối, vòi trước và sau khi buộc.

Trên đây là kết quả nghiên cứu về 2 chủng loại vòi - đầu nối điển hình (D77 và D51) sử dụng phổ biến tại Việt Nam. Để áp dụng công thức tính S cho các loại dây buộc, các loại vòi khác, yêu cầu phải thực nghiệm xác định các hệ số ma sát phù hợp cho từng loại dây buộc, chủng loại vòi và đường kính vòi khác nhau.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đinh Ngọc Ái, Đặng Huy Chi, Nguyễn Phước Hoàng, Phạm Đức Nhuận, Nguyễn Thạc Tân (1972), Thủy lực và máy thủy lực, Tập 1, tập 2, Nxb Đại học và Trung học chuyên nghiệp, Hà Nội.

2. Lê Viết Giảng, Phan Kỳ Phùng (1997), Sức bền vật liệu, Nxb Giáo dục.

3. Tài liệu tra cứu thông số kỹ thuật các loại vòi chữa cháy của hãng Rosenbauer

TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TỰ HỌC CỦA SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY VỚI SỰ HỖ TRỢ CỦA BÀI GIẢNG ĐIỆN TỬ

Thượng úy, ThS. NGUYỄN THỊ THU HẰNG - Thượng úy ĐẶNG TUẤN TÚ

Bộ môn 5, Trường Đại học PCCC

Chủ trương đổi mới giáo dục đại học là coi trọng vai trò trung tâm của sinh viên, tạo cho sinh viên năng lực chủ động, sáng tạo trong phương pháp học của mình. Một thực tế hiện nay là khả năng tự học của sinh viên còn nhiều yếu kém. Mặc dù sách tham khảo đã được giảng viên hướng dẫn cụ thể ở từng nội dung bài học nhưng do tài liệu tham khảo ít, sinh viên cần học nhiều môn học... nên việc tự nghiên cứu, học tập các môn học của sinh viên còn hạn chế.

Elearning - dạy học điện tử với khả năng tổ chức các không gian giáo dục, học tập mở, dạy học linh hoạt với khả năng đáp ứng tối đa các nhu cầu học tập, phát triển cá nhân. Trong đó, việc thiết kế và tổ chức hoạt động bài giảng điện tử hỗ trợ việc giảng dạy, tổ chức hướng dẫn sinh viên tự học, giải quyết nhiệm vụ nhận thức trong quá trình dạy học sẽ có tác dụng nâng cao chất lượng đào tạo, giúp sinh viên nắm vững kiến thức, phát huy tính tích cực, chủ động trong quá trình học tập.

1. Khái niệm, hình thức và các giai đoạn tự học

1.1. Khái niệm tự học

Chủ tịch Hồ Chí Minh là tấm gương sáng mẫu mực về tinh thần tự học, lấy tự học làm phương thức chủ yếu để nâng cao trình độ mọi mặt của bản thân. Việc tự học của Người có kế hoạch cụ thể, chặt chẽ, sáng tạo, với ý chí và quyết tâm, kiên trì, tranh thủ mọi lúc, mọi nơi để học. Người cho rằng: Tự học, "tự" tức là học tập một cách hoàn toàn tự giác, tự chủ, không đợi ai nhắc nhở, không chờ ai giao nhiệm vụ mà tự mình chủ động lập kế hoạch cho mình rồi tự mình triển khai, thực hiện kế hoạch đó một cách tự giác, tự mình làm chủ thời gian để học và tự mình kiểm tra đánh giá việc học của mình.[1] Những lời chỉ dẫn quý báu, kinh nghiệm sâu sắc rút ra từ chính tấm gương tự học bền bỉ của Người cho đến nay vẫn giữ nguyên giá trị.

Bản chất của tự học là một quá trình học tập không trực tiếp có giảng viên. Tự học là lao động khoa học vất vả hơn rất nhiều so với quá trình học có giảng viên. Vì vậy, người học phải xây dựng kế hoạch, phương pháp học tập khoa học, kiên trì, quyết tâm, nghiêm túc tự tìm hiểu, phân tích những kiến thức trong sách vở, tài liệu để làm chủ tri thức.

1.2. Các hình thức tự học

Tự học bao gồm các khâu tìm tòi kiến thức, suy nghĩ đồng thời phải biết áp dụng kiến thức đó vào thực tiễn. Có thể tự học qua tài liệu, sách, báo, qua nghe giảng, qua các bài tập, qua thực tế [2]. Có ba hình thức tự học như sau:

Tự học không có hướng dẫn: người học tự tìm lấy tài liệu để đọc, hiểu và vận dụng các kiến thức trong đó không có sự hướng dẫn của giáo viên.

Tự học có hướng dẫn gián tiếp: quá trình học tập có sự hướng dẫn của giáo viên gián tiếp bằng tài liệu hoặc các phương tiện thông tin khác.

Tự học có hướng dẫn trực tiếp: giáo viên chỉ dẫn, giảng giải, giao nhiệm vụ, sau đó về nhà tự học, có sự kiểm tra trực tiếp của giáo viên.

2. Các giai đoạn của quá trình tự học

Theo GS. Nguyễn Cảnh Toàn, chu trình của tự học diễn ra theo 3 giai đoạn: tự nghiên cứu → tự thể hiện→ tự kiểm tra, tự điều chỉnh [2]. Cụ thể như sau:

Giai đoạn 1: Tự nghiên cứu. Đây là giai đoạn thu nhận thông tin. Chủ thể thấy có nhu cầu hoặc hứng thú để tìm hiểu, nhận biết vấn đề. Qua các kênh nghe, nhìn chủ thể lĩnh hội thông tin vấn đề cần quan tâm,

Giai đoạn 2: Tự thể hiện. Người học tự thể hiện mình bằng văn bản, bằng lời nói, tự trình bày, bảo vệ kiến thức hay sản phẩm cá nhân ban đầu của mình, tự thể hiện qua sự đối thoại, giao tiếp với các bạn và giáo viên.

Giai đoạn 3: Tự kiểm tra, tự điều chỉnh. Sau khi tự thể hiện mình qua sự hợp tác trao đổi với các bạn và giáo viên, người học tự kiểm tra, tự đánh giá sản phẩm ban đầu của mình, tự sửa sai, tự điều chỉnh thành sản phẩm khoa học.

3. Thiết kế bài giảng điện tử và tổ chức hoạt động tự học của sinh viên

3.1. Khái niệm về bài giảng điện tử

Bài giảng điện tử: là một tập hợp các học liệu điện tử được tổ chức lại theo một kết cấu sư phạm để có thể cung cấp kiến thức và kỹ năng cho người học một cách hiệu quả thông qua máy vi tính. [3]

Một bài giảng điện tử, ở đó toàn bộ kế hoạch hoạt động dạy học đều được chương trình hoá do giảng viên điều khiển thông qua môi trường đa phương tiện (multimedia) do máy vi tính tạo ra. Thông tin được truyền dưới các dạng: văn bản (text), đồ hoạ (graphics), hoạt ảnh (animation), ảnh chụp (image), âm thanh (audio) và phim video (video clip), thí nghiệm ảo...[4]

3.2. Những chức năng của bài giảng hỗ trợ sinh viên tự học

Bài giảng điện tử hỗ trợ sinh viên tự học có những chức năng sau:

Hỗ trợ tự học kiến thức, kỹ năng mới: các mô hình, tranh ảnh, các đoạn video clip quay các bài giảng, kết hợp với trình bày trên PowerPoint, thí nghiệm thật, các phần mềm mô phỏng các hiện tượng, vẽ đồ thị nhằm cung cấp cho sinh viên các hình ảnh trực quan giúp sinh viên tiếp thu nhanh chóng các kiến thức của bài học.



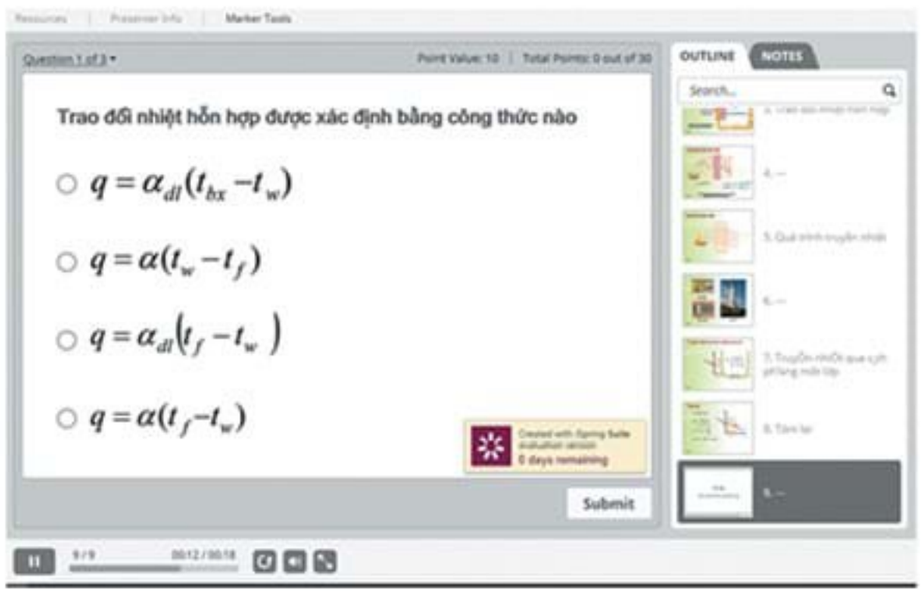
Hình 1: Màn hình bài giảng điện tử học kiến thức mới.

Hỗ trợ củng cố, ôn tập, mở rộng, hệ thống hoá kiến thức: các bài tập, bài kiểm tra trắc nghiệm, có hướng dẫn và lời giải có thể sử dụng như một biện pháp tích cực, hữu hiệu để ôn tập kiến thức. Ngoài ra, còn có tác dụng định hướng hoạt động tích cực, tự chủ của sinh viên.



Hình 2: Màn hình tóm tắt kiến thức và bài tập vận dụng.

Kiểm tra và đánh giá kiến thức, kỹ năng: các bài kiểm tra trắc nghiệm có thể sử dụng như phương tiện, phương pháp dạy học, thông qua việc kiểm tra đánh giá để chỉ đạo hoạt động học, có tác dụng định hướng hoạt động tích cực, tự chủ của sinh viên. [5]



Hình 3: Màn hình kiểm tra bằng hình thức trắc nghiệm.

4. Tổ chức hoạt động tự học của sinh viên với sự hỗ trợ của bài giảng điện tử

Tương ứng với các giai đoạn của quá trình tự học, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, có thể triển khai bài giảng điện tử như bảng 1.

Bảng 1: Các hoạt động tự học của sinh viên với bài giảng điện tử.

Các giai đoạn	Hình thức tổ chức	Hoạt động của sinh viên	Hoạt động của giảng viên
Tự nghiên cứu	Tự học ở nhà	Nghiên cứu bài học, xem video bài giảng, đọc tài liệu	Hướng dẫn, giao nhiệm vụ
Tự thể hiện	Thảo luận trên lớp hoặc qua forum	Nêu thắc mắc, trả lời câu hỏi của giáo viên	Tư vấn, hỗ trợ, trả lời thắc mắc
Tự kiểm tra, điều chỉnh	Tự học ở nhà bằng máy vi tính	Làm bài kiểm tra của bài giảng điện tử	Hướng dẫn, tổng kết

Giai đoạn 1: Sinh viên xem video bài giảng trong bài giảng điện tử, nghiên cứu các tài liệu học tập được số hóa dạng file PDF được liên kết với các biểu tượng trên màn hình chính. sinh viên có thể nhấn vào các biểu tượng để đọc trên máy tính.

Giai đoạn 2: Sinh viên thể hiện kiến thức, kỹ năng thu nhận được ở giai đoạn 1, trao đổi, thảo luận: bằng các diễn đàn hoặc Chat room, học viên có thể đưa các câu hỏi, câu trả lời của giáo viên và sinh viên khác.

Giai đoạn 3: Tự kiểm tra, điều chỉnh, sinh viên thực hiện bài kiểm tra ở dạng trắc nghiệm hoặc các bài tự luận được định dạng tải file lên (Upload file).

5. Kết luận và khuyến nghị

Việc xây dựng và triển khai khai bài giảng điện tử sẽ tạo môi trường học tập mới, phát huy vai trò, vị trí của người dạy và người học, tạo điều kiện đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy - học. Vận dụng quy trình, kỹ thuật xây dựng bài giảng điện tử, Bộ môn 5 Trường Đại học PCCC đã xây dựng được bài giảng điện tử hỗ trợ sinh viên tự học môn học này, trên cơ sở triển khai thực tế, tổng kết, rút kinh nghiệm, Bộ môn tiếp tục xây dựng các bài giảng điện tử cho các môn học khác do Bộ môn đảm trách.

Để tăng cường hiệu quả của phương pháp tổ chức dạy học với sự hỗ trợ của bài giảng điện tử cần được tổ chức thực hiện một cách có hệ thống, phủ hết các môn học của để tạo cho sinh viên một thói quen làm việc tích cực, tự giác và chủ động hơn. Tăng cường trang thiết bị, nhất là hệ thống internet một cách đầy đủ, đồng bộ để có điều kiện sử dụng theo phương pháp dạy học mới. Đồng thời có biện pháp tích cực khuyến khích giảng viên xây dựng và ứng dụng bài giảng điện tử trong dạy học.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đoàn Nam Đàn (2018). Chủ tịch Hồ Chí Minh với tinh thần học và tự học, Tạp chí Cộng sản, http://www.tapchicongsan.org.vn/Home/Nghiencuu- Traodoi/ 2018/49319/ Chu-tich-Ho-Chi-Minh-voi-tinh-than-hoc-va-tu-hoc.aspx.

2. Nguyễn Cảnh Toàn (1999), Luận bàn kinh nghiệm về tự học, Nxb Giáo dục, Hà Nội.

3. Richard E.Mayer (2005), The Cambridge handbook of multimedia learing, Cambridge University, Cambridge.

4. Colin Latchem (2017), Using ICTs and Blended Learning in Transforming TVET, UNESCO and Commonwealth of Learning.

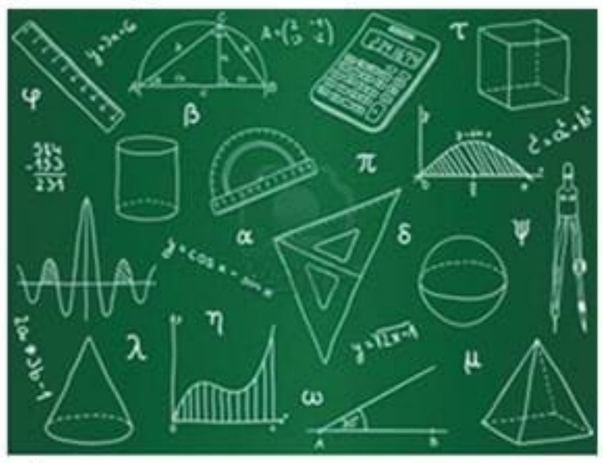
5. Koper R. Olivier B. (2004), Representing the learning designing units of learning.

Educational Technology & Society Vol 7 (3) p 97-111.

THIẾT KẾ VÀ TỔ CHỨC DẠY HỌC TÍCH HỢP MÔN TOÁN CAO CẤP, XÁC SUẤT THỐNG KÊ TRONG TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC

Thượng úy, ThS. NGUYỄN NGỌC THẮNG
Thượng úy, ThS. TRẦN THỊ HUYỀN GIANG
Bộ môn 2, Trường Đại học PCCC

Thế kỉ 21, thời đại phát triển như vũ bão của khoa học, kỹ thuật và công nghệ, khi thế giới đang chuẩn bị bước vào cách mạng Công nghiệp lần thứ tư, trong bối cảnh đó buộc chúng ta phải xem lại vai trò, chức năng của giáo dục và của người giảng viên, nhất là học theo cách truyền thống, chủ yếu chỉ truyền đạt kiến thức, đặc biệt là kiến thức của từng môn học riêng rẽ. Ngày nay, người giảng viên phải biết tích hợp các khoa học, dạy cho học viên cách thu thập, chọn lọc, xử lí các thông tin; biết học và vận dụng các kiến thức vào giải quyết những vấn đề nảy sinh từ thực tiễn; học phải theo hướng liên kết, tổng hợp các tri thức, đồng thời thay thế "*tư duy môn học*" bằng "*tư duy tích hợp các môn học, tích hợp các khoa học*".



Ở Trường Đại học PCCC, môn Toán là môn học độc lập, hoạt động học toán của học viên về cơ bản là hoạt động lắng nghe, phân tích lý thuyết và giải toán. Môn Toán giúp học viên hình thành và phát triển một số năng lực chung, cốt lõi như: năng lực tính toán; năng lực giải quyết vấn đề sáng tạo; năng lực tự học... và còn phát triển được một số thao tác tư duy, như: phân tích, tổng hợp, so sánh, khái quát hoá, tương tự hoá… Ngoài ra, môn Toán là công cụ phục vụ cho việc học các môn học khác, như: Vật lí đại cương, Hoá học, các môn cơ sở nghành và chuyên ngành… Vì vậy, môn Toán là môn bắt buộc trong các trường đại học kỹ thuật nói chung và Trường Đại học PCCC nói riêng.

1. Tích hợp trong dạy học môn Toán ở Trường Đại học PCCC

Hình thức tích hợp, theo đặc trưng môn học trong môn Toán ở Trường Đại học PCCC có thể triển khai theo những cách sau:

a. Tích hợp trong nội bộ môn Toán

Toán học là một khoa học thống nhất, được phân chia một cách hình thức thành nhiều lĩnh vực hay chuyên ngành hẹp. Ở Trường Đại học PCCC, việc được tiếp cận môn Toán theo một chỉnh thể thống nhất và toàn vẹn là hết sức quan trọng đối với học viên. Đặc biệt, Toán học cho sinh viên thấy được tính khái quát và tính phổ dụng, thấy được thế mạnh của Toán học trong việc giải quyết hầu hết những vấn đề nảy sinh của thực tiễn đời sống và trong công tác PCCC sau này.

Việc tích hợp nội môn học là một trong những yêu cầu quan trọng nhất của giáo dục toán học trong nhà trường. Nội dung chương trình toán phải có tính chỉnh thể thống nhất, từ Toán cao cấp 1, Toán cao cấp 2 đến Xác suất thống kê, trong đó liên hệ (ngang và dọc) giữa các đơn vị kiến thức cần được làm sáng tỏ.

Việc tích hợp nội môn, trong môn Toán, không chỉ được thực hiện trong từng mạch kiến thức, mà các mạch kiến thức và các nhánh năng lực còn cần phải phối hợp với nhau, liên kết chặt chẽ với nhau. Cấu trúc chương trình môn Toán phải dựa trên sự phối hợp cả cấu trúc tuyến tính với cấu trúc "đồng tâm xoáy ốc" và tích hợp ba mạch kiến thức, là: Đại số và Giải tích; Xác suất thống kê; Toán ứng dụng (Các phương pháp tính gần đúng: phương pháp sai phân, phương pháp phần tử hữu hạn, phương pháp không lưới, phương pháp thể tích hữu hạn...; các phần động lực học liên quan chuyên ngành phòng cháy chữa cháy: động lực chất lỏng, khí động lực học...)

Thí dụ: Trong Trường Đại học PCCC, các kiến thức trong mạch Đại số và Giải tích; Xác suất thống kê được kéo dài suốt từ kì 1 đến hết kì 3. Từ những bài đầu tiên về việc hình thành cơ sở toán học của Toán cao cấp 1 như hàm số một biến số cho đến những bài toán về các phép tính trong hàm nhiều biến số trong toán cao cấp 2 đều nằm trong một chỉnh thể thống nhất. Chủ đề này cần được tích hợp sâu sắc với những mạch khác chuyên sâu hơn như các phương pháp tính toán số: Phương pháp sai phân, phương pháp phần tử hữu hạn, phương pháp không lưới, phương pháp thể tích hữu hạn...; các phần động lực học liên quan; vừa làm nền cho các mạch đó vừa được các mạch đó củng cố, bổ sung, phát triển theo hướng chuyên sâu hơn. Điều đó giúp giảng viên và học viên thấy được vị trí, vai trò của từng tri thức toán học trong bức tranh chung của chương trình giáo dục Toán cao cấp trong nhà trường.

b. Tích hợp liên môn, giữa môn Toán cao cấp và các môn học khác



Trong các trường đại học môn Toán là môn học công cụ, phục vụ cho việc dạy và học các môn học khác, như: vectơ trong Vật lí; phương trình trong Hoá học; các phương trình vi phân, phương trình đạo hàm riêng trong môn cơ sở ngành và chuyên nghành: truyền nhiệt, tính toán thủy lực, cơ kỹ thuật… Như vậy, đa số các kiến thức toán học cao cấp đều được khai thác và sử dụng trong hầu hết các môn học ở trường đại học kỹ thuật cũng như Trường Đại học PCCC. Những kiến thức có tính liên môn, tích hợp như vậy vừa mang lại hiệu quả với các bộ môn vừa góp phần củng cố kiến thức môn Toán cao cấp, đồng thời góp phần rèn luyện cho học sinh năng lực vận dụng toán học vào thực tiễn, chuyên ngành.

Những khai thác có tính liên môn, tích hợp giữa giáo dục Toán học và các môn học khác sẽ giúp học viên giải quyết được đồng thời các vấn đề như:

Góp phần củng cố kiến thức môn Toán cao cấp, giúp học viên hiểu được ý nghĩa thực tiễn của các nội dung Toán cao cấp đó thông qua Vật lý, hóa học, truyền nhiệt, thủy lực, lý thuyết quá trình cháy…), đó có thể là một khái niệm rất khó đối với học viên nếu chỉ thuần túy học trong môn Toán cao cấp.

Góp phần hiểu rõ và củng cố kiến thức các môn kỹ thuật khác như trong môn Vật lý đại cương hay môn Cơ kỹ thuật…, như kiến thức vectơ trong Toán học để tổng hợp lực trong Vật lý hay như các bài toán tính trọng tâm của vật thể, của mặt, của dây cung trong vật lý, học viên sẽ liên tưởng tới các ứng dụng của tích phân bội, tích phân mặt, tích phân đường…

Góp phần rèn luyện cho học viên năng lực vận dụng Toán học vào thực tiễn, đặc biệt vận dụng tổng hợp cả kiến thức về Toán học và các môn kỹ thuật khác vào việc giải quyết những vấn đề nảy sinh cũng như trong công tác PCCC.

c. Tích hợp xuyên môn



Đây là hình thức tích hợp khá cao, nhưng bằng việc triển khai và thực hiện tốt các hoạt động trải nghiệm sáng tạo trong giáo dục Toán học cao cấp, xác suất thống kê, toán ứng dụng chúng ta có thể thực hiện tốt cách tích hợp này. Sáng tạo trong giáo dục Toán học có nhiều hình thức, phong phú, đa dạng. Chẳng hạn như: tiến hành các đề tài, hay dự án học tập về Toán, đặc biệt là các đề tài và các dự án về ứng dụng Toán học trong thực tiễn; tổ chức các trò chơi Toán, câu lạc bộ Toán, diễn đàn, hội thảo, cuộc thi về Olympic Toán… Những hoạt động này sẽ tạo ra cơ hội để thực hiện tích hợp xuyên môn, giúp học viên vận dụng những tri thức, kiến thức, kỹ năng, thái độ đã được tích lũy từ mọi lĩnh vực giáo dục (trong đó có giáo dục Toán học) và những kinh nghiệm của bản thân vào thực tiễn cuộc sống một cách sáng tạo.

2. Thiết kế và tổ chức chủ đề tích hợp môn Toán

Dạy học tích hợp liên môn, khi thiết kế các chủ đề tích hợp trong môn Toán và đặc biệt là môn Toán cao cấp, Xác suất thống kê trong Trường Đại học PCCC cần đảm bảo các nguyên tắc sau:

Đảm bảo tính hệ thống, chọn lọc nhưng có sự thống nhất, đồng bộ giữa các môn liên quan, hay giữa các mạch kiến thức trong dạy học.

Có tính thực tế: phù hợp với năng lực học viên từng kì học, thời gian và điều kiện cơ sở vật chất, các thiết bị dạy học hiện nay của nhà trường…

Đạt được mục tiêu về kiến thức môn học Toán cao cấp và các môn khác: đảm bảo nội dung các môn học liên quan, tạo điều kiện cho học viên gắn kiến thức môn học với thực tiễn cuộc sống, đồng thời giúp các em củng cố và rèn luyện các kỹ năng cốt lõi, rèn luyện và phát triển được các năng lực chung, cốt lõi cũng như các năng lực đặc thù môn học.

Minh hoạ về thiết kế chủ đề tích hợp trong môn Toán cao cấp và môn Lý thuyết quá trình cháy

Bài toán: "Sự cháy là quá trình biến đổi hóa học (thường là phản ứng oxy hóa) nhanh của vật liệu, tỏa ra nhiệt. Để sự cháy xảy ra, phải cần và đủ 3 yếu tố, đó là: chất cháy, oxy và nguồn nhiệt. Thiếu một trong các yếu tố trên hoặc các yếu tố trên không đủ thì sự cháy sẽ không xảy ra. Mỗi chất khác nhau có nhiệt độ bốc cháy khác nhau. Vật liệu bị làm nóng tới khi đạt nhiệt độ bắt cháy, sự cháy xảy ra.

Khi nhiệt độ đạt 150^{0}C, cellulose, thành phần chính của gỗ, bị phân hủy tạo nên các hợp chất dễ bay hơi cấu tạo từ các nguyên tố Carbon, Hydro, Oxy. Phần chất rắn còn lại chính là than, mà thành phần chủ yếu là carbon và tro chính là các khoáng không cháy có trong gỗ (Canxi, Kali...). Khi các hợp chất bay hơi đạt đến độ nóng cần thiết (khoảng 260^{0}C), các phân tử này tiếp tục bị bẻ gãy và tác dụng với oxy tạo thành hơi nước, khí cacbônic và các sản phẩm khác. Đó là sự cháy.

a. Với hai viên than có cùng độ lớn, một viên than có dạng tổ ong (rỗng bên trong) còn một viên than đá (là một khối đặc), khi được đốt nóng thì viên nào sẽ chóng cháy hơn? Tại sao?

b. Sau khi được đốt cháy, trong hai viên than cùng độ lớn, một viên than có dạng tổ ong và một viên than đá thì viên nào sẽ cháy được lâu hơn? Tại sao?

Minh hoạ về thiết kế chủ đề tích hợp trong môn Toán cao cấp và môn chuyên ngành

Bài toán: "Một trong những công việc không thể thiếu của lực lượng cảnh sát Phòng cháy chữa cháy đó là điều tra nguyên nhân vụ cháy. Giả sử trong một vụ nổ thùng chứa hóa chất, khi tiến hành khám nghiệm hiện trường, cán bộ kiểm tra thu được các mảnh vỡ, ghép lại được a(m^2). Yêu cầu tìm được thể tích lớn nhất của bình chứa này."

Bài toán: "Tìm khoảng cách tối ưu đặt các Đội Chữa cháy sao cho tổng khoảng cách tới các vị trí có nguy cơ xảy ra cháy, nổ cao trên một địa bàn, khu vực là ngắn nhất."

Ngoài ra ứng dụng và vận dụng môn Xác suất thống kê trong thực tiễn, liên môn ví dụ như thống kê số liệu về số vụ trong trong một khu vực cụ thể, hay trong kiểm định các thiết bị PCCC...

3. Kết luận

Thiết kế và tổ chức dạy học tích hợp môn Toán cao cấp, Xác suất thống kê không nằm ngoài định hướng đổi mới phương pháp dạy học ở các nhà trường nói chung và Trường Đại học PCCC nói riêng. Bài báo nhấn mạnh đến các yếu tố góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả dạy học tích hợp môn học Toán ở nhà trường. Trong quá trình dạy học tích hợp giảng viên cần chú ý và có ý thức vận dụng, hay phối hợp đa dạng các phương pháp dạy học để liên hệ, gắn kết các nội dung thuộc các lĩnh vực học tập, hay môn học khác nhau, hoặc các vấn đề đặt ra của thực tiễn, sao cho học viên chủ động, tích cực thể hiện những hiểu biết của bản thân về những vấn đề sẽ được tìm hiểu trong bài học tích hợp, góp phần phát triển ở học sinh năng lực tổ chức và quản lý hoạt động, năng lực tự nhận thức và tích cực hoá việc học; giúp học viên xác định được năng lực, sở trường của bản thân nhằm định hướng và lựa chọn hướng nghiên cứu chuyên ngành; tạo dựng một số năng lực cơ bản cho học viên trong tương lai.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Đình Trí, Toán cao cấp – Tập 3, NXB Giáo dục, 2005.

2. Nguyễn Thừa Hợp, Giải tích - Tập 3, NXB ĐHQGHN, 2008.

3. Cao Thị Thặng, Quan điểm tích hợp trong chương trình môn Khoa học ở một số nước trên thế giới, Tạp chí Thông tin khoa học Giáo dục Hà nội, 2002.

4. Đinh Ngọc Tuấn, Giáo trình cơ sở lý hóa quá trình phát triển và dập tắt đám cháy, NXB Khoa học và Kỹ thuật, 2002.

CÔNG TÁC CỨU NGƯỜI BỊ MẮC KẸT TRONG XE Ô TÔ KHI XẢY RA TAI NẠN CỦA LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ

Thiếu tá NGUYỄN VĂN HIỆP
Khoa 4, Trường Đại học PCCC

Lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã được giao nhiệm vụ thực hiện công tác CNCH. Tuy nhiên, công tác tổ chức CNCH của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đối với các sự cố, tai nạn ô tô còn chưa đáp ứng được yêu cầu thực tế đặt ra. Trong quá trình triển khai cứu người bị nạn còn lúng túng, không tổ chức theo đúng trình tự, phương pháp cứu người bị nạn khi sự cố, tai nạn, dẫn tới hiệu quả công tác CNCH chưa cao. Chính vì vậy cần phải nghiên cứu đưa ra những biện pháp để nâng cao hiệu quả công tác CNCH người bị nạn trong xe khi xảy ra tai nạn là rất cần thiết.



Cơ sở hạ tầng giao thông vẫn và luôn được ưu tiên hàng đầu cho các chính sách phát triển chung của đất nước. Tuy vậy, đến hiện tại hệ thống giao thông của nước ta còn nhiều bất cập và hạn chế, đây cũng là một trong những nguyên nhân dẫn đến số vụ giao thông của nước ta ở mức rất cao. Theo thống kê của Ủy ban An toàn giao thông quốc gia, tai nạn giao thông đường bộ của nước ta trong những năm gần đây cho thấy: thiệt hại về con người trong tai nạn giao thông là rất lớn (trung bình khoảng 20000 vụ tai nạn giao thông một năm và một ngày có khoảng 30 người chết và hàng trăm người bị thương), song cùng với đó lại là những thiệt hại khổng lồ về kinh tế, gây lên những tác động tâm lý xấu đối với mọi người, gây hiện tượng bất an cho người dân khi tham gia giao thông…

Mặc dù đã được các cấp chính quyền quan tâm, đã có nhiều biện pháp quyết liệt nhằm kiềm chế và kéo giảm tai nạn giao thông, nhưng thực trạng tai nạn giao thông nói chung, tai nạn giao thông liên quan đến xe ô tô nói riêng vẫn còn nghiêm trọng. Do phương tiện giao thông, đặc biệt là ô tô tăng mạnh về số lượng và chủng loại để đáp ứng được yêu cầu phát triển kinh tế của đất nước, nhu cầu di chuyển của người dân và vận chuyên hàng hóa không ngừng tăng. Trong khi đó, kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ chưa đáp ứng kịp về quy mô và chất lượng.

Với đặc điểm cấu tạo nên xe ô tô có trọng lượng lớn, được làm bởi các kết cấu kim loại có tính chịu lực cao, khi hoạt động thì người ngồi bên trong không gian xe (khoang hành khách – cabin xe), đây là không gian hẹp, đặc biệt là đối với loại xe ôtô con. Khi xảy ra một va chạm bất ngờ, các xe đều có sự biến dạng nhất định, đặc biệt là bị biến dạng từ phía bị va chạm, xe bị va chạm từ: phía trước; bị đâm ngang (va chạm ngang); bên sườn theo chiều dọc xe (va chạm tiếp xúc bên); phía sau (bị đâm từ phía sau); bị lật… trong một số trường hợp có thể bị nguy hiểm cháy, nổ, độc hay trường hợp xe ôtô gặp nạn trong trường hợp thiên tai dẫn đến bị vùi lấp… Trong các trường hợp tai nạn này, do xe ô tô đang di chuyển nên có lực quán tính, đồng thời kết hợp với sự tác động đột ngột của lực do va chạm từ bên ngoài, làm cho mặt xe bị va chạm (phía trước, bên sườn, đuôi xe, nóc xe) sẽ bị biến dạng, khi lực tác động lớn và có tính đột ngột làm xe bị ép lại, cửa xe bị kẹt, người ngồi trong cabin của xe bị lực tác động đột ngột nên tạo ra sốc giật mạnh (đầu bị giật ra phía sau, rồi nhanh chóng giật về phía trước và ngược lại tạo ra một tổn thương do sốc giật mạnh làm các cơ dây chằng bị căng ra ở cổ), các bộ phận của cơ thể bị va đập vào với hàng hóa và các chi tiết trong xe (vô lăng, trụ của xe, ghế, kính…), hoặc bị các chi tiết biến dạng trong cabin kẹp chặt, gây chấn thương. Mức độ biến dạng của xe trong va chạm và của người ngồi trong cabin này phụ thuộc vào tốc độ và khối lượng của xe khi va chạm.

Theo kết quả thực nghiệm: khi hai xe ôtô con di chuyển ở tốc độ 60km/h va chạm trực diện với nhau, xảy ra biến dạng ép từ phía đầu xe, chiều dài của xe giảm đi 0,5m. Khi tăng lên tốc độ 120km/h thì dẫn đến biến dạng của hầu hết các chi tiết của xe.

Các vụ tai nạn giao thông nói chung và tai nạn xe ô tô nói riêng có đặc điểm, sự phức tạp khác nhau rất lớn. Sau tai nạn, các phương tiện giao thông có thể nằm ở nhiều vị trí, tư thế khác nhau, có nhiều trường hợp phương tiện còn bị mắc kẹt vào nhau, vào cột điện, vào cây… Tính chất phức tạp nhất khi thực hiện CNCH trong những trường hợp này chính là người bị nạn, người bị nạn có thể nằm ở ngoài phương tiện (trên và dưới gầm), bị khống chế bởi một phần không gian bên trong của phương tiện (khoang hành

khách), đây là khoảng không gian hạn chế, bị giới hạn bởi nhiều chi tiết của phương tiện nên không thuận lợi khi cần thực hiện các hoạt động thao tác để đưa nạn nhân ra ngoài. Người bị nạn còn tỉnh, bị bất tỉnh, bị hoảng loạn về tinh thần, các vết thương chảy máu. Đặc biệt phức tạp là đối với nạn nhân bị chấn thương sọ não, cổ và cột sống, những trường hợp này yêu cầu người chiến sỹ CNCH phải có chuyên môn cao trong xử lý CNCH, nếu không thì chính trong quá trình đưa nạn nhân ra khỏi vị trí hiện tại vào cáng và lên xe cấp cứu cũng làm cho tình trạng của nạn nhân nặng thêm hay có thể bị tử vong.

Trong nhiều trường hợp tai nạn trên người bị nạn chưa nhận được sự trợ giúp kịp thời vì vậy đã gây ra những hậu quả đáng tiếc (vào 12 giờ 20 phút ngày 23/3/2018 xảy ra vụ tai nạn giữa xe ô tô bồn và xe ô tô tải tại Thoại Sơn, An Giang, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh An Giang phải mất hơn 02 giờ để đưa được lái xe ô tô tải bị mắc kẹt ra ngoài). Để có thể làm giảm số người bị chết và giảm bớt mức độ bị thương, rút ngắn thời gian hồi phục của người bị thương sau tai nạn thì rất cần có một lực lượng chuyên trách đảm nhiệm công tác CNCH thường nhật để kịp thời khắc phục hậu quả, cứu giúp nạn nhân trong những trường hợp tai nạn trên (theo quy định ở Châu Âu, thời gian từ khi nhận được tin báo tai nạn đến khi đưa được nạn nhân tới bệnh viện không được quá 01 giờ). Nhận thấy được tầm quan trọng của công tác CNCH thường nhật ở nước ta, ngày 18/7/2017, Chính phủ đã thông qua Nghị định số 83/2017/NĐ-CP "quy định về công tác CNCH của lực lượng PCCC". Theo đó, thực hiện CNCH trong sự cố, tai nạn giao thông đường bộ là một trong các tình huống cơ bản trong hoạt động CNCH của lực lượng PCCC.

Chính những điều này đang đặt ra cho lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH những nhiệm vụ hết sức nặng nề, cần phải xây dựng và chuẩn bị về lực lượng, phương tiện đáp ứng được yêu cầu của nhiệm vụ mới đó là đảm bảo an toàn về tính mạng, sức khỏe cho người dân, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại về người và tài sản trong các sự cố, tai nạn nói chung và tai nạn ô tô nói riêng.

Thời gian qua, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã thực hiện CNCH nhiều vụ tai nạn ô tô: xe ô tô con, xe ô tô khách, xe ô tô tải hạng nhẹ và hạng nặng, đưa được nhiều người mắc kẹt trong xe ô tô ra ngoài, có những vụ cần phải đưa đến 4 - 5 người bị kẹt trong xe ra ngoài. Công tác CNCH tai nạn xe ô tô diễn ra trong nhiều điều kiện khác nhau: ban ngày, ban đêm, trời mưa...; trên nhiều tuyến đường với mật độ tham gia giao thông và kích thước khác nhau (đường đô thị, đường liên huyện, tỉnh lộ, quốc lộ, đường cao tốc…). Đặc biệt là các tuyến đường giao thông đi lên các tỉnh miền: phía bắc, tây nguyên…, với đặc điểm địa hình nên hiện trường các vụ tai nạn giao thông thường là vực sâu, vách núi hiểm trở… càng làm cho công tác CNCH trở lên vô cùng khó khăn. Tuy nhiên, công tác CNCH tai nạn xe ô tô vẫn đang gặp phải nhiều khó khăn, bất cập dẫn đến hiệu quả thực hiện nhiệm vụ không cao.

Thứ nhất: Thời gian để xe CNCH đến được hiện trường của tai nạn ô tô là rất lâu. Khi tai nạn ô tô xảy ra, còn có người bị nạn thì lực lượng CNCH tiếp cận hiện trường sớm được một phút, cơ hội nạn nhân được cứu sống được tăng lên nhiều lần, nạn nhân rút ngắn được thời gian điều trị. Tuy nhiên, khi gặp phải tai nạn ô tô, người dân cũng như lực lượng chức năng có liên quan (Cảnh sát Giao thông, Thanh tra Giao thông…) không gọi điện báo cho lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH. Thêm vào đó là ý thức khi tham gia giao thông, các phương tiện không tuân thủ, không chấp hành các quy định nhường đường cho xe ưu tiên và người tham gia giao thông do tò mò còn giảm tốc độ, đứng lại để xem gây ùn tắc và gây khó khăn cho xe CNCH tiếp cận được hiện trường.

Thứ hai: Lực lượng, phương tiện của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH còn thiếu và kém. Phương tiện chuyên dụng sử dụng trong công tác CNCH tai nạn ô tô chưa được trang cấp đầy đủ, hiện nay chỉ có TP Hồ Chí Minh, Hà Nội là có được đầu tư, trang cấp tương đối nhiều phương tiện chuyên dụng này, song cũng chưa đủ và đáp ứng được yêu cầu. Hầu hết lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH ở các địa phương chưa được trang bị đủ phương tiện, có nhiều địa phương mới chỉ có được một bộ thiết bị thủy lực. Đồng thời, phương tiện đã được trang bị chưa được phù hợp và phát huy hết được tính năng trong sử dụng: tính đồng bộ, trọng lượng, kích thước, điều kiện khí hậu, trình độ chuyên môn trong bảo quản, sửa chữa… chưa mua sắm được nhiều: kê chèn, trụ chống, tifo, dây chuyên dụng… Đặc biệt là trang phục bảo hộ cá nhân cho cán bộ, chiến sỹ khi thực hiện công tác CNCH chưa được quan tâm đầu tư, mua sắm. Trong khi đó, các Đội CNCH được thành lập vẫn chủ yếu ở các trung tâm, với số lượng đội trong một địa phương là không nhiều, thậm chí trong một tỉnh, thành chỉ thành lập được một đội. Các Đội CNCH chuyên nghiệp được thành lập còn rất thiếu và chưa đáp ứng được bán kính thường trực bảo vệ (Ví dụ: TP Hồ Chí Minh là địa bàn rộng, nhưng mới chỉ có Phòng CNCH và 02 Đội CNCH ở Phòng Cảnh sát PCCC quận 9 và quận Tân Phú). Nhiều địa phương mới chỉ thành lập Tổ CNCH nằm trong Đội Chữa cháy chuyên nghiệp.

Thứ ba: Lãnh đạo lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH nhiều địa phương đã nhận thức được tầm quan trọng của công tác xây dựng và thực tập phương án CNCH. Tuy đã rà soát và chỉ đạo xây dựng phương án CNCH nhưng đến nay phương án CNCH được lập rất ít, không lập theo đúng trình tự, không lập theo mẫu quy định, đều giả định tình huống gắn liền với sự cố cháy, nổ nhà, công trình. Chưa ưu tiên xây dựng và thực tập phương án CNCH tai nạn ô tô.

Thứ tư: Các đơn vị Cảnh sát PCCC&CNCH địa phương đã thành lập các Đội CNCH, nhưng nhân sự cho các Đội CNCH còn chưa đầy đủ, chỉ huy đội đã có nhưng không có kiến thức chuyên môn sâu về lĩnh vực CNCH nói chung và CNCH tai nạn ô tô nói riêng, cán bộ được đào tạo theo chuyên ngành CNCH không có nhiều, chủ yếu là các chiến sỹ phục vụ có thời hạn, được tập huấn kiến thức chung về CNCH (ví dụ: năm 2017, Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội có 247/1534 cán bộ, chiến sỹ là chuyên trách về CNCH, trong đó có 44/247 cán bộ có trình độ trung cấp chuyên ngành CNCH, 203/247 cán bộ, chiến sỹ qua các lớp tập huấn nghiệp vụ CNCH). Điều kiện mô hình để huấn luyện, tập luyện nhằm nâng cao kiến thức, kỹ năng cho cán bộ, chiến sỹ thực hiện công tác CNCH tai nạn ô tô chưa được quan tâm đầu tư, nên khả năng thao tác và thực hiện nhiệm vụ khi CNCH ô tô còn rất kém. Thêm nữa, thiết bị CNCH chuyên dụng trong xử lý tai nạn giao thông thường có khối lượng lớn, thời gian chiến sỹ sử dụng lâu, nhưng nền tảng thể lực của chiến sỹ chưa được quan tâm, chưa được rèn luyện thường xuyên nên hạn chế rất nhiều tới hiệu quả sử dụng thiết bị khi thực hiện CNCH đối với tai nạn ô tô.

Thứ năm: Tổ chức các hoạt động CNCH tai nạn ô tô ở hiện trường chưa mang lại hiệu quả cao, đặc biệt là hoạt động đảm bảo an toàn cho hiện trường CNCH. Do tai nạn của ôtô luôn diễn ra trên đường giao thông, là nơi các xe khác vẫn còn lưu thông, nên nguy cơ phát sinh các tai nạn do xe đang lưu thông va chạm vào là rất cao. Ngoài ra,

hiện trường có nhiều người không có trách nhiệm, nhiệm vụ làm hạn chế rất nhiều năng lực làm việc của cán bộ, chiến sỹ đang trực tiếp thực hiện nhiệm vụ. Hoạt động chỉ huy các lực lượng tham gia trực tiếp vào công tác cứu người chưa được quan tâm thực hiện, tại hiện trường mới chỉ có lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH hoạt động là chính, chưa huy động được chuyên môn của các lực lượng khác, nhất là sự tham gia của lực lượng chuyên môn y tế để giúp đảm bảo an toàn tốt nhất cho người bị nạn.

Thứ sáu: Công tác phối hợp thực hiện hoạt động CNCH tai nạn ô tô với các lực lượng hỗ trợ chưa được phát huy, nhất là trong hoạt động điều tiết giao thông tại hiện trường, cần giảm được lưu lượng xe lưu thông, giúp cho xe CNCH, xe chữa cháy và xe cứu thương dễ dàng tiếp cận được với hiện trường, đưa người bị nạn đi cấp cứu. Lực lượng y tế khi được điều động đến hiện trường còn chậm, nhất là ở vị trí xa trung tâm và địa hình phức tạp.

Để nâng cao hiệu quả công tác cứu người bị mắc kẹt trong xe ô tô khi xảy ra tai nạn, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH cần phải có sự phối hợp đồng bộ của các cấp các ngành, từ Trung ương đến địa phương theo các biện pháp sau:

Một là: Phối hợp cùng với các đơn vị liên quan để tuyên truyền, nâng cao nhận thức về công tác CNCH người bị nạn trong tai nạn ô tô, để người dân biết khi có người còn mắc kẹt trong ô tô bị tai nạn cần gọi điện báo cho lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH (theo số 114). Tổ chức phổ biến, tập huấn tới Công an ở địa phương về chức năng, nhiệm vụ thực hiện công tác CNCH chung của lực lượng CAND và của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH, để kịp thời thông báo và phối hợp khi có tai nạn xe ô tô. Qua đó, thấy được rằng khi xảy ra tai nạn, người bị nạn còn trong xe sẽ bị chấn thương ảnh hưởng đến sức khỏe và tính mạng, phổ biến nhất là tổn thương các cơ dây chằng bị căng ra ở cổ, cột sống, nếu đưa ra không đúng cách sẽ làm nguy hiểm cho nạn nhân. Đồng thời thấy được, thời gian người bị nạn được chăm sóc và đưa đến cơ sở y tế chuyên môn rất quan trọng cho tính mạng và sức khỏe người bị nạn.

Hai là: Đầu tư trang cấp đầy đủ số lượng, chủng loại phương tiện CNCH chuyên dụng cơ bản cho lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH. Tập trung đầu tư trang thiết bị bảo hộ, thiết bị cá nhân cho chiến sỹ thực hiện nhiệm vụ. Thêm nữa, các phương tiện chuyên dụng này có rất nhiều loại, với kích thước và khối lượng khác nhau nên cần phải lựa chọn phương tiện sao cho phù hợp với vóc dáng, thể lực của các chiến sỹ, có như vậy mới phát huy được hiệu quả, tác dụng khi thực hiện nhiệm vụ CNCH. Đề xuất xây dựng, thành lập thêm các Đội Chữa cháy và Đội CNCH khu vực để rút ngắn bán kính bảo vệ và nâng cao hiệu quả trong công tác chữa cháy và CNCH nói chung và công tác CNCH tai nạn ô tô nói riêng. Trong điều kiện của nhiều địa phương hiện nay, các Đội CNCH chưa thể thành lập ngay được, do vậy cần phải trang cấp phương tiện chuyên dụng cơ bản trong CNCH trên các xe chữa cháy để thường trực, khi có sự cố xảy ra thì các đội sẽ có phương tiện để thực hiện nhiệm vụ, chờ các đội khác tăng cường và hỗ trợ.

Ba là: Lãnh đạo lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH các địa phương cần tập trung chỉ đạo cho nghiên cứu xây dựng và tổ chức thực tập phương án CNCH tai nạn ô tô theo đúng quy định. Qua đó nâng cao năng lực thực hiện nhiệm vụ của các lực lượng tham gia CNCH tai nạn ô tô, nắm rõ được đặc điểm các tuyến đường, khả năng điều tiết giao thông, khả năng và cách tiếp cận được hiện trường tai nạn trong những trường hợp tắc đường, địa hình hiểm trở. Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa các lực lượng tham gia CNCH.

Bốn là: Quan tâm bổ sung biên chế, nhất là cán bộ nghiệp vụ về CNCH tại các Đội CNCH chuyên nghiệp dựa trên nền tảng là cán bộ được huấn luyện, đào tạo chuyên ngành CNCH và cán bộ phục vụ dài hạn. Thường xuyên giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, chiến sỹ, luôn yên tâm tư tưởng công tác, yêu ngành mến nghề. Để đáp ứng được nhiệm vụ đòi hỏi người chiến sỹ CNCH phải có một nền tảng thể lực tốt, có sức chịu đựng bền bỉ, dẻo dai, cho nên các chiến sỹ cần phải thường xuyên phải rèn luyện thể lực bản thân. Kịp thời cập nhật kiến thức, kỹ thuật mới trong lĩnh vực CNCH, tập trung đào tạo kỹ năng giúp học viên, cán bộ, chiến sỹ được tiếp cận nhiều với điều kiện thực tế cũng như nâng cao khả năng sử dụng linh hoạt các phương tiện CNCH khi làm nhiệm vụ. Ngoài ra, cần phải quan tâm đầu tư xây dựng các mô hình học tập CNCH gắn với thực tế tại nhà trường và tại các địa phương. Đồng thời, ngoài kiến thức chuyên môn chiến sỹ CNCH cần phải được học và luyện tập thêm kiến thức cơ bản về y tế. Bởi vì, có những hiện trường CNCH mà cán bộ chuyên môn y tế không thể tiếp cận được, chiến sỹ phải chủ động tự chăm sóc sức khỏe cho chính bản thân hay đồng đội gặp chấn thương và với người bị nạn.

Năm là: Chỉ huy CNCH tại hiện trường cần đặc biệt chú trọng tới hoạt động đảm bảo an toàn cho hiện trường, chủ động phối hợp với các lực lượng hỗ trợ và cử chiến sỹ tổ chức đặt các cảnh báo, chỉ dẫn cũng như sử dụng xe để dừng chặn, che chắn cho hiện trường, đồng thời làm công tác đảm bảo trật tự nhằm không cho người không có trách nhiệm làm ảnh hưởng đến hoạt động CNCH, nhằm đảm bảo an toàn cho nạn nhân, nâng cao được hiệu quả thực hiện nhiệm vụ của chiến sỹ thực hiện nhiệm vụ trực tiếp tại hiện trường. Đồng thời, chỉ huy cần huy động và phối hợp tốt với bác sỹ để kiểm soát và chăm sóc cho người bị nạn, giúp tư vấn để đưa ra phương án cứu người bị nạn ra ngoài hiệu quả cao, hạn chế phát sinh thêm chấn thương. Chỉ đạo chiến sỹ CNCH thực hiện chính xác, hiệu quả các kỹ thuật nhằm tiếp cận và đưa nạn nhân ra ngoài được an toàn, nhanh chóng trên cơ sở phát huy các trang thiết bị phương tiện đơn vị được trang cấp.

Sáu là: Lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH các địa phương cần đề xuất với UBND tỉnh, thành phố chỉ đạo các đơn vị liên quan hỗ trợ khi có tai nạn ô tô nghiêm trọng. Đặc biệt là Sở Y tế luôn luôn bố trí lực lượng (bác sỹ, y tá), phương tiện (xe cấp cứu, thuốc, các thiết bị cần thiết khác…) tại các bệnh viện, trung tâm y tế dự phòng thường trực sẵn sàng để khi cần có thể điều động, huy động xuống hiện trường tham gia CNCH. Đồng thời, các đơn vị cần phải tính đến việc tạo nguồn cán bộ và xây dựng đội ngũ cán bộ là nhiệm vụ cấp cứu y tế. Chủ động đề xuất trang cấp xe cấp cứu và các trang thiết bị y tế cần thiết khác để thực hiện nhiệm vụ cứu thương tại hiện trường CNCH, tiến dần đến thực hiện hoạt động cấp cứu thường nhật cho người dân nhằm rút ngắn thời gian bệnh nhân tới bệnh viện.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Chính phủ (2017), Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18/7/2017 quy định về công tác CNCH của lực lượng PCCC.

2. Cục Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy (1996), Điều lệnh chiến đấu, Hà Nội.

3. Vũ Văn Thủy (2017), Những vấn đề cơ bản về cứu nạn cứu hộ, Nxb Giao thông vận tải, Hà Nội.



NGÀY ĐỘC LẬP

nghĩ về

LÁ CỜ TỔ QUỐC



Những lá cờ đỏ sao vàng được chiến sỹ, đồng bào ở đảo Trường Sa trân trọng như một phần máu thịt.

Ảnh: Mai Thanh Hải

Cứ đến dịp kỷ niệm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2/9, từ thành thị đến nông thôn hay nơi vùng sâu, vùng xa của Tổ quốc, đâu đâu chúng ta cũng gặp sắc màu rực rỡ của lá cờ đỏ sao vàng năm cánh tung bay trong gió. Không cần nhiều băng rôn khẩu hiệu, không cần những đèn hoa trang trí đắt tiền, những con đường, những ngôi nhà vẫn trở nên tươi tắn hơn, rực rỡ hơn bởi sắc cờ đỏ sao vàng.

Những lá cờ Tổ quốc được treo trang trọng ở trụ sở làm việc của các cơ quan, đơn vị, các trục đường và trước ngôi nhà mỗi gia đình… đó là niềm tự hào của mỗi người Việt Nam, là cách chào đón và hòa vào không khí của cả nước mừng Tết Độc lập. Chính vì thế, nhiều khách nước ngoài khi đến Việt Nam đã rất ngỡ ngàng và phải dừng bước ngắm nghía những con đường rợp cờ, vẻ mặt đầy thán phục. Qua đó, họ cũng hiểu hơn về ý nghĩa của lá Quốc kỳ và cùng chung vui với không khí chào đón ngày lễ Quốc khánh 2/9 của người dân Việt Nam.

Từ lâu, trong tiềm thức của mỗi người dân Việt Nam, Quốc kỳ là biểu tượng của tinh thần dân tộc, ý thức độc lập tự cường dân tộc đã được hun đúc qua hàng nghìn năm dựng nước và giữ nước. Bởi thế, màu cờ Tổ quốc luôn là động lực to lớn thổi bùng lên sức mạnh trong thế kỷ 20, giúp cho cả dân tộc ta vượt qua mọi gian nan, thử thách trong công cuộc chống thù trong, giặc ngoài, giành và giữ gìn nền độc lập dân tộc. Không chỉ trong dải đất hình chữ S, lá cờ đỏ sao vàng còn hiển hiện ở những bầu trời xa xôi hơn, đại diện cho niềm tự hào Việt Nam, khơi dậy hai tiếng quê hương trong những người con xa xứ. Lòng tự hào về màu cờ ấy đã tiếp thêm tinh thần ái quốc, ý chí độc lập, tự lực tự cường của người Việt Nam cả trong những năm tháng chiến tranh và trong xây dựng, bảo vệ Tổ quốc hôm nay.

Treo cờ Tổ quốc trong những ngày Lễ, Tết, sự kiện chính trị trọng đại của đất nước, đơn vị, địa phương… đã trở thành nét đẹp văn hoá truyền thống của mỗi người dân Việt Nam.

Lá cờ tổ quốc Việt Nam có hình chữ nhật, chiều rộng bằng 2/3 chiều dài, nền đỏ, ở giữa có ngôi sao vàng năm cánh. Ý nghĩa là cờ thể hiện trong nền đỏ tượng trưng cho cách mạng, màu vàng là màu truyền thống tượng trưng cho dân tộc Việt Nam, và năm cánh sao tượng trưng cho năm tầng lớp sỹ, nông, công, thương, binh cùng đoàn kết. Tuy nhiên, cũng có ý kiến khác cho rằng màu đỏ nền cờ tượng trưng dòng máu đỏ, màu vàng ngôi sao tượng trưng da vàng, và năm cánh tượng trưng cho sự đoàn kết các tầng lớp bao gồm sỹ, nông, công, thương, binh trong đại gia đình các dân tộc Việt Nam.

Lịch sử và ý nghĩa của lá cờ đỏ sao vàng Việt Nam gắn liền với những năm tháng đấu tranh kiên cường, bất khuất, đổ máu hy sinh anh dũng của nhân dân Việt Nam đánh đuổi quân xâm lược ra khỏi bờ cõi của Tổ quốc, giành chính



Cứ 6 giờ sáng hàng ngày, các chiến sỹ thuộc Đoàn 275 (Bộ Tư lệnh bảo vệ lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh) lại thực hiện nghi lễ thượng cờ, chào cờ tại Quảng trường Ba Đình. *Ảnh: Hoàng Hà*

quyền, thống nhất đất nước, đưa cách mạng Việt Nam vượt qua muôn vàn khó khăn để có được cuộc sống hòa bình, ấm no, hạnh phúc ngày nay.

Từ năm 1930, Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời và lãnh đạo cách mạng. Thời kỳ đầu, trong các cuộc đấu tranh đã xuất hiện lá cờ đỏ có ngôi sao vàng năm cánh nhưng được lồng trên hình búa liềm.

Năm 1940, Xứ uỷ Đảng Cộng sản Đông Dương ở Nam kỳ họp quyết định khởi nghĩa, đã thực hiện di huấn của đồng chí Trần Phú - Tổng Bí thư đầu tiên của Đảng - lấy cờ đỏ sao vàng làm lá cờ khởi nghĩa với ước muốn là sau khi đánh đổ đế quốc Pháp sẽ thành lập nước Việt Nam Cộng hòa dân chủ và quốc kỳ Việt Nam sẽ là lá cờ đỏ có ngôi sao vàng năm cánh. Có nhận định cho rằng tác giả vẽ lá cờ đầu tiên là ông Nguyễn Hữu Tiến. Tác giả là ông Nguyễn Hữu Tiến, lúc đó thường được gọi là "ông Hai Bắc Kỳ". Ông cũng ghi nhận hoàn cảnh ra đời của lá cờ là khoảng cuối năm 1940, phong trào kháng chiến chống Thực dân Pháp và Phát xít Nhật diễn ra mạnh mẽ ở các tỉnh Nam kỳ. Ông là người được giao nhiệm vụ thể hiện và mẫu cờ được ban lãnh đạo cuộc khởi nghĩa gồm Võ Văn Tần, Nguyễn Thị Minh Khai, Nguyễn Văn Cừ... chuẩn y ngay sau đó. Tuy nhiên, trong Công văn số 1393/VHTT-BTCM do Thứ trưởng Bộ Văn hóa - Thông tin Lưu Trần Tiêu ký ngày 18 tháng 4 năm 2001 có ghi: "Tất cả các nguồn tài liệu hiện có tại Cục Lưu trữ Trung ương Đảng, tại Viện Lịch sử Đảng trực thuộc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, tại Bảo tàng Cách mạng Việt Nam, Bảo tàng Hồ Chí Minh đều không có tài liệu nào chứng minh đồng chí Nguyễn Hữu Tiến là người vẽ lá cờ Tổ quốc". Gần đây cũng có nhận định cho là ông Lê Quang Sô mới là tác giả đầu tiên và do Tỉnh ủy Đảng Cộng sản Việt Nam tại Mỹ Tho đề nghị đầu tiên. Song, cho đến nay vẫn chưa có tài liệu nào rõ ràng về tác giả của lá cờ Tổ quốc.

Sau lần xuất hiện đầu tiên năm 1940, tháng 5/1941, tại Khui Nậm, Cao Bằng, Lãnh tụ Hồ Chí Minh chủ trì hội nghị Trung ương VIII quyết định thành lập tổ chức Việt Nam độc Lập đồng minh - đoạn mở đầu chương trình Việt Minh ghi rõ: "Sau khi đánh đuổi Đế quốc Pháp, Nhật, sẽ lập nên Chính phủ nhân dân của nước Việt Nam dân chủ cộng hòa, lấy cờ đỏ sao vàng 5 cánh làm Quốc kỳ". Đây là văn bản đầu tiên, chính thức quy định Quốc kỳ của nước Việt Nam là cờ đỏ sao vàng.

Ngày 16/8/1945, Đại hội Quốc dân họp ở Tân Trào, Tuyên Quang đã quyết định Quốc kỳ Việt Nam là nền đỏ, ở giữa có một sao vàng năm cánh.

Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, Quốc hội khóa đầu tiên nước Việt Nam dân chủ cộng hòa năm 1946 đã ghi vào Hiến pháp: "Quốc kỳ Việt Nam Dân chủ cộng hòa hình chữ nhật, chiều rộng bằng hai phần ba chiều dài, nền đỏ, ở giữa có ngôi sao vàng năm cánh".

Sau ngày 30/4/1975, miền Nam được hoàn toàn giải phóng, non sông Việt Nam đã liền một dải. Từ ngày 24/6 đến 3/7/1976, Quốc hội nước Việt Nam thống nhất họp tại Thủ đô Hà Nội, đã thông qua nhiều Nghị quyết quan trọng, trong đó công nhận Quốc kỳ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam nền đỏ, ở giữa có ngôi sao vàng năm cánh. Đây chính là lá quốc kỳ chính thức đại diện cho nước Việt Nam thống nhất từ 1976 đến nay.

Có thể nói, lá cờ đỏ sao vàng đã song hành trong suốt chiều dài lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc Việt Nam từ năm 1940 đến nay. Lá cờ đỏ sao vàng là niềm tự hào của dân tộc Việt và cho đến nay ngày càng trở nên quen thuộc với bạn bè khắp năm châu trên toàn thế giới. Lá cờ đỏ sao vàng là Quốc kỳ duy nhất đại diện cho dân tộc Việt Nam, điều đó đã khắc sâu vào tâm khảm của mỗi một người dân Việt Nam như Chủ tịch Hồ Chí Minh, vị cha già kính yêu của dân tộc Việt Nam đã khẳng định tại cuộc họp Quốc hội khóa đầu tiên của nước Việt Nam dân chủ cộng hòa năm 1946: "Lá cờ đỏ sao vàng đã thấm máu đồng bào ta trong Nam kỳ khởi nghĩa năm 1940. Chính lá cờ này đã cùng phái đoàn Chính phủ đi từ Châu Á sang Châu Âu, từ Châu Âu về Châu Á; cờ đã có mặt trên khắp đất nước Việt Nam. Vậy thì... trừ 25 triệu đồng bào, còn không ai có quyền đòi thay đổi Quốc kỳ và Quốc ca...". Đó là hồn nước, niềm tự hào, biểu tượng thiêng liêng bất khả xâm phạm của bản sắc dân tộc Việt Nam.

MINH ANH
(Sưu tầm và tổng hợp)

SÁNG MÃI NGỌN LỬA XÔ VIẾT NGHỆ TĨNH

(12/9/1930 – 12/9/2018)



Tượng đài Xô Viết Nghệ Tĩnh tại ngã ba thị trấn Nghèn, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh.

Ảnh: Tư liệu

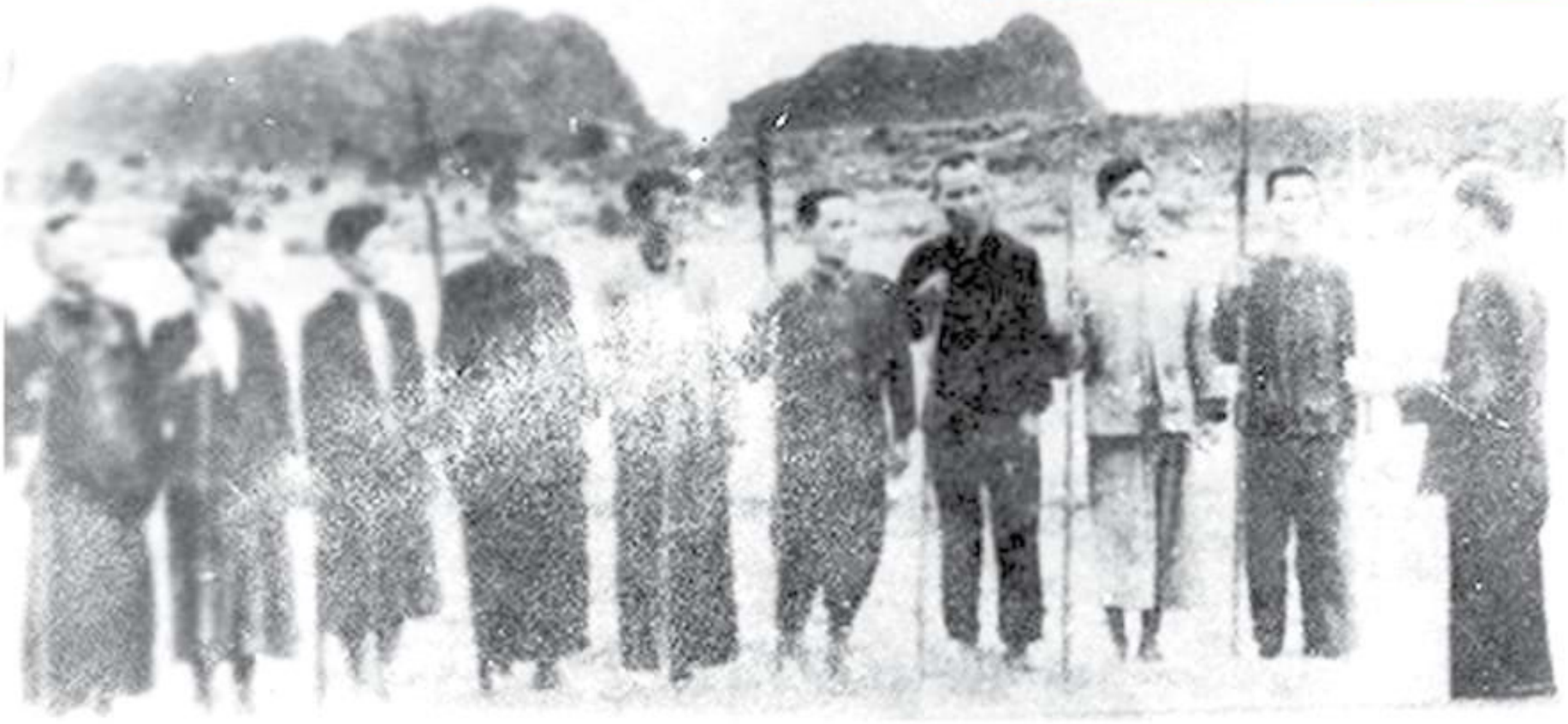
Cách đây 88 năm, dưới ánh sáng soi đường của Đảng, cùng với khát vọng độc lập tự do cháy bỏng, nhân dân ta đã làm nên một cao trào cách mạng vô cùng mạnh mẽ - cao trào cách mạng 1930 - 1931 với đỉnh cao là phong trào Xô Viết Nghệ Tĩnh. Xô viết Nghệ Tĩnh đã trở thành ngọn đuốc rực rỡ biểu tượng sức mạnh dân tộc, xua tan màn đêm nô lệ. Ngọn đuốc ấy không chỉ soi đường, dẫn lối để dân tộc ta giành chính quyền về tay nhân dân, là tiền đề đem lại thắng lợi to lớn trong hai cuộc kháng chiến mà còn tiếp tục soi sáng con đường đổi mới để dân tộc Việt Nam vững bước phát triển.

Vào những năm 1929 - 1933, cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới tác động trực tiếp đến nước Pháp. Nhằm giải quyết những khó khăn và mâu thuẫn trong nước, thực dân Pháp đã tiến hành mọi thủ đoạn, biện pháp tăng cường vơ vét, bóc lột và đàn áp nhân dân các nước thuộc địa, trong đó có Việt Nam. Đời sống của các tầng lớp nhân dân lao động hết sức điêu đứng. Thêm vào đó, các vụ bắt bớ, đàn áp của chính quyền thực dân diễn ra tàn bạo trên khắp cả nước, đặc biệt sau cuộc khởi nghĩa Yên Bái của Việt Nam Quốc dân Đảng (9/2/1930) khiến cho bầu không khí chính trị Việt Nam càng trở nên ngột ngạt. Điều đó càng làm cho mâu thuẫn đối kháng giữa nhân dân ta với thực dân Pháp và bè lũ tay sai lên tới đỉnh điểm. Nguyễn Ái Quốc đã khẳng định: *"Sự áp bức bóc lột vô nhân đạo của đế quốc Pháp đã làm cho đồng bào ta hiểu rằng có cách mạng thì sống, không có cách mạng thì chết. Chính vì vậy, phong trào cách mạng ngày càng lớn mạnh"*. Ngày 3/2/1930, Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời đã kịp thời lãnh đạo nhân dân vùng lên trong cuộc đấu tranh quyết liệt chống đế quốc xâm lược và phong kiến tay sai. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, phong trào đấu tranh của nhân dân bùng lên mạnh mẽ và đạt tới đỉnh điểm ở 2 tỉnh Nghệ An, Hà Tĩnh.

Ở Nghệ - Tĩnh, phong trào đấu tranh bùng nổ vào sáng 1/5/1930 với sự tham gia của công nhân khu công nghiệp Vinh - Bến Thủy và nông dân các huyện lân cận đòi tăng lương, giảm giờ làm, bỏ sưu, giảm thuế, chống khủng bố, ủng hộ cuộc đấu tranh của công nhân nhà máy dệt Nam Định, ủng hộ Liên bang Xô Viết. Từ tháng 5 - 8/1930, ở vùng Nghệ - Tĩnh đã có đến 97 cuộc bãi công và biểu tình của công nhân và nông dân. Ngày 1/8/1930, phong trào phát triển lên một bước mới: Công nhân khu công nghiệp Vinh - Bến Thủy tổng bãi công, đánh dấu "một thời kỳ mới, thời kỳ đấu tranh kịch liệt đã đến". Hòa nhịp với phong trào đấu tranh của công nhân, ở nông thôn, nhiều cuộc đấu tranh quy mô lớn của nông dân dưới hình thức biểu tình có vũ trang tự vệ đã nổ ra từ Can Lộc (ngày 4/8), Nam Đàn (ngày 6/8 và 30/8), Thanh Chương (ngày 12/8), Nghi Lộc (ngày 29/8), phong trào đấu tranh cách mạng của quần chúng đã lan rộng ra hầu khắp các huyện trong hai tỉnh.

Tuy nhiên, phải sang đến tháng 9/1930, phong trào đấu tranh mới lên đến đỉnh điểm. Ngày 5/9/1930, nông dân huyện Anh Sơn biểu tình ủng hộ nhân dân huyện Thanh Chương với các khẩu hiệu "bãi bỏ thuế thân", "chia lại ruộng đất", "thả tù chính trị". Tiếp đó, trong 2 ngày (5/9 và 7/9), nông dân 2 huyện Diễn Châu, Can Lộc đốt phá nhà giam. Từ ngày 8 đến ngày 11/9/1930, khí thế đấu tranh càng sục sôi khi hàng chục nghìn nông dân huyện Nam Đàn, Thanh Chương, Diễn Châu, Can Lộc… nổi dậy.

Đặc biệt là cuộc đấu tranh của 8.000 nông dân Hưng Nguyên nổ ra ngày 12/9/1930 với khẩu hiệu cách mạng "đả đảo chủ nghĩa đế quốc! đả đảo phong kiến". Đoàn biểu tình xếp thành hàng dài hơn 1km kéo về TP Vinh, đi đầu là những người cầm cờ đỏ, đi hai bên là những đội tự vệ được trang bị gậy, dao… Dòng người càng đi càng được bổ sung thêm lực lượng và vũ khí tự tạo... Thực dân pháp đã đàn áp dã man phong trào, chúng cho cả máy bay ném bom và xả súng liên thanh vào đoàn biểu tình làm 217 người chết, 125 người bị thương, đốt cháy 277 nóc nhà… Song, sự khủng bố và đàn áp đẫm máu, dã man của thực dân và tay sai không ngăn chặn được phong trào đấu



Đội Tự vệ đỏ ở Hòa Quân, Đông Sơ, Nghệ An trong cao trào Xô Viết Nghệ Tĩnh 1930 – 1931. Ảnh: Tư liệu.

tranh của nhân dân Nghệ Tĩnh. Nhân dân tiếp tục phá nhà lao, đốt huyện đường, vây đồn lính khố xanh, thẳng tay trừng trị bọn tay sai địa chủ tàn ác, buộc chúng phải nộp triện, sổ sách ghi nợ, xoá sổ các loại thuế cho nông dân. Trong cuộc đấu tranh này đã xuất hiện lực lượng vũ trang tự vệ để hỗ trợ cho lực lượng chính trị và đấu tranh chính trị.

Trước khí thế đấu tranh mạnh mẽ "như nước vỡ bờ" của quần chúng nhân dân, chính quyền thực dân và phong kiến tay sai hoảng sợ. Ở nhiều huyện lị, lý trưởng đã giao nộp ấn tín, sổ ghi nợ cho cách mạng, chạy trốn. Bộ máy chính quyền phong kiến địa phương tan rã. Yêu cầu mới đặt ra, các chi bộ Đảng và tổ chức Nông Hội đỏ ở các thôn - xã đã đứng ra quản lý, điều hành mọi hoạt động ở địa phương phỏng theo chính quyền Xô Viết ở nước Nga, mô hình mà họ đọc được qua các tài liệu và báo chí của Đảng. Nhân dân gọi các tổ chức vừa dựng lên là xã Bộ Nông, thôn Bộ Nông hoặc các Xô Viết. Chính quyền Xô Viết được hình thành và bước đầu giải quyết những yêu cầu chính đáng cho người dân: Ruộng đất cho nông dân, bỏ sưu cao thuế nặng, thực hiện chức năng dân chủ đối với đông đảo quần chúng và chuyên chính với thiểu số bóc lột là đế quốc và phong kiến tay sai. Có thể nói, những người cách mạng đã lập ra chính quyền Xô Viết – chính quyền Xô Viết đầu tiên ở Việt Nam (chính quyền cách mạng sơ khai do giai cấp công nhân lãnh đạo). Ghi nhận kết quả to lớn bước đầu của chính quyền Xô viết và những đóng góp không nhỏ của nhân dân Nghệ - Tĩnh đối với dân tộc, ngày 12/9/1930 trở thành ngày Xô Viết Nghệ Tĩnh.

Chính quyền mới đã ban hành nhiều chính sách mới về chính trị, kinh tế, văn hóa. Về chính trị, nhân dân được quyền tự do hội họp, thảo luận và hoạt động trong các tổ chức đoàn thể như: Nông hội, Công hội, Đoàn thanh niên cộng sản; tổ chức trừng trị bọn phản cách mạng, giữ gìn trật tự an ninh. Về kinh tế, nhân dân được chia ruộng, bãi bỏ các thứ thuế vô lý, bất công, thực hiện giảm tô và xóa nợ cho dân nghèo. Về văn hóa, chính quyền cách mạng đã tổ chức đời sống mới, mở các lớp dạy chữ Quốc ngữ, xóa bỏ các tệ nạn, hủ tục lạc hậu, xây dựng tinh thần đoàn kết, tương trợ lẫn nhau… Vì vậy, trật tự trị an được giữ vững, tinh thần đoàn kết, tương trợ lẫn nhau cả trong sinh hoạt, sản xuất và đấu tranh ngày càng lên cao. Chính quyền Xô Viết cũng tỏ rõ bản chất cách mạng và tính ưu việt của mình - thực sự là một chính quyền của dân, do dân và vì dân. Xô Viết Nghệ Tĩnh đã trở thành ngọn cờ quy tụ và là nguồn cổ vũ mạnh mẽ quần chúng lao động trong cả nước.

So với các hình thức Xô Viết trong lịch sử thế giới như: Công xã Pa-ri năm 1871 (chỉ tồn tại trong 72 ngày), Công xã Quảng Châu năm 1927, Xô Viết Nga năm 1905, Xô Viết Ba-vi-e, Đức năm 1919…, Xô Viết Nghệ Tĩnh đã tồn tại trong bảy tháng và dù còn sơ khai nhưng đã để lại những dấu ấn tốt đẹp về một nhà nước công - nông đầu tiên, chưa có trong tiền lệ lịch sử, đáp ứng với khát vọng độc lập, tự do cháy bỏng của người dân nô lệ. Báo *Vô sản Pháp* số ra tháng 10/1931 đã đánh giá: *"Cuộc vận động này là một bước lớn trong cuộc phản đế và điền thổ, có ảnh hưởng to lớn trong lịch sử giải phóng Đông Dương"*. Đánh giá về ý nghĩa lịch sử to lớn của cao trào cách mạng 1930-1931, Hồ Chí Minh đã viết: *"Tuy Đế quốc Pháp đã dập tắt phong trào đó trong một biển máu nhưng Xô Viết Nghệ Tĩnh đã chứng tỏ tinh thần oanh liệt và năng lực cách mạng của nhân dân lao động Việt Nam. Phong trào tuy thất bại, nhưng nó rèn lực lượng cho cuộc Cách mạng Tháng Tám thắng lợi sau này"*. Đồng chí Lê Duẩn khẳng định: *"Nếu không có những trận chiến đấu giai cấp rung trời chuyển đất những năm 1930-1931, trong đó công nông đã vung ra nghị lực cách mạng phi thường của mình, thì không thể có cao trào những năm 1936-1939"*. Tại phiên họp ngày 14/4/1931, Hội nghị Toàn thể lần thứ 11 của Ban Chấp hành Quốc tế Cộng sản đã ra quyết định công nhận Đảng Cộng sản Đông Dương là phân bộ độc lập trực thuộc Quốc tế Cộng sản. Sự kiện đó đánh dấu một bước ngoặt vĩ đại của Đảng ta trên con đường lãnh đạo nhân dân đấu tranh giành độc lập dân tộc và đi lên chủ nghĩa xã hội, góp phần vào thắng lợi chung của cách mạng thế giới. Kết quả này đã minh chứng, cao trào cách mạng 1930 - 1931 mà đỉnh cao là Xô Viết Nghệ Tĩnh thực sự là cuộc diễn tập đầu tiên của nhân dân ta dưới sự lãnh đạo của Đảng, chuẩn bị cho thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945.

88 năm đã trôi qua nhưng ngọn lửa Xô Viết Nghệ Tĩnh những năm 30 thế kỷ XX vẫn luôn bừng cháy, soi rọi từng nhịp bước phát triển và hội nhập của đất nước hôm nay. Ngọn lửa truyền thống cách mạng hào hùng ấy là động lực để các thế hệ người Việt Nam vượt qua khó khăn, đoàn kết, chung sức đồng lòng quyết tâm xây dựng đất nước ngày càng văn minh, giàu đẹp.

TRUNG ANH
(Tổng hợp)

HÌNH ẢNH NGƯỜI CHIẾN SỸ CÔNG AN NHÂN DÂN QUA NHỮNG MẢNG SƠN DẦU

"Văn hóa nghệ thuật cũng là một mặt trận. Anh chị em là chiến sỹ trên mặt trận ấy". Đây là lời của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong Thư gửi các họa sỹ nhân dịp triển lãm hội họa. Bức thư có đoạn: "Gửi anh chị em họa sỹ, biết tin có cuộc trưng bày, tiếc vì bận quá, không đi xem được. Tôi gửi lời thân ái hỏi thăm anh chị em. Nhân tiện, tôi nói vài ý kiến của tôi đối với nghệ thuật, để anh chị em tham khảo. Văn hóa nghệ thuật cũng là một mặt trận. Anh chị em là chiến sỹ trên mặt trận ấy", đăng trên Báo Cứu quốc, số 1986, ngày 5/1/1952, trong bối cảnh toàn dân đang thực hiện đường lối kháng chiến "toàn dân, toàn diện" chống thực dân Pháp xâm lược.

Trong thư năm ấy, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định vị trí, vai trò quan trọng của văn hóa, nghệ thuật đối với sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc; đồng thời tin tưởng, mong muốn công tác giáo dục, bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ họa sỹ đi đầu xung kích, sáng tạo trên lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật; xứng đáng là chiến sỹ cách mạng trên mặt trận văn hóa nghệ thuật, một trong những lực lượng tiên tiến trong sự nghiệp đấu tranh, giải phóng dân tộc. Lời dạy của Bác nhanh chóng được anh chị em họa sỹ cả nước đón nhận, hun đúc tinh thần thi đua yêu nước, hăng say, sáng tạo nhiều tác phẩm văn hóa, nghệ thuật phục vụ công cuộc kháng chiến, kiến quốc.

Lời của Bác được Đảng, Nhà nước ta vận dụng, phát triển phù hợp với tình hình thực tiễn của sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, nâng cao chất lượng xây dựng, bồi dưỡng đội ngũ văn nghệ sỹ, người chiến sỹ cách mạng trên mặt trận văn hóa nghệ thuật, góp phần xây dựng nền văn hóa và con người Việt Nam phát triển toàn diện, hướng đến chân - thiện - mỹ, thấm nhuần tinh thần dân tộc, nhân văn, dân chủ và khoa học; thực sự là sức mạnh nội sinh quan trọng bảo đảm sự phát triển bền vững và bảo vệ vững chắc Tổ quốc vì mục tiêu "dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh".

Khắc ghi lời Bác dạy, đội ngũ văn nghệ sỹ những người chiến sỹ cách mạng trên mặt trận văn hóa nghệ thuật hôm nay đã không ngừng hun đúc tinh thần thi đua yêu nước, hăng say, sáng tạo nhiều tác phẩm nghệ thuật phục vụ công chúng. Gần 40 bức vẽ về các chiến sỹ Công an nhân dân trong sự nghiệp bảo vệ an ninh quốc gia và đảm bảo trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng chống tội phạm đã được các hoạ sỹ phác họa đậm nét thông qua các tác phẩm mỹ thuật với chất liệu sơn dầu trên vải.

Với bút pháp hồn hậu và chân thực, nội dung đề tài phong phú khi lấy hình ảnh người chiến sỹ Công an nhân dân làm trung tâm, mỗi tác phẩm ra đời là một trang nhật ký sống động về những nhiệm vụ thường ngày của các chiến sỹ. Lúc căng thẳng, hiểm nguy trên đường làm nhiệm vụ, lúc thảnh thơi dung dị đời thường vui với đàn em thơ, có lúc lại quên mình cứu dân thoát khỏi dòng nước lũ... Mỗi tác phẩm là một lát cắt đưa đến công chúng yêu nghệ thuật cái nhìn đầy đủ và thấu hiểu hơn cuộc sống chiến đấu của những người chiến sỹ.



"Chân dung người lính phòng cháy, chữa cháy" - Trần Quang Thái.

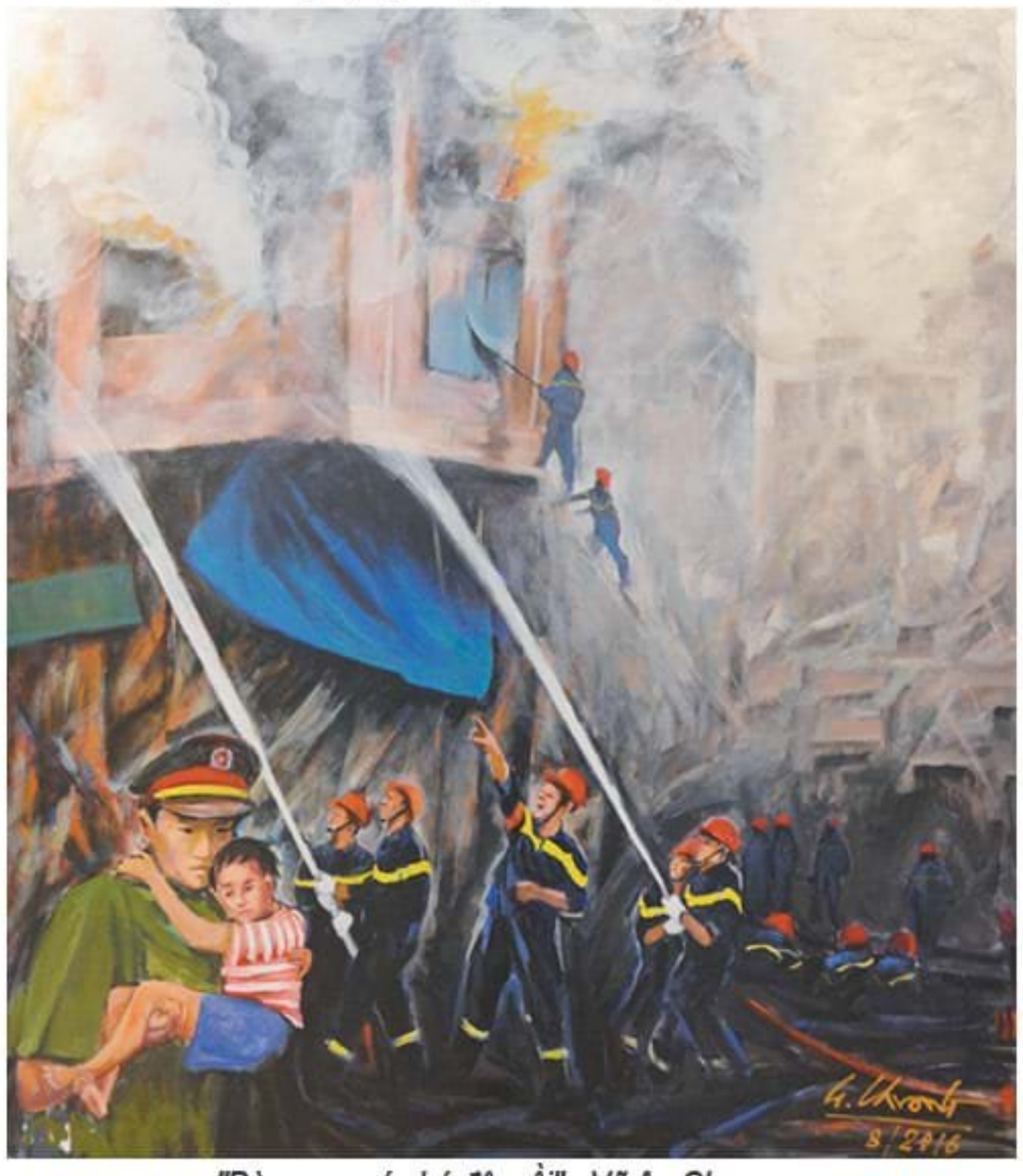
Đầu tiên phải kể đến tác phẩm "Chân dung người lính Phòng cháy, chữa cháy" của tác giả Trần Quang Thái. Tác phẩm với lối vẽ phóng khoáng, chủ yếu là mảng và miếng nhưng toát lên sự ấm áp, nghĩa tình quân dân khi người lính trẻ cõng cụ già đi xuyên màn mưa mịt mù phía sau. Gam màu lạnh và trung tính sử dụng chủ đạo trong tác phẩm, nhưng vòng tay tin tưởng của cụ già đặt trên vai người chiến sỹ khiến chúng ta thấy cả bức tranh ấm áp, chân tình.



"Điểm xung yếu" - Nguyễn Hải Nghiêm.

Trần Hải Nghiêm là họa sỹ nặng lòng với đề tài người lính, người chiến sỹ Công an nhân dân. Nhiều năm khoác trên mình màu áo lính, ông có cái nhìn sâu sắc và nhiều chiều ở những đề tài mình khai thác. Không khí cam go, nguy hiểm và căng thẳng luôn tái hiện trong tranh của ông một cách sống động. Luôn khai thác nhóm bố cục nhiều người, đưa nội dung quen thuộc nhưng cách thể hiện lại

theo hướng nghệ thuật hiện đại nên các tác phẩm luôn có chiều sâu diễn cảm và sự rung động trong cách thể hiện.



"Đừng sợ, có chú đây rồi" - Vũ An Chương.

"Đừng sợ, có chú đây rồi" của tác giả Vũ An Chương là tác phẩm mang hơi thở cuộc sống. Những vụ cháy lớn trong nhiều năm nay cứu được rất nhiều người già, đặc biệt là trẻ em, và nhân dân không khỏi xúc động khi vượt qua trùng khơi biển lửa, bước ra từ cơn bão lửa đó là hình ảnh người lính chữa cháy mặt nhọ nhem khói, bế trên tay em nhỏ may mắn được cứu thoát. Lửa vẫn ngùn ngụt phía sau, tiếng người hò nhau, tiếng còi, tiếng xe và cái gấp gáp của một trận chiến với giặc lửa chỉ còn lại phia sau bờ vai của người lính chữa cháy. Một tác phẩm ấn tượng khi khai thác đề tài về người chiến sỹ trong lực lượng PCCC&CNCH.



"Công tác cứu hộ" - Hoàng Sơn Tú.

Khác với Vũ An Chương, Hoàng Sơn Tú lại khai thác hình ảnh người chiến sỹ ở mảng đề tài cứu nạn, cứu hộ. Bố cục tranh khá chặt chẽ và người xem có thể cảm nhận được sự hối hả, ngược xuôi của 2 dòng chuyển động khi người chiến sỹ đang cùng đồng đội cứu người dân mùa nước lũ. Làn nước ngập dưới chân những người lính, những khuôn mặt lần trong làn mưa nhưng ấm áp bao quanh là ánh sáng của mặt trời, hắt trên bờ tường, khuôn mặt và lan tỏa trong từng chuyển động. Thứ ánh sáng ấm áp của tình quân dân.



"Bản làng bình yên" - Nguyễn Thị Tiến.



"Tình quân dân" - Nguyễn Thị Hòa.

Để có các tác phẩm nghệ thuật gần gũi với sinh hoạt thường, các họa sỹ đã được tham gia các hoạt động thâm nhập thực tế tại những đơn vị, địa phương thăm một số khu di tích lịch sử - văn hóa để sáng tác. Công chúng yêu nghệ thuật có thể cảm nhận rõ nét qua tác phẩm "Bản làng bình yên" của Nguyễn Thị Tiến, hay tác phẩm "Tình quân dân" của Nguyễn Thị Hòa. Không khí bình yên của bản làng, các vùng quê đi vào trong tranh ngọt ngào và đằm thắm qua những gam màu tươi sáng. Người chiến sỹ Công an từ trong dân mà ra, nên sự đùm bọc keo sơn gắn kết bao hàm cả không khí bức tranh. Không gian rộng lớn và cái nhìn mở rộng khiến người xem như thấy cả đất trời Tây Bắc hay ngày hội của các buôn làng.

Cùng đề tài "Tuyên truyền pháp luật tới vùng sâu", Trần Quang Thái là người có nhiều sáng tạo trong bút pháp thể hiện. Một cuộc dạo chơi về màu sắc cũng như thử nghiệm ở bố cục. Trong bức



"Tuyên truyền pháp luật tới vùng sâu 1" , "Tuyên truyền pháp luật tới vùng sâu 1"- Trần Quang Thái.





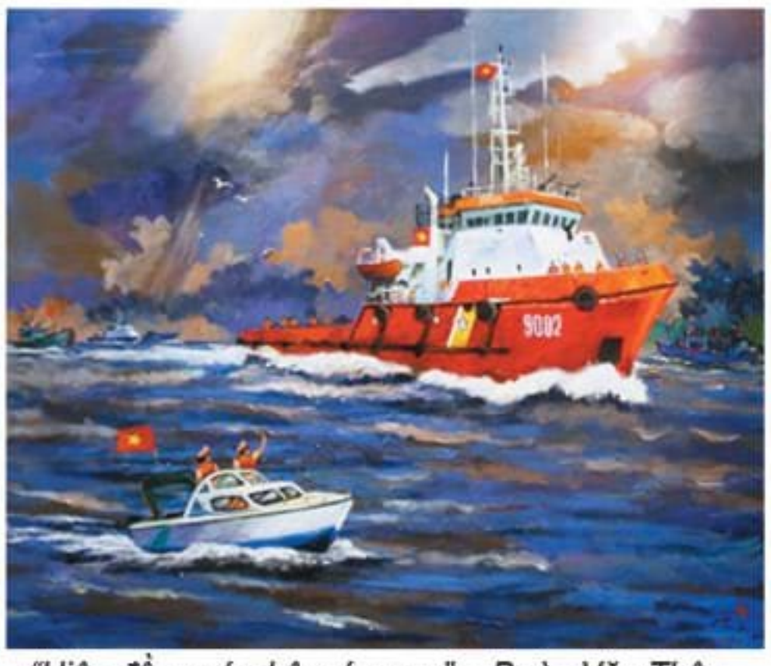
"Khám bệnh vùng cao" - Hoàng Sơn Tú.

tranh "Tuyên truyền pháp luật tới vùng sâu 1" anh sử dụng chủ yếu là gam màu lạnh và trung tính. Ấn tượng bởi thứ ánh sáng dịu mát anh đưa vào tranh, màu sắc của núi rừng, của sắc xanh màu áo người chiến sỹ Công an, trang phục thổ cẩm của đồng bào dân tộc hòa quyện tự nhiên trong tổng thể cả tác phẩm. Sang đến bức số 2, dường như là sự thể hiện đối lập, bố cục nhiều người, gam màu nóng là chủ đạo, nhưng người xem cảm nhận sự ấm áp, hài hòa và dứt khoát trong từng khuôn hình. Hẳn người xem sẽ ít nhiều cảm nhận sự khúc triết, mạch lạc của tác giả trong bút pháp và tư duy sáng tạo. Mỗi các tác phẩm là phản ánh sự tâm huyết và nỗ lực sáng tạo của mỗi họa sĩ, thể hiện tình cảm chân thành, sâu lắng và sự chia sẻ trước khó khăn, thách thức mà cán bộ, chiến sỹ ở các đơn vị đang phải đối mặt trong cuộc sống, chiến đấu, rèn luyện và học tập.

Khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe cho đồng bào vùng cao luôn là việc làm thường xuyên của các chiến sỹ nơi vùng cao hay biên giới, hải đảo. Họa sỹ Hoàng Sơn Tú đã đưa đến một tác phẩm phản ánh đúng với những trái tim, những tấm lòng những con người không chỉ ngày đêm giữ bình yên cuộc sống, mà các anh còn chăm lo cho đồng bào vùng cao từng viên thuốc, khám chữa bệnh hết lòng vì nhân dân. Màu áo xanh Công an song hành với màu áo blue trắng của những thầy thuốc, có lẽ chả có sự kết hợp nào lại ân cần và tin tưởng hơn thế.



"Bám biển" - Nguyễn Thị Hòa.



"Hiệp đồng cứu hộ, cứu nạn" - Đoàn Văn Thân.



"Ngày bình yên" - Phạm Trà My.

Ngoài các tác phẩm trên, "Bám biển" của Nguyễn Thị Hòa, "Hiệp đồng cứu hộ, cứu nạn" của tác giả Đoàn Văn Thân, "Ngày bình yên" và "Vì An ninh Tổ quốc" tác giả Phạm Trà My cũng là những tác phẩm có nhiều đầu tư trong thể hiện.

Mỗi tác phẩm đưa đến người xem những trải nghiệm và thông điệp về tình yêu công việc và lý tưởng của những người chiến sỹ Công an nhân dân. Mỗi lực lượng lại mang trong mình những sắc thái riêng, nhiệm vụ riêng nhưng tựu chung lại đó là một bức tranh tổng thể về những người con được sinh ra và lớn lên trong lòng dân, ngày đêm quên mình vì nhân dân phục vụ./.



"Chúng con đưa mẹ qua đường nhé" - Vũ An Chương.



"Vì An ninh Tổ quốc" - Phạm Trà My.

HẢI BÌNH

BÍ MẬT NHỮNG NGÔI CHÙA KHÔNG BAO GIỜ SẬP VÌ ĐỘNG ĐẤT

Nhật Bản nổi tiếng là quốc gia thường xuyên trải qua động đất và sóng thần, bởi đảo quốc này nằm dọc vành đai lửa Thái Bình Dương. Nơi đây nổi tiếng với những ngôi chùa gỗ có niên đại hàng thế kỷ vẫn đứng vững qua mọi thiên tai. Bí mật nào đã giúp những ngôi chùa này đứng vững trước sự tàn phá của động đất nơi đây?



Đền Toji có tháp gỗ 5 tầng cao 54,8m.
Ảnh: Internet

Năm 1995, trận động đất lớn ở Hanshin đã khiến 6,400 người thiệt mạng, lật đổ các đường cao tốc, tòa nhà văn phòng, tàn phá khu vực Cảng Kobe, san bằng một lượng lớn tòa nhà trong khu phố. Tuy nhiên, ngôi chùa 5 tầng lộng lẫy ở ngôi đền Toji, gần TP Kyoto vẫn uy nghi và vững chãi. 30 năm trước đây ngành công nghiệp xây dựng Nhật Bản tự tin xây dựng các khối văn phòng thép và bê tông cốt thép có hơn 12 tầng. Với các bộ giảm chấn đặc biệt để giảm ảnh hưởng của những chuyển động đột ngột từ một trận động đất, tòa nhà Kasumigaseki 36 tầng ở trung tâm Tokyo, đây là tòa nhà chọc trời đầu tiên, một kiệt tác của kỹ thuật hiện đại của Nhật đã ra đời vào năm 1968. Tuy nhiên từ những năm 826, chỉ với những cái cọc và mộng gỗ để giữ cho cấu trúc bằng gỗ thẳng đứng, người chủ xây dựng Kobodaishi không ngần ngại đưa ngôi đền Toji hùng vĩ của mình đạt đến chiều cao 55m gần bằng một nửa chiều cao so với tòa nhà chọc trời Kasumigaseki xây dựng khoảng 11 thế kỷ sau. Rõ ràng, các nhà xây dựng Nhật Bản ngày nay đã ứng dụng một vài thủ thuật về việc cho phép một tòa nhà chao đảo có thể ổn định hơn trong việc chống lại các cơn chấn động của tự nhiên.

Chùa nhiều tầng ở Nhật Bản đã du nhập từ Trung Quốc vào thế kỷ thứ VI. Tuy nhiên, khi đến Nhật Bản, kiến trúc của nó đã thay đổi phù hợp với điều kiện địa phương. Chùa thường xây không cao, điển hình là 5 chứ không phải là 9 tầng. Vì hay có bão vào mùa hè, nên các mái chùa được mở rộng xa hơn các bức tường nhằm ngăn nước mưa dột. Mái chùa có thể được làm nóc nhọn, cách các cấu trúc tầm 50% hoặc nhiều hơn tổng chiều rộng của tòa nhà. Vì lý do này, các kỹ sư xây dựng chùa Nhật đã tăng trọng lượng mái chùa bằng cách chọn những tấm ván dài bằng gạch đất nện, nặng hơn nhiều so với gạch sứ như nhiều chùa Trung Quốc. Mái hiên ngoài rộng và khối lượng càng lớn ở mỗi đầu cực, thì càng dễ dàng duy trì sự cân bằng cấu trúc. Giáo sư Ishida, một chuyên gia nghiên cứu về chùa nhận định: "Với những mái hiên trải rộng khắp mọi mặt như cân bằng các cực, tòa nhà đáp ứng được ngay cả cơn lắc mạnh nhất của một trận động đất với sự lắc lư nhẹ nhàng, không bao giờ va đập mạnh." Các thợ thủ công cổ xưa không có sự trợ giúp của toán học tiên tiến, nhưng dường như họ đã nắm bắt được bí mật về các nguyên tắc, kỹ thuật sẽ được ứng dụng hơn một nghìn năm sau đó trong việc xây dựng tòa nhà chọc trời đầu tiên của Nhật Bản.

Vật liệu được sử dụng: Mỗi phần cấu trúc của ngôi chùa năm tầng đều làm bằng gỗ. Khi gỗ gặp phải sức ép, nó có thể cong oằn nhưng không dễ dàng bị gãy. Khi sức ép qua đi, gỗ lại trở về hình dáng cũ của nó. Do tính linh hoạt đó nên nó có thể chịu được sức ép của động đất.

Kiến trúc: Những thanh gỗ được đóng lại với nhau và hầu như chẳng dùng cái đinh nào mà chỉ được gắn bằng cách gắn đầu của những thanh gỗ đã được đục mỏng và hẹp hơn vào trong khe. Thợ mộc hay gọi là "mộng gỗ". Vì vậy, khi mặt đất bắt đầu rung chuyển thì mặt tiếp xúc ở những điểm nối này vặn vẹo và cọ xát vào nhau. Việc này giúp cho năng lượng của trận động đất không truyền lên phía trên cao của tòa tháp. Có khoảng 1000 chỗ nối lỗ mộng trong một ngôi chùa năm tầng giúp cho toàn bộ cấu trúc này uyển chuyển như konnyaku (một loại thực phẩm đông đặc và trong suốt).

Cấu trúc tầng lớp của chùa: Ngôi chùa căn bản là một cấu trúc hình hộp được xếp chồng lên nhau. Những "cái hộp" gắn liền với nhau bằng những mấu nối, lỗ mộng. Khi mặt đất rung chuyển, từng lớp của cái hộp từ từ đu đưa nhưng độc lập với những cái khác.

Tác dụng của rung lắc: Mỗi lớp hộp được phép đung đưa nhẹ, vừa phải nhưng nếu biên độ dao động quá xa khỏi trung tâm thì chúng sẽ rơi đổ. Cách đây khá lâu, một thợ mộc lành nghề thời đó tình cờ quan sát thấy một ngôi chùa năm tầng trong một trận động đất lớn. Đó là khi lớp hộp dưới cùng xoay qua bên trái thì cái hộp nằm trên xoay sang bên phải, còn cái hộp trên nữa lại xoay sang trái.

Nhưng có lẽ thú vị nhất trong tất cả các bí mật và bí mật này liên quan đến một thành phần cấu trúc giúp ngăn ngừa điều trên là trong một cuộc thí nghiệm dùng một cái tháp làm bằng 5 cái chén úp chồng lên nhau trong một cái khay. Nếu đẩy cái khay, những chiếc chén sẽ rớt ngay. Nhưng nếu khoan một cái lỗ nhỏ dưới đáy mỗi chén rồi xỏ một chiếc đũa dài xuyên qua những cái lỗ đó và đóng cho nó đứng lên, những cái chén sẽ trở thành một cái tháp vững chắc và vẫn đứng ngay cả khi bạn lắc nhẹ cái khay. Nếu một trong những cái chén muốn bay ra ngoài lề thì chiếc đũa sẽ giữ nó lại. Người ta gọi đó là "những cái chén của Columbus" dựa theo câu chuyện về quả trứng của Columbus có thể đứng được ở một đầu vì một phần vỏ ở đầu đã bị đập dập. Chiếc đũa giữ những chiếc chén lại với nhau, hơi giống như một cái then cài cửa mặc dù cái then thì nằm ngang. Cái "then cài cửa" trong chùa là một cây cột lớn dài từ dưới đất lên đến đỉnh. Nếu một trong những lớp hộp muốn trượt ra ngoài thì cây cột trụ sẽ đưa nó trở về vị trí trung tâm. Trong trận động đất, cây cột trụ sẽ hơi rung, giống như một con lắc lộn ngược để chống lại sức mạnh của động đất.

Những chiến lược về mặt cấu trúc trong những ngôi chùa năm tầng cũng được áp dụng trong một số tòa nhà cao tầng hiện nay. Những tòa nhà được thiết kế sao cho nhuyễn hơn, lắc lư vừa đủ để đối phó với sức mạnh của động đất, giống như cây liễu và giống như ngôi chùa 5 tầng. Những lớp cao su dát mỏng được đặt bên dưới móng. Một cơ cấu giảm xóc với thiết kế bộ khung tương khớp được sử dụng cho các cột trụ, xà, tường và các thành phần cấu trúc khác. Những bồn chứa nước lưng chừng được đặt trên nóc nhà, để nước lắc lư qua lại trong suốt trận động đất nhằm hóa giải sức mạnh của địa chấn./.

THOẠI AN
(Tổng hợp)

6 VỤ HỎA HOẠN KINH HOÀNG TRONG LỊCH SỬ NHÂN LOẠI

Trong lịch sử nhân loại, có nhiều vụ hỏa hoạn khủng khiếp gây thiệt hại lớn về người và tài sản. Trong đó nổi bật là 6 vụ hỏa hoạn kinh hoàng đã để lại nhiều ám ảnh đối với loài người.

1. Hỏa hoạn ở Roma năm 64 TCN



Vào năm 64 TCN đã xảy ra một vụ hỏa hoạn lớn ở Roma. Ngọn lửa bùng lên vào đêm khuya và nhanh chóng lan khắp thành phố do có gió mạnh. Thời điểm đó công tác chữa cháy còn thô sơ nên đám cháy đã kéo dài 6 ngày, đốt trụi 70% Thủ đô của đế chế La Mã, biến khu dân cư sầm uất thành đống đổ nát. Nguyên nhân của vụ cháy đến nay vẫn chưa được làm rõ do thiếu không có đủ tài liệu ghi chép về trận họa hoạn lịch sử này.

2. Biển lửa ở Luân Đôn năm 1666



Vào năm 1666 đã xảy ra trận đại hỏa hoạn ở Luân Đôn. Vụ hỏa hoạn bắt nguồn từ một tiệm bánh mì, lan rộng khắp thành phố, khiến thủ đô của nước Anh chìm trong biển lửa. Tổng thiệt hại sau vụ cháy khiến 13.200 ngôi nhà bị phá hủy, 100.000 người mất nhà, 162.000m² diện tích trở thành bình địa. Theo thống kê của chính quyền địa phương thì số người chết rất ít, chưa đến 10 ca tử vong, tuy nhiên, những tranh cãi về số người thiệt mạng trong trận cuồng phong lửa này đến nay vẫn còn nhiều điều chưa được làm sáng tỏ.

3. Hỏa hoạn ở Moscow năm 1812



Sau khi quân đội Pháp thất bại trong trận Borodino với Liên Xô, Napoleon đã dẫn quân đến chiếm Moscow. Nhà cầm quân đã rất ngạc nhiên khi không gặp bất kỳ sự kháng cự nào. Thay vào đó, ông nhận được thông báo về một vài vụ hỏa hoạn nhỏ trong thành phố. Ngay ngày hôm sau, những vụ cháy nhỏ đã trở thành một vụ cháy lớn, thiêu rụi 3/5 Thủ đô của Nga và làm chết khoảng 12.000 người.

4. Đại hỏa hoạn ở Chicago năm 1871



Vụ hỏa hoạn ở Chicago năm 1871 đã thiêu rụi 17.000 công trình kiến trúc lớn nhỏ và khiến 90.000 trở thành người vô gia cư. Đây là vụ hỏa hoạn làm chấn động cả lịch sử nước Mỹ lúc bấy giờ vì gần như thiêu rụi một phần Thành phố Chicago. Đã có gần 300 người thiệt mạng trong vụ hỏa hoạn này, những người sống sót phải nghĩ cách đối phó với mùa Đông của vùng Tây Bắc lạnh giá mà không có nơi trú ẩn.

5. Hỏa hoạn ở Boston năm 1872



Trận hỏa hoạn ở Boston năm 1872 tuy chỉ có 20 người thiệt mạng nhưng đây là vụ cháy nguy hiểm nhất trong lịch sử nước Mỹ, đồng thời là một trong những vụ cháy thiệt hại về tài sản lớn nhất thế giới. Ngọn lửa lan rộng khắp khu vực Thành phố Boston, phá hủy các quận tập trung tài chính, tòa nhà văn phòng, cửa hàng... và khiến hàng trăm người thất nghiệp trong thời gian dài.

6. Cháy xưởng đồ chơi Thái Lan năm 1993



Nhà máy sản xuất đồ chơi Kader nằm gần Thủ đô Bangkok bùng cháy vào ngày 10/5/1993. Lúc đầu chỉ là một đám cháy nhỏ nhưng dần lan ra khắp nhà máy vì thiết bị báo cháy đã hỏng từ lâu, thiếu cửa thoát hiểm, không có bình chữa cháy mini và các công nhân đang làm việc không kịp di tản. Hậu quả là có 187 người thiệt mạng và 489 người bị thương. Sự kiện này được cho là vụ cháy nhà máy nghiêm trọng nhất thế giới./.

THU HÀ

(Sưu tầm và tổng hợp)



Đại biểu chụp ảnh kỷ niệm Lễ Phát động phong trào thi đua năm học 2018 - 2019. *Ảnh: Trịnh Lan*



Hội thi Điều lệnh CAND khối Cán bộ, giáo viên năm 2018. *Ảnh: Thái Thụy*

